



DiLi

tầng THỨ NHẤT

TẬP TRUYỆN NGẮN

Tác giả của TRẠI HOA ĐỎ

PHUONGDONG



vh

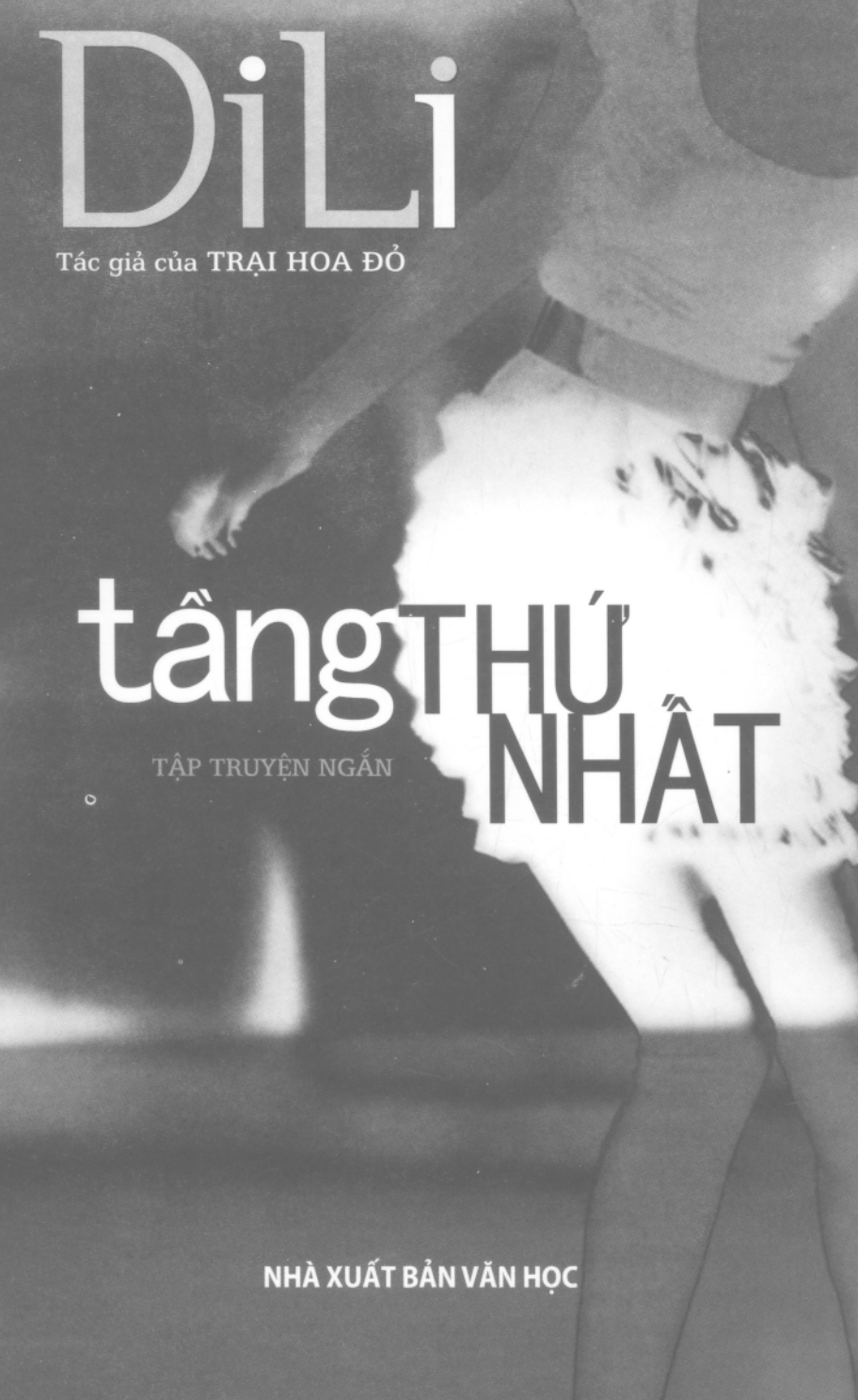
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



DiLi

www.dilivn.com

tầng THỨ
NHẤT



Dili

Tác giả của TRẠI HOA ĐỎ

tăng THÚ NHẬT

TẬP TRUYỆN NGẮN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

TÀNG THỨ NHẤT

*T*rước khi chết, tôi nguyên là một nhà báo. Năm bốn chín tuổi, một lão thầy bói bảo tôi rằng “Nếu ông qua được năm nay thì sẽ thọ đến 90 tuổi, còn nếu không thì...”. Tôi cáu tiết “Một là sống hai là chết, chứ ông cứ nói nước đôi thế nghĩa là sao?”. Ông thầy rụt rè “Điều đó còn phụ thuộc vào hồng phúc nhà ông. Nhưng cung phúc đức đúng chữ *Triệt*, sao chủ lại *Thất sát* nên tôi e rằng khó lắm”. Tôi gạt đi “Thôi, xem cái khác”.

Căn phòng của lão thầy bói tối tăm, lại hôi như cú nên tôi thấy hồi hận khi hỏi câu tiếp theo. Lão mân mê cây bút bị rỗng rỗng soát trên tờ giấy ôly kẻ 12 cung chiếu mạng “Cung phu thê sao chủ Thái âm, lẽ ra rất tốt nhưng lại đứng ở vị trí mặt trời mọc, mặt trời che khuất rặng trăng. Với lại tôi nói điều này e không tiện, bà nhà...”. Đến đây thì tôi không kìm được nữa, lão nói liên thiên cái gì thế nhỉ. Vợ tôi đường đường là một bác sĩ đầy triển vọng, nàng xinh đẹp, đảm đang khiến

hết thầy bạn bè tôi ghen tị. Ngay cả những hôm tôi đi làm đến nửa đêm mới về vẫn cứ thấy nàng ngồi chờ sẵn bên mâm cơm. Sau bữa ấy, tôi viết luôn một bài báo lấy chủ đề mê tín dị đoan. Tôi chỉ cần tả chân dung lão thầy bói nọ, thêm vài tình tiết ly kỳ, cắt xén mỗi bài một tí rồi nộp lên tổng biên tập.

Được độ ba hôm sau, tôi thấy có vật gì cứ vương vương ở cổ. Nó trôi lên tụt xuống làm tôi ăn không ngon, ngủ không yên. Tôi đi khám tai mũi họng rồi chụp cả X-quang nhưng các bác sĩ đều chịu, không tìm ra được nguyên nhân, chỉ ghi vào sổ y bạ rằng bệnh nhân bị rối loạn dây thần kinh cảm giác và kê cho một toa thuốc hơn chục loại. Tôi uống thuốc mà bệnh tình vẫn không thuyên giảm. Càng ngày cái cục đó càng to ra và tôi đồ rằng nó phải lớn bằng quả táo. Nó chẹn lấy cổ họng đến nỗi tôi hoá ra cảm khẫu. Tôi vẫn đều đặn đi làm nhưng không đi thực tế được vì chẳng nói năng được gì. Tôi đành ngồi nhà và bịa, nên công việc vẫn hiệu quả. Nhưng cũng chỉ được một tuần sau, bàn tay phải của tôi đột ngột sưng tấy lên như bắp chuối. Tôi cố gắng cầm bút bằng tay trái nhưng chẳng mấy chốc tay trái cũng sưng lên nốt. Tôi nhập viện lần thứ hai và ú ớ ra hiệu rằng có lẽ cái cục trên cổ nó đã lan xuống tay rồi. Lần này toàn bộ giáo sư, bác sĩ giỏi nhất bệnh viện được mời đến để hội chẩn. Nhưng chưa kịp hội chẩn thì chỉ đến chiều hôm sau là tôi chết. Lúc linh hồn rời khỏi xác, tôi ngạc nhiên thấy mình lại nói được bình thường, tay cũng hết sưng nhưng oái oăm thay,

giờ chả ai nghe thấy tôi nói nữa. Tôi gào khản cả cổ mà vợ tôi vẫn cứ khóc rưng rức bên cái xác có hai bàn tay sừng của tôi.

Người ta đặt xác tôi ngay ngắn vào quan tài và cho thêm cả bộ chăn cũ mặc dù trước nay tôi chưa hề biết đánh chăn bao giờ. Tôi ngó mặt mình qua cái ô kính con con trên nắp quan tài và lần đầu tiên nhận ra rằng mình xấu xí tẻ. Hàm răng vẫn cứ nhe nhớn như đang cười. Tôi cúi kinh lẩm bẩm “Chết chứ vui sướng nổi gì mà cười”. Vợ tôi khóc lặng đi, tôi thương cảm giơ tay ra ôm lấy nàng nhưng chỉ như khua vào không khí. Vừa lúc đó thì một quãng sáng chói loà ập đến và tôi cảm thấy có ai đó xách nách lôi đi. Trời đất tối sầm lại và tôi thấy mình rơi vào một cái phễu đen kịt khổng lồ, sâu hun hút, mở mắt ra lại thấy đứng giữa một đám người già trẻ, lớn bé, đàn ông đàn bà đủ cả. Sau cái bàn cao chót vót là một người mặc áo thụng đen dài quét đất, mặt mũi trắng bột bột, đầu đội mũ cánh chuồn cũng màu đen nốt. Tôi liếc mắt sang bên cạnh để xem cái người vừa nãy xách nách mình là ai thì chợt hết hồn khi thấy hai ông quý sứ đầu trâu mặt ngựa, hai con mắt tròn xoe như cái tròn bát, lại đỏ rục như hai hòn than hồng, chân tay toàn những vẩy là vẩy. Tôi đồ rằng mình đã bị rơi xuống âm phủ mất rồi.

Dưới sân có một người cũng mặc áo đen, đang giúi mắt vào cuốn sổ đen đúa, cũ nát, cất giọng sang sảng luận tội đám người kêu khóc như ri xung quanh. Nhiều tội lắm và toàn hình phạt kinh hồn, bắt trung,

bắt nghĩa bị cho vào vạc dầu sôi, ăn trộm, ăn cắp bị chặt cụt tay, ngoại tình bị chẻ đôi người. Tôi nghe lóm thấy hai ông quý sứ bên cạnh thì thảo rằng mấy hôm nay ngài mệt do phải làm việc căng thẳng quá, số người xét xử đông gấp trăm lần so với một nghìn năm trước, lại càng ngày càng nhiều thứ tội mà chẳng biết luận vào tội gì trong số mười hai tội chính. Đến như thằng Lý Thông là tội nhân thâm niên nhất mà cũng chỉ bị giam lần lượt qua ba tầng địa ngục. Giờ có đũa vào đủ mười hai tầng. Đột nhiên tôi nghe thấy có người gọi đến tên mình. “Tên này can tội ăn không nói có. Qua điều tra sơ bộ thấy hấn đã nhận tiền của một cơ sở để viết bài lăng xê nhưng hôm sau lại nhận tiền một cơ sở khác để viết bài phê bình chính cái nơi hôm qua hấn vừa ca ngợi.”

Người đội mũ cánh chuồn mà tôi áng chừng là Diêm Vương cất giọng đều đều “Tội nhận tiền mới chỉ thấy phạm một lần nên chưa đáng khép vào tội hối lộ, nhưng tội nói dối đã có bằng chứng lặp đi lặp lại nhiều lần. Chiếu theo luật bộ hình âm phủ, phạt hấn một que xiên ngang mồm”. Tôi tiến lên giữa sân đình để bào chữa. Tôi mở đầu bằng lời kêu gọi lòng khoan dung, bác ái của Diêm Vương, của quan Nam Tào, của các ông quý sứ và của những tội nhân khác nữa. Phần nội dung tôi nêu nhiều luận điểm với các dẫn chứng sinh động và diễn giải rằng những câu chuyện mà họ cho rằng tôi ăn không nói có thực ra chỉ là những ví dụ minh họa mang tính văn học. Phần kết tôi trích dẫn lời

của các danh nhân nói về sự nhân từ và khẳng định rằng suốt đời tôi chỉ mang tâm sức ra để phục vụ công chúng. Tóm lại đó là một bài hùng biện xuất sắc với lời lẽ trơn tru và chặt chẽ. Nhưng tôi thấy Diêm Vương ngài giận đến nổi đứng phắt dậy và quát lạc cả giọng “Tên này còn ngoan cố, lời cả văn chương ra để biện bạch. Phạt xiên thêm một que nữa ngang mồm”. Tức thì tôi thấy ánh thép loáng lên và quai hàm nhói một cái đau điếng. Giờ thì hai bên má tôi thò ra hai cái que. Ông quý sứ lại sấn vào cổ xiên thêm một que nữa nhưng có vẻ như đã xảy ra chuyện. “Sao thế?”. Cả sân đình xôn xao, các tội nhân quên cả kêu khóc “Chắc là que dờm”. Ông quý sứ cuống quýt thanh minh “Dờm thế nào được. Que này đặt làm theo công nghệ mới nhất từ địa ngục bên Mỹ đây. Chỉ vì da mặt tên này dày quá”. Diêm Vương nhăn mặt “Làm gì có chuyện đó”. Một ông quý sứ khác nhảy vào giúp sức nhưng vô ích. “Dạ bẩm, quả là da mặt tên này có dày hơn những tên khác thật”. Diêm Vương xua tay mệt mỏi “Thôi, giam nó xuống tầng thứ nhất. Mất thì giờ quá”.

Ngay lập tức tôi bị tổng cổ vào một gian phòng nhưng nhúc nhúc những người. Tôi thấy lạ vì trông mặt ai nấy đều quen cả. Hồi còn ở trên dương thế, mỗi ngày tôi phải tiếp xúc với hàng chục hạng người nhưng chẳng nhớ nổi một ai. Có lẽ những người này tôi đều đã gặp rồi. Căn phòng đông không còn chỗ đứng vì ngoài những người mắc tội giống như tôi, còn có thêm

cả những kẻ mang tội lừa đảo, trộm cắp, tham ô, hối lộ... rồi hầu như tội gì cũng liên quan đến tội nói dối nên sau khi bị giam ở tầng thứ nhất 100 năm sẽ tiếp tục bị lôi xuống những tầng khác. Đồng vui là vậy nhưng chả ai nói năng được gì vì đều bị xiên que. Mới đầu chúng tôi còn chịu khó ra hiệu bằng tay chân nhưng sau chân tay mỏi như nên đâm chán. Hơn nữa thấy đều phạm cùng một tội giống nhau nên anh này lại cứ nghi là anh kia nói không thật. Thế là ai nấy đều im thin thít. Được mấy ngày, một ông quý sứ đến ngó quanh rồi trở thẳng vào mặt tôi “Thằng kia lại đây”. Tôi run như cây sậy không biết còn bị hành thêm tội gì nữa. Thì té ra họ thấy tôi nhanh nhẹn nên giao cho việc phát quần áo cho tội nhân. Ở dưới này, trừ các ngài được mặc áo đen, các ông quý sứ áo xanh lét còn thì các tội nhân đều mặc áo vải trắng thì hết như mấy bao tải đựng ngũ cốc trên trần nhưng cứ nặng trình trịch. Càng bị đầy xuống sâu quần áo càng nặng. Chiếc áo tôi đang mặc dễ tới vài cân còn của các tội nhân tầng thứ 12 phải nặng cả tạ.

Thấm thoát tôi đã làm việc được hơn ba năm thì một bận ông quý sứ bảo “Hôm nay giao việc này cho đứa khác. Mày đi cùng chúng tao”. Tôi phải theo trà nước điều dóm cho các ông quý sứ đi tuần 12 tầng địa ngục. Tôi lại thấy mình bị xách nách và hẫng một cái như chui vào chiếc cầu thang máy tối thui. Hoá ra chỉ có tầng thứ nhất là yên tĩnh còn thì tầng nào cũng đầy tiếng rên la, kêu khóc đến rợn người. Đến tầng thứ ba tôi nhìn thấy anh bạn học từ thời phổ thông nhưng

khuôn mặt già nua còn tay phải bị chặt cụt, đang ngồi nhóm lò cho mấy cái vạc dầu. Tôi ú ớ ra hiệu hỏi han. Anh này không còn bị xiên que giống tôi nhưng có lẽ do ở tầng thứ nhất lâu quá nên theo thói quen vớ lấy thanh củi đang cháy dở vẽ nguệch ngoạc ra hình cái kết sắt, giả bộ lăm lét ngó quanh rồi giật mạnh một cái. Tôi vỗ vai thông cảm rồi chào anh ta đi tiếp. Tầng thứ bảy khá đông đúc, cả đàn ông lẫn đàn bà nhưng người đều bị chẻ làm đôi, chỉ dính lưng lằng lổm mỗi tí bụng. Tôi thấy một người quen quen bèn tiến đến gần và nhận ra chị cán bộ mà có lần đã viết bài ca ngợi. Chị ta có vẻ cũng nhận ra tôi nên ngượng nghịu quay mặt đi. Tôi biết ý lúi ra thì giật thót mình vì nhìn thấy vợ. Mặc dù bị xẻ làm đôi và tóc tai xơ xác hết cả nhưng vẫn đúng là nàng. Chợt nhớ ra cái tội của những kẻ bị giam ở tầng thứ bảy. Tôi định nhảy vào cào nát mặt nàng ra cho hả giận. Nàng sợ hãi giơ tay bưng lấy hai nửa mặt khóc tu tu. Tôi bỗng thấy thương hại và bỏ đi, nghĩ bụng “Thôi, có còn ra hồn người nữa đâu”.

Ở tầng thứ chín có hàng trăm cái vạc dầu đang sôi xình xịch. Bên trong lúc nhúc những người cứ nhảy lên chơi chơi may ra có bớt nóng tí nào chẳng. Tôi chợt nhìn thấy sếp cũ cũng ở trong đám người ấy. Sếp chết trước tôi không lâu và khi đọc diếu văn, người ta ca ngợi “Ông là người trung với nước hiếu với dân, trong gia đình, ông là một người con hiếu thảo, người chồng, người cha mẫu mực. Giờ này chắc linh hồn ông đã bay lên cõi Niết Bàn”. Chao ôi, Niết Bàn đâu chẳng

thấy sao lại thấy sếp nhảy chơi chơi trong vạc dầu thế kia. Tôi rầu lòng lấm lấm vì trước nay sếp vẫn là người tôi kính trọng nhất. Sếp nhìn tôi cầu cứu nhưng ông quý sứ cầu nhau rằng thì là “Người quen thì nhiều lắm, nếu gặp ai cũng chào hỏi thì rất mất thì giờ”.

Tầng cuối cùng là kinh hải nhất, toàn là xương trắng. Một ông quý sứ phàn nàn “Phải trình với Diêm Vương nói rộng căn phòng này ra. Bọn bất hiếu bây giờ nhiều quá”. Giữa đống xương đó tôi nhìn thấy ông hàng xóm giàu có, nhưng chỉ mỗi cái đầu còn người ngòm rụng rời đi đằng nào mất. Tôi kinh ngạc vì đã có lần đi viếng đám ma mẹ ông ta. Trời nắng chang chang mà ông ta cứ khăn xô, áo đơn áo kép lẫn xả xuống mộ, vò đầu bứt tai, bốc đất bốc cát khiến ai nấy đều ngậm ngùi nhỏ lệ. Tôi thầm tiếc rẻ “Giá mà bây giờ quay về được thì có khối chuyện để viết, chỉ cần thêm thắt cho có tình tiết, cốt truyện rồi thêm mắm thêm muối thì có mà báo bán chạy như tôm tươi”. Vừa nghĩ đến đó bỗng dưng tôi thấy nhói một cái đau điếng bên quai hàm đến nỗi ngã quay lơ ra đất. Vừa hay hai ông quý sứ đến xem xét và bảo nhau “Que này gì quá rồi, hôm nào thay cho nó cái que mới”. Một ông chỉnh lại cái que nên thấy dễ chịu hẳn. Trên đường về, ông quý sứ giơ bàn tay móng dài nhọn hoắt vỗ vai tôi “Nghe nói trước kia chú mày làm nhà báo hả? Hẳn biết nhiều chuyện lắm, trên trần có gì hay kể cho chúng tao nghe với. Nhưng nhớ kể đúng sự thật đấy, không thì chúng ông xiên thêm cho ba que nữa ngang mồm”

NGƯỜI CÙNG CHUNG CƯ

Một cái đầu hạt dẻ hiện ra sau cánh cửa gỗ sơn màu cánh gián vẻ hơi ngạc nhiên, theo sau là bộ ngực trần rám nắng với hình xăm mỏ neo màu đỏ và đen bên ngực trái.

- Xin lỗi, làm ơn vặn nhỏ nhạc chút vì khuya quá rồi.

Hàm răng sáng bóng kéo ra một độ dài vừa đủ lịch sự:

- Xin lỗi chị, phiền hàng xóm quá.

Chỉ với năm bước chân, người hàng xóm đã quay trở về cánh cửa cũng sơn màu cánh gián của mình và năm phút sau, chìm vào giấc ngủ thản nhiên, không còn nghe thấy chuông đồng hồ điểm tiếng thứ mười hai.

Miên gặp Mỏ Neo lần đầu tiên trong một vụ khiếu nại nho nhỏ như thế. Cô xoay lại màn hình như thể khuôn mặt rám nắng kia sẽ gần với cô hơn. Miên vô thức click chuột vào cuốn album trong blog của Mỏ

Neo, những tấm ảnh vô thức trôi, và sống động đến đáng sợ.



Miên sai những bước rất dài, chui tọt vào cầu thang máy và nhanh chóng nhấn số 10. Không may, một bàn tay đã chẹn lấy cửa và nhanh nhẹn bước vào trong, nụ cười sáng bóng làm thân.

- Chì chờ chút, mình ở cùng tầng mà.

Miên vô cùng dị ứng khi đứng trong cầu thang máy với người khác. Trong một mét vuông với những người xa lạ, cô thấy ngột thở lắm. Những tấm vật liệu được vắn vào trong, cùng vài anh công nhân mồ hôi mồ kê nhễ nhại một cách đáng ghét, quần áo bốc mùi đa dạng. Mỏ Neo cười cầu tài.

- Sửa sai việc hôm qua đấy mà.

Miên không hiểu.

- Hôm qua chị phê bình nên em thuê thợ làm bộ phận cách âm.

Miên càng ngỡ ngàng. Cô mới chuyển tới khu này được hơn nửa năm, còn Mỏ Neo, mới nửa tháng, một tháng, hoặc có thể hơn. Chính xác là từ khi bị tiếng nhạc đêm hành hạ, cô mới bắt đầu nhận thức được căn hộ kế duy nhất có người ở. Trong số những khu chung cư kế cận, khu nhà Miên ở có giá thuê rẻ nhất và chủ hộ già nhất có lẽ cũng chỉ 40 tuổi, Miên đoán

vậy. Những cầu thang tỏa lên các tầng với từng cặp hai hộ khép kín, âm u và bí bách. Những cánh cửa gỗ màu cánh gián giống hệt nhau, đóng im ỉm, đơn điệu đến phát điên. Đây là lý do khiến khách đến mua nhà đều thối lui ngay khi bước vào khoảng hành lang chật hẹp như chiếu nghỉ nhà tù. Khu nhà được xây kiên cố và vững chãi như một pháo đài Roman, với những nguyên vật liệu thượng hảo hạng nhưng vẫn không thuyết phục được các vị khách già có thói quen đi làm về lại tổng thực phẩm vào tủ lạnh rồi chạy sang hàng xóm báo cáo tình hình trong ngày.

Từ hồi đến đây, Miên không quên ai trong số vài trăm nhân khẩu cùng khối nhà. Thằng hoặc cô đứng chung cầu thang máy với các cư dân của tầng trên hoặc tầng dưới. Họ đều trẻ, trẻ để cảm thấy hứng thú với những cánh cửa màu cánh gián khoanh vùng một thế giới riêng, trẻ để không thích chung đụng và chia sẻ. Ở tầng trên, không rõ là 17 hay 18, có một nhóm các cô gái trẻ trung với những mái tóc đủ màu sắc. Họ là những thành viên trong một ban nhạc tuổi teen chưa nổi tiếng lắm mà vài lần Miên nhìn thấy trên ti vi. Miên đoán họ thuê nhà để tập nhạc, ăn sôcôla xong vút giấy kẹo bừa bãi, nấu cháo điện thoại cả tiếng đồng hồ và thi thoảng ngủ lại sau những show diễn hai giờ sáng. Cũng trên đó có vài doanh nhân người Hàn Quốc ở chung với mấy cô bồ nhí Việt Nam trẻ măng, một anh họa sĩ nửa mùa mồm ngậm hột thị ra dáng nghệ sĩ và tầng dưới là những cặp vợ chồng trẻ

thi thoảng Miên bắt gặp đầy xe nôl dung dè ngoài đường cái.

Miên chịu không hình dung được đằng sau hàng trăm ô cửa màu cánh gián bí ẩn kia chứa đựng những thứ gì, cũng như họ chưa bao giờ được chiêm ngưỡng lãnh địa của Miên: giấy bồi tường màu be, đồ gỗ xanh ghi, giá sách đựng các loại ấn phẩm chuyên ngành và đĩa CD nhạc cổ điển, tủ quần áo có đúng 15 bộ. Váy sẫm màu dài hơn đầu gối 5 phân, áo sơ mi tay lỡ màu trung tính giống hệt nhau, chỉ thay đổi kiểu cổ cho phù hợp với các sự kiện. Trong tủ lạnh luôn có sữa tươi không đường, bơ thực vật, cà chua bi và một ít bánh mì gối. Ga giường không viền rù, một chiếc gối vuông và một gối ôm đồng bộ, cũng màu trung tính, hoa văn nhàn nhạt. Táp dờ luy đầu giường không lộ hoa, không khung ảnh, chỉ có một chiếc đồng hồ báo thức hình tròn, vật duy nhất có màu sắc sặc sỡ. Từ ngày bị tiếng nhạc của Mỏ Neo hành hạ, thời gian biểu của Miên đảo lộn. Cô không thể nhắm mắt vào lúc 10 giờ như thường lệ để sáng hôm sau thức dậy lúc 6 giờ, tập thể dục, ăn hai lát bánh mì phết bơ rồi mới đi làm. Mỏ Neo nghe thứ nhạc remix của các DJ vũ trường. Tiếng bass nện thình thịch vào hai tấm cửa dày màu cánh gián rồi xoáy vào màng nhĩ đã quen với Mozart và Beethoven.

Sau lần đổi mặt thứ hai ở cầu thang máy, thứ nhạc cấp ba kia đã chấm dứt. Lần giáp mặt kế tiếp, Mỏ Neo sang gõ cửa phòng Miên hỏi xem bên này có bị mất

điện không. Không. Rõ ràng là đường điện bên kia có vấn đề. Thời tiết bên ngoài 39 độ. Em có thể vào một lúc cho mát được không. Không sao. Em có thể uống nước lạnh và xem ti vi thoải mái. Em không quan tâm đến mấy thứ ấy. Chỉ nhạc không lời thôi à. Miên giấu cọt. Một số thứ khác nữa, chị sống một mình à. Tuyệt vời đấy. Sống tự do là một trong những sản phẩm văn minh nhất của thế giới văn minh.



Miên trân trọng nhìn phần *Interest* trên blog của Mỏ Neo. Chỉ một từ duy nhất Mỏ Neo viết một cách hài hước *Mien.com*. Miên kết bạn với Mỏ Neo một cách tự nhiên theo lẽ trái tự nhiên nhất. Hôm đó Mỏ Neo lại gõ cửa.

- Bên này có mất điện không chị? - Mỏ Neo hỏi rồi cười xoà, vì khuôn mặt Miên lấp loá trong ánh nến đầy bức bối. - Hôm nay đúng sinh nhật em, đang định ra quán, chị đi cùng nhé? Mất điện lâu đấy.

Lũ bạn của Mỏ Neo vừa lịch sự vừa nhố nhăng. Có khoảng hơn chục đứa, cả nam lẫn nữ, chui vào một quán bar có tên là *Funky girl*. Máy đĩa chõe hai ngón tay làm điệu bộ của các rapper đường phố, đọc một đoạn rap dài trong đó có từ *Funky girl* đọc chệch đi thành một chữ bậy bạ rồi cười rú lên. Miên giữ vẻ thản nhiên, cho dù Mỏ Neo có ý gàn tụi kia sợ làm Miên

phật lòng. Chả sao. Đề tài liên quan đến sex bao gồm những từ ám chỉ, vật tượng trưng và các câu chuyện hài hước là thứ dễ khiến người ta hứng khởi nhất. Ở cơ quan cũ của Miên, nơi mà ngay sau khi về nước Miên đã nộp đơn với mơ ước được công hiến chất xám cho tổ quốc, người ta nói chuyện sex từ sáng chí tối. Càng nhiều thời gian, các câu chuyện càng được sáng tạo, thêm thắt, những từ ngữ úp mở chỉ có Miên là không hiểu. Một cây bút, chiếc xe máy hay cái bánh bao đều có thể khiến đồng nghiệp của Miên cười rũ rượi vì nó đầy hình ảnh liên tưởng. Miên thấy lạ khi từ bà lao công cho đến sếp lớn và sếp bé đều thích lối bông đùa này. Lũ bạn Mỏ Neo mời nước Miên rất lịch sự song không hề có vẻ tò mò. Chúng đứng đưa theo tiếng nhạc quen thuộc thường vọng ra từ nhà Mỏ Neo và không nói với nhau câu nào nữa, vẻ như mỗi đứa là một thế giới riêng trên chiếc ghế cao ngất ngưỡng của mình. Mỏ Neo là người hào phóng. Nó mặc tui bạn rót cognac lên người nhau để chúc mừng sinh nhật. Miên nhìn đồng hồ, áng chừng giờ này trạm điện đã thông trở lại. Cô cảm thấy tiếc vì đi chung xe với Mỏ Neo.

- Chị muốn về à? Không sao, em đưa chị về rồi sẽ quay lại.

Trên đường về.

Chị hỏi điều này buồn cười lắm, chị chưa biết tên của em. Ừ nhỉ, em là Gia Lương, một cái tên chương bộ, còn nếu để tên không thì nghe rất ngố. Chị cứ gọi em là Ricky, hồi còn

phật lòng. Chả sao. Đề tài liên quan đến sex bao gồm những từ ám chỉ, vật tượng trưng và các câu chuyện hài hước là thứ dễ khiến người ta hứng khởi nhất. Ở cơ quan cũ của Miên, nơi mà ngay sau khi về nước Miên đã nộp đơn với mơ ước được công hiến chất xám cho tổ quốc, người ta nói chuyện sex từ sáng chí tối. Càng nhiều thời gian, các câu chuyện càng được sáng tạo, thêm thắt, những từ ngữ úp mở chỉ có Miên là không hiểu. Một cây bút, chiếc xe máy hay cái bánh bao đều có thể khiến đồng nghiệp của Miên cười rũ rượi vì nó đầy hình ảnh liên tưởng. Miên thấy lạ khi từ bà lao công cho đến sếp lớn và sếp bé đều thích lời bông đùa này. Lũ bạn Mỏ Neo mời nước Miên rất lịch sự song không hề có vẻ tò mò. Chúng đừng đưa theo tiếng nhạc quen thuộc thường vọng ra từ nhà Mỏ Neo và không nói với nhau câu nào nữa, vẻ như mỗi đứa là một thế giới riêng trên chiếc ghế cao ngất ngưỡng của mình. Mỏ Neo là người hào phóng. Nó mặc tui bạn rót cognac lên người nhau để chúc mừng sinh nhật. Miên nhìn đồng hồ, áng chừng giờ này trạm điện đã thông trở lại. Cô cảm thấy tiếc vì đi chung xe với Mỏ Neo.

- Chị muốn về à? Không sao, em đưa chị về rồi sẽ quay lại.

Trên đường về.

Chị hỏi điều này buồn cười lắm, chị chưa biết tên của em. Ừ nhỉ, em là Gia Lương, một cái tên chương bộ, còn nếu để tên không thì nghe rất ngố. Chị cứ gọi em là Ricky, hồi còn

đi học tại bạn em vẫn gọi vậy. Trước em học bang nào? Trường Bowdoin, Massachusetts, tốt nghiệp được ba năm rồi. Nghĩa là năm nay 25. Đúng. Em đoán em kém chị 5 tuổi. Chị làm thực sỹ xong sao không ở lại? Thế sao em không ở lại? Mỏ Neo ngúc ngoắc đầu. Em khác. Sao chị chưa lấy chồng?



Album trên blog mang tên Ricky vẫn vô thức trôi. Những hình ảnh hiện ra rồi biến mất. Tấm ảnh chụp hôm sinh nhật Mỏ Neo có cả Miên, vài cậu bạn tóc vàng và một cô gái gơ ba ngón tay làm thành chữ Vi. Có tiếng chuông điện thoại, song Miên không nghe, điện thoại ngừng một lúc rồi đổ hồi thứ hai, lần này Miên rút hết dây cắm và lục tìm một túi cà phê tan. Miên có gặp Lam Vi vài lần. Lam Vi bấm chuông cửa nhà Miên, không chào, xác xược.

- Ricky bảo chị mở cửa cho em. Anh ấy có việc ở công ty không về được.

Có vài lần Mỏ Neo mời Miên sang chơi. Nhà Mỏ Neo đủ màu sắc như một phòng học mẫu giáo. Salon và gối dựa đủ màu lam, đỏ, cam, vàng, nón chuối. Hai chiếc loa khổng lồ cao bằng đứa trẻ tiểu học cũng được dán giấy hình thù xanh đỏ. Bức tường ốp cách âm như phòng karaoke kẻ ô vuông sặc sỡ và những chiếc đèn xoay trên trần nhà thì lấp lánh chả khác gì vũ trường. Có ba bức tranh lập thể khổ lớn, cổ công

vẽ theo trường phái hội họa châu Âu đầu thế kỷ 20 song được thay bằng những tông màu nguyên bản của chiếc ghế salon, ngộ nghĩnh đến mức người xem phải tức cười. Táp chí, băng đĩa, quần áo, đầu mẩu thuốc lá, vỏ kẹo và chai lọ vắt vèo mọi nơi tô điểm vào không khí kỳ cục của căn phòng. Mỏ Neo chả có vẽ gì là ngượng nghịu, trái lại còn vút toẹt vỏ bao thuốc xuống đất ngang nhiên như chỗ công cộng. Miên đi đi lại lại và chân tay ngộ nguậy một cách đầy bản năng. Em có muốn chị dọn dẹp giúp em đồng này không? Chị dọn suốt đời được à. Dọn xong ngày mai lại thế. Tuy nhiên Mỏ Neo cũng đưa chìa khoá phòng cho Miên. Chị có thể vào nhà bất kỳ lúc nào, và làm bất kỳ điều gì chị muốn. Nó ngoắc chiếc chìa khoá vào tay, lúc lắc người tiến lại phía Miên. Mỏ Neo ép sát Miên vào tường, và nắm chặt hai tay ra ý cảm ơn. Miên luống cuống khẽ ẩy nó ra xa rồi vội vã tiến về đồng báo cũ. Mỏ Neo khẽ huýt sáo vui vẻ, người vẫn lúc lắc một cách kỳ lạ với vẻ hưng phấn rõ rệt. Chị yên tâm, em coi chị như chị gái của em. Vẫn dáng đi lúc lắc ngớ ngẩn, Mỏ Neo tiến về chiếc salon, đổ người xuống và hát ông ổng một bài tiếng Anh mà Miên chưa nghe thấy bao giờ. Miên thấy vui vì có một người tin tưởng, giao cho cô cả chìa khoá nhà. Và thường thì cuối tuần, là những ngày Mỏ Neo đi vắng suốt, Miên mở cửa căn hộ của người bạn hàng xóm để dọn dẹp, dẫu biết rằng chỉ đến sáng hôm sau, những thứ hổ lốn kia sẽ lại xuất hiện như cũ.

Lam Vi khiến bất kỳ người nào cũng khó chịu ngay từ lần gặp đầu tiên. Trượt đại học, mồm nói không ngơi nghỉ trừ lúc nhai kẹo cao su và hút thuốc, toàn lời lẽ bậy bạ và ngớ ngẩn, quần cặp trễ, áo quai treo kiểu Marilyn Monroe, tóc tía hai tầng sợi ghi sợi vàng, móng tay đính cườm lóng lánh, nước hoa Elizabeth Arden, túi xách hiệu Louis Vuitton mà bên trong có lẽ chỉ đựng chiếc điện thoại và tuýp son bóng. Miên ngạc nhiên vì Mỏ Neo đánh bạn với Lam Vi, nhưng không tỏ vẻ gì khó chịu.

- Sao Lương không gọi điện trước nhỉ?

Lam Vi rút điện thoại bấm bấm theo thói quen, cho dù chẳng gọi cho ai cả.

- Ricky bảo em cứ gọi cửa chị. Nếu chị không có nhà thì em ngồi ngoài chờ anh ấy. Ricky bảo không muốn nhắn tin làm phiền chị vì có thể buổi chiều chị họp, và chị thường quên để rung. Cái máy sẽ rú lên.

Lam Vi tròn môi, giả giọng ồm ồm đúng tiếng chuông điện thoại của Miên “Hế lô mỗ tổ” rồi hồn nhiên cười phá lên. Miên bật cười, mở khoá cửa cho Vi. Cô bé ào vào nhà, rút lon bia trong tủ lạnh bật nắp và gác cả đôi giày 9 phân lên mặt bàn. Lam Vi cư xử hoàn toàn hoang dã, nhưng qua vài phút Miên cho rằng cô bé rất ngây thơ song có lẽ không được giáo dục tốt lắm. Không khí trong phòng ngột ngạt. Mỏ Neo luôn đóng tịt các cửa sổ khiến căn phòng như một thứ hầm trú ẩn của các giáo phái tà đạo.

- Sao Ricky lại thích chơi với chị nhỉ?

Lam Vi bắt đầu phả thuốc mù mịt khắp phòng, thần nhiên nhìn Miên. Cô không khó chịu vì câu hỏi thiếu tế nhị đó. Chẳng phải cô cũng có chung câu hỏi như thế với Lam Vi hay sao. Có lần Mỏ Neo bảo Miên: “Chị nhạt nhẽo thật đấy”.

Mỏ Neo cũng giống Lam Vi, luôn nói thẳng những câu rất thô lỗ. Nhiều người bảo Miên đẹp, nước da trắng mịn không tì vết, khuôn mặt trái xoan hết trong bức tranh lụa thời nhà Đường, sống mũi dài và thẳng kiểu phụ nữ Hàn Quốc, đôi môi hình trái tim nhỏ xíu như cô tiên trên ầm tích. Nhưng Mỏ Neo đã chứng minh ngược lại khi kéo Miên ra trước gương.

- Chị xem này, mọi đường nét của chị đều đẹp không chê vào đâu được, nhưng khi ghép chúng vào với nhau thì cứ nhạt nhẽo thế nào ấy.

Ba mươi tuổi, Miên gần như chưa có bạn trai. Vài lần, Miên loáng thoáng thấy một anh chàng nào đó thất bại sau vài câu cà phê bình luận “Đẹp nhưng nhạt nhẽo thế nào ấy”. Và bây giờ là Mỏ Neo, ngang nhiên lôi cô đến trước gương nói rằng cô nhạt nhẽo. Lần gần đây nhất, Miên đã lại từ chối một anh chàng mà Miên cho rằng nhạt hơn nước ốc. Anh này làm cùng toà nhà với cô, gặp cô hai lần cũng trong cầu thang máy. Lần thứ ba sang thẳng công ty bên này mời cô đi uống cà phê. Anh ta luôn mặc áo sơ mi xanh da trời, quần kaki màu be, tóc chải vuốt sang một bên,

không đeo kính trắng, dáng người cân đối, nhưng Miên đã phải kiên nhẫn đi chơi với anh ta lần thứ hai. Anh ta luôn làm ra vẻ ga lăng một cách thái quá như liên tục hỏi Miên có muốn ăn thêm gì không, có lạnh quá không, có phải về nhà sớm không cho dù biết thừa Miên sống một mình. Quán cà phê rất sang trọng với khăn trải bàn kẻ ca rô xanh, cửa sổ màu trắng và ánh đèn vàng ấm áp nhưng đã bị bản nhạc jazz cũ kỹ và điệp khúc lái nhài của anh ta làm cho vô vị. “Chỉ sống nhạt lắm.” Mỏ Neo lặp lại và bắt thần ôm chặt lấy Miên xoay một vòng, miệng cười khanh khách.

Lần thứ ba Miên gặp Lam Vi khi cô bé đang cười lên người Mỏ Neo. Đã một giờ sáng, và Miên ngủ được một giấc rồi. Cô chợt nhớ ra chiếc điện thoại để quên bên nhà Mỏ Neo lúc sang đó dọn dẹp. Nghĩ rằng người hàng xóm giờ này đã ngủ say, Miên lấy chìa khoá nhẹ nhàng mở cánh cửa màu cánh gián. Ngay khi cánh cửa vừa hé, những âm thanh chất chứa dội vào đầu óc đang mơ màng của Miên. Những tấm cách âm dày đã khiến tiếng nhạc bị nhốt an toàn cùng với ánh đèn xanh đỏ đang nhấp nháy. Miên hoa mắt. Cô lơ mơ thấy những hình thù kỳ dị lổm ngổm trên sàn nhà, bám vào tường, lê lét khắp mọi nơi. Miên nhận ra mái tóc hai lớp của Lam Vi biến đổi đủ màu sắc theo vòng quay của chiếc đèn trần. Cả Lam Vi và Mỏ Neo gần như vẫn còn nguyên quần áo, đang rên rỉ những âm thanh man dại. Những khối đen khác quần quai trên salon, dưới sàn nhà trong vũ điệu quái đản và gấp

gấp đầy kích động của những con mèo hoang đêm trắng tròn, đều mang dáng vẻ quen thuộc mà Miên đã gặp một lần. Một cô bé trạc tuổi Lam Vi, với bộ ngực để trần, trên người lủng lẳng mỗi chiếc váy cộc gần như sắp rơi xuống đất đang mài miết tìm gì đó dưới sàn. Như bị thôi miên, cô tiến lại gần cô bé. Miên ngạt thở. Cô gái hôm nọ cô gặp ngoài bar *Funky Girl*. Khuôn mặt nũng nịu như trẻ con, luôn chúm môi tập huyết sáo và hỏi Miên mua chiếc vòng pha lê ở đâu giờ đang thè lưỡi liếm những chiếc chân bàn một cách say mê. Đôi mắt ngây dại nhưng long lanh thích thú, cô bé bò lồm ngồm lại gần gian bếp và bắt đầu liếm láp chân tường. Trên bàn ăn, một cô bé khác đang ngồi chồm chồm, tay bám chặt thành bàn, thỉnh thoảng lại gào rú một cách thảm thiết “Giữ chặt lấy em, em sắp lăn xuống bây giờ đây”. Căn phòng của Mỏ Neo ban ngày dễ thương như phòng học mẫu giáo giờ biến thành một hang động thuở hồng hoang, ẩm ướt thứ bản năng cuồng dại và ma quái. Miên tỉnh táo dần dần. Đôi mắt dừng lại ở chiếc đĩa nhỏ xinh trên bàn, (Mỏ Neo đã dùng luôn chiếc đĩa trong bộ ấm chén kẻ ca rô Miên tặng hôm sinh nhật), trên đựng đầy những viên xanh đỏ như một thứ kẹo vitamin tổng hợp cho trẻ con. Miên như người bị bóng đè, nhận thức rõ những chuyển động xung quanh mình, thậm chí muốn đôi tay biến dài thêm vài mét để kéo cô bé kia đứng thẳng trên hai chân, muốn lay động ảo giác trên những khuôn mặt người mang hình hài lũ đầu sói có bốn

móng vuốt dài bản thiu và bệnh hoạn, mà bắt lực, hơi thở của Miên cũng nặng nề như đôi chân đang đeo chì lừng lơ trên mặt đất. Cô bắt đầu điều khiển giấc mơ của mình, thu hết ý chí để nhắc toàn bộ cơ thể trở lại chiếc giường với bộ gối ôm màu trung tính có hoa nhàn nhạt.



Bố mẹ em có hạnh phúc không? Rất hạnh phúc. Thậm chí sếp bố tặng sếp mẹ một chiếc lược thép cách đây ba mươi năm mà giờ sếp mẹ vẫn còn giữ. Em có thấy mình được chiều quá đáng hay bị ngược đãi không? Hô hô. Nếu quá đáng thì đã không tiêu hoá nổi 16 năm học đậu. Cũng không đủ gọi là ngược đãi vì những lần bị đánh vào mông dít chưa hết số ngón trên một bàn tay. Em quen những người bạn kia bao giờ? Cách đây một năm, người nọ tập hợp được người kia. Một hôm Ricky lên tiếng. Sóng chấn phát mứa ra rồi. Anh em thử bàn xem có trò gì mới không. Vậy là go go go, toàn đùa thông minh mà. Em đã bao giờ bị bỏ rơi chưa? Mỏ Neo tiến lại phía Miên, làm động tác muốn ôm cô vào ngực, đáng người vẫn lúc lắc một cách vui vẻ.

- Chị thử nhìn xem. Em có đẹp trai không. Gái bu xung quanh đây.

Mỏ Neo ngả người trên ghế sofa, giả dờ làm điệu bộ khêu gợi. Khuôn mặt đàn ông với sống mũi cao, cặp

môi ướt và đôi mắt trẻ thơ mơ màng như chứng minh cho những gì chủ nhân của chúng vừa khoe khoang. Rồi nó dí sát mặt đối diện với Miên, chừng không thể gần hơn được nữa. Em chán chị lắm. Chị hỏi những câu nhạt nhẽo ấy làm gì? Chị muốn thay đổi gì ở em. Tốt nhất là hãy thay đổi cái thứ giấy bồi tường gớm ghiếc kia đi và làm cho tấm ga giường nhàu nhĩ thêm một tí. Bố mẹ em có địa vị và giàu có, em được giáo dục ở một trường đại học danh tiếng, về nước có công ty riêng, thỉnh thoảng hẹn hò các nàng đi xem hoà nhạc thính phòng và triển lãm sắp đặt. Nhạt nhẽo y như chị ấy. Và rồi em thấy cần phải thay đổi. Vì vậy hãy đốt lửa lên nào, nàng công chúa ngủ trong rừng. Mỏ Neo lắc lư người và mồm tự làm nhạc, nháy một điệu kỳ dị. Thôi đã Ricky. Vậy là em dùng ecstasy một năm rồi? Sao chị nói văn hoa thế, gọi là lắc, là bay, là cần, như thế ấn tượng hơn. Không nghiện đâu, đừng sợ em. Thuốc lá không hút còn thêm chứ thứ kẹo này chỉ để vui thôi. Nhưng chị vẫn giúp em dọn dẹp nhà cửa chứ? Khuôn mặt Mỏ Neo thoát biến đổi, đôi mắt trẻ thơ đầy biểu cảm và giọng nói có vẻ hơi lo lắng.

Miên vẫn sang dọn dẹp giúp Mỏ Neo. Cô như một bệnh nhân kinh niên nằm giữa bốn bức tường trắng toát, bỗng một ngày nọ phát hiện lối cửa sau có một khu vườn lạ, chứa đầy hoa dại và cả những bụi gai. Những hộp quà Giáng sinh lấp lánh giấy trang kim xếp dưới gốc cây cam đỏ và bí ẩn. Trong đó có những thỏi sôcôla ngọt lịm, những viên thủy tinh màu lấp

lạnh nhưng cũng có thể là một túm răn độc nằm cuộn tròn trong góc. Cũng có lần Miên thuyết phục được người hàng xóm thân thiết từ bỏ đám bạn. Đó là hai ngày nghỉ cuối tuần. Mỏ Neo khoá trái cửa, tắt điện thoại và sang nhà Miên. Ban đêm, Mỏ Neo ngủ trên chiếc salon màu ghi. Nhưng đôi mắt nó đã vô cảm, những mẩu chuyện của Miên như dội vào một bức tường đá. Không còn những câu pha trò vui nhộn và đáng đi lúc lắc kỳ dị. Đôi lần, Mỏ Neo giật phất thân hình uể oải khỏi chiếc ghế, hoảng hốt mở tung các cánh cửa tủ và rồi rít tìm thứ gì đó trong buồng tắm.

- Em nghi rằng có ai đang nấp trong này. Có thể là thằng cha nào đó thích chị rồi muốn tìm cách thủ tiêu em.

Những lời trấn an của Miên dường như vô ích. Trong giấc ngủ thẳng thốt, Mỏ Neo luôn giật mình và gào rú thảm thiết.

- Miên, có người muốn giết em.

Nhưng Miên vẫn kiên trì ngay cả khi nhìn thấy ánh mắt nghi ngờ của Mỏ Neo lúc nhận cốc sữa từ tay Miên.

- Biết đâu đã có đứa nào lên bỏ thứ gì vào đây thì sao?

Những cơn trầm cảm và ảo giác đầy hoang tưởng của Mỏ Neo đã khiến cuối tuần của Miên không chỉ có màu ghi như mọi ngày. Sự bất an lây lan sang cả Miên. Thế rồi, Mỏ Neo quay trở lại với cái hang động hoang dã sau cánh cửa màu cánh gián. Nó hưng phấn trở lại. Ánh mắt lúc nào cũng lấp lánh một cách kỳ dị. Miên này, em mới tìm được một đối tác cực sộp. Sẽ mời công ty em phân

phối độc quyền phần mềm ở miền Bắc. Vé phần chân của Mỏ Neo bao trùm lên Miên. Nhưng có vấn đề thế này, công ty em bỏ bê lâu rồi, mà hôm nay phải thuyết trình cho người ta xem. Chị đến giúp em nhé. Mỏ Neo nắm chặt hai tay Miên đầy hy vọng. Cái bờ vai rắn chắc hôm đầu ra mở cửa cho Miên giờ gầy rộc đi thảm hại.

Miên xin nghỉ phép một tuần để xoay trở với đồng giấy tờ tài chính lộn xộn của Mỏ Neo. Nó nhuộm lại tóc đen, sắm bộ comple đầu tiên trong đời, dọn dẹp công ty, in các vi-dít mới cho tất cả nhân viên đều với chức danh trưởng phòng, riêng Miên được phong làm trợ lý giám đốc. Buổi thuyết trình diễn ra tốt đẹp. Việc đàm phán bằng tiếng Anh với ông đại diện nhỏ thó người Singapore quá dễ dàng đối với Miên và Mỏ Neo. Ông ta hài lòng với cái tiểu sử công ty được Miên bịa ra trong ba ngày rồi in vào một cuốn catalogue đóng gáy xoắn rất đẹp, bìa chữ mạ vàng. Những số liệu doanh thu, thông tin khách hàng, thành tựu của công ty lấp lánh trên màn hình như đôi mắt Mỏ Neo luôn ngập chìm trong ảo giác của tiếng nhạc vọng xa xa, những màu sắc sống động trong hoa thơm cỏ lạ và giấc mơ thiên đàng giữa ban ngày.



Chiếc xe mui trần màu vàng chanh hiện ra choán hết màn hình. Màu sắc vui vẻ như nụ cười của Miên

quyện mái tóc bay trong gió. Chiếc áo đỏ rực mà Mỏ Neo ép Miên phải thay thế cho màu be và ghi xám nổi bật trên nền vàng rực rỡ. Miên click chuột cho hình ảnh đứng lại. Hôm đó là một chiều cuối thu, không nắng, không mưa, chỉ có gió và đám mây hanh hao chậm rãi. A lô. Chị xuống đây đi. Em đang ở dưới sân. Miên vẫn giữ điện thoại và thò đầu qua ô cửa sổ. Mỏ Neo đứng bên chiếc xe màu vàng, vẫy tay hớn hờ. Ricky, em lấy đâu ra tiền mà mua xe? Khoản trợ cấp cuối cùng để làm ăn đây, nhưng bây giờ không cần dùng tới nữa vì sắp ký được một món khá rồi. Chị là người đầu tiên đấy. Mỏ Neo chìa tay về phía cửa xe như một quý ông. À quên, chị lên nhà thử cái này đi, thay cho mấy thứ nhặt nhẻo của chị. Nó siết chặt hai tay Miên. Em cảm ơn chị vì thời gian vừa qua. Mỏ Neo đưa cho Miên một hộp quà bọc giấy màu đỏ boóc đô. Màu đỏ tươi của chiếc váy lụa mỏng manh như kết theo nụ cười bùng sáng của Mỏ Neo. Nước da Mỏ Neo không còn màu rám nắng hấp dẫn, nó tái lại và bắt đầu lộ đường gân xanh trên cánh tay gầy gò. Mỏ Neo huýt sáo vui vẻ ngồi sau vô lăng, lòng mắt in hình bầu trời xanh thẳm. Em sẽ chờ chị đi bất cứ nơi nào chị muốn. Bánh xe rời khỏi chân cầu vượt và tăng dần vận tốc. Mỏ Neo với tay kéo tuột chiếc dây chun buộc tóc màu đen của Miên. Những sợi tóc vẫn nằm ngay ngắn theo trật tự giờ nhảy nhót vui vẻ trong gió và đượm dần mùi nếp đồng đồng tỏa dọc con đường ngoại ô. Chị cho tóc nó phá lệ một hôm xem nào. Lúc nào cũng

thắt nút thể nhạt nhẽo lắm. Gió thu chiều, mùi ngoại ô, tiếng nhạc phản chấn từ bài *Funky town* trên đĩa CD, các câu chuyện hài hước lụn vụn của Mỏ Neo làm tiếng cười giòn tan như thủy tinh trong cái ngày vui vẻ cuối cùng của những người hàng xóm.

Hôm sau thì mẹ Mỏ Neo tìm đến, trách mắng nó đã xài tiền vào cái việc mua sắm vô lý. Tất nhiên bà mẹ đáng kính đã phải ngồi rất lâu bên nhà Miên để chờ con trai về. Không muốn cho bà biết một điều tế nhị là mình đang giữ chìa khoá nhà của Mỏ Neo, Miên cứ để bà ngồi đợi và khuây khỏa bằng cách tiếp tục những câu chuyện mà chủ đề chính vẫn là Mỏ Neo. Bà là một phụ nữ sang trọng, dịu dàng nhưng nghiêm khắc. Nước da trắng mỏng, sống mũi thanh tú và chiếc cổ cao kiêu kỳ đủ nói lên tướng mạo của một đại phu nhân. Bà có vẻ hài lòng khi biết Miên cũng từng đi du học ở Mỹ về và bố mẹ cô đang định cư ở nước ngoài. Thằng Lương nhà bác ngoan lắm, từ nhỏ đến lớn chỉ biết học. Ngay cả hồi nó học bên kia, bác trai sang đó công tác nửa năm, bố con ở cùng nhà mà nó cũng chỉ từ nhà tới trường rồi lại từ trường về nhà. Sau này về nước nó mới nói rằng muốn mở công ty riêng và sống riêng tự lập như hồi còn đi du học. Hiềm một nỗi nó không có khiếu kinh doanh lắm nên tiêu tiền khiếp quá, chắc là thua lỗ. Bà thở dài, tự an ủi mình bằng cách giữ những tấm ảnh của con trai trong ví ra ngắm. Mỏ Neo hồi bé, mặt mũi ngơ ngác trong chiếc cặp to dùng đứng ở cổng trường ngày đầu tiên đi học.

Rồi ảnh sinh nhật tròn 17 tuổi, liên hoan tại nhà, bạn bè vẫn còn mặc đồng phục đeo phù hiệu trường. Ảnh nhận bằng cử nhân, ông hiệu trưởng cao lớn, mắt xanh, mũi diều hâu đích thân trao chứng nhận cho những sinh viên xuất sắc nhất. Còn có cả một bài thơ Mỏ Neo sáng tác tặng mẹ năm lên 10 tuổi, bà cũng bỏ cả vào trong ví. Bà ngồi một lúc như cố nhớ lại bằng hết những thứ của nả của con trai yêu dấu.

Thằng Lương hồi trước cũng hay vẽ tranh lắm. Lên đến đại học vẫn còn vẽ và thỉnh thoảng gửi về nhà. Nó vẽ đến mấy chục bức nhưng chả hiểu sao cái nào cũng vẽ cửa sổ, các kiểu cửa sổ. Miên cũng được nhìn thấy một bức tranh. Bức tranh xám xịt duy nhất trong nhà Mỏ Neo và được treo ở phòng ngủ. Cũng là một chiếc cửa sổ màu cánh gián, xung quanh là bức tường màu xám khiến người xem bức bối, ngay cả với những người quen với tông ghi xám như Miên. Điểm nhấn duy nhất của bức tranh là những màu sắc sặc sỡ ma quái của khu vườn sau ô cửa sổ. Mỏ Neo cũng như Miên, là những con chuột bạch đã quen với phòng thí nghiệm đầy mùi cồn và i ốt, là anh thợ lập trình máy tính được đào tạo ra để chúi mũi vào những phần mềm không đơn giản nhưng thành thạo, là bác công nhân già lão đứng máy sản xuất ra hàng vạn, hàng ức triệu những chiếc đỉnh ốc giống hệt nhau. Cái khu vườn lấp lánh kỳ dị có cả hoa hồng và rắn độc ấy, Miên biết lắm. Cô muốn thám hiểm, nhưng ngần ngại, vì ai biết được điều gì trong mấy hộp quà bọc giấy

trang kim ấy. Nhưng Mỏ Neo, Lam Vi, cô bé muốn mua chiếc vòng pha lê giống của Miên và cả lũ bạn đọc rap rất tài của Mỏ Neo đều đã không cưỡng lại được. Từ bốn bức tường trắng toát được khử trùng và miễn dịch, chúng lao vào khu vườn để thỏa chí tò mò như con cá mắc cạn gặp nước, nước trong nước đục đều là may mắn. Chúng thấy rần và hoa hồng đẹp như nhau. Những con rần chưa nhìn thấy bao giờ hiền như chú lươn bơi trong chậu cảnh.

Hôm ấy Mỏ Neo về sớm hơn thường lệ. Miên cảm thấy một cuộc tranh cãi căng thẳng giữa bà quý phái và người hàng xóm bướng bỉnh sau cánh cửa gỗ dày. Khi bà rời khỏi khu chung cư, bức đến nỗi quên cả chào Miên, thì cũng là lúc Mỏ Neo ập sang, rơi xuống chiếc salon màu ghi như quả táo nẫu chỉ chờ tiếng quạt gió từ cánh con muỗi bay qua là tự rụng xuống. Em thất bại rồi. Phía bên kia không ký nữa vì em thiếu một số giấy tờ pháp lý. Tưởng là chạy được nhưng... Mỏ Neo phẩy tay, nhìn Miên như muốn khóc, như muốn trông mắt bỗng dung mù loà để khỏi phải nhìn thấy vạn vật xung quanh. Miên nói một câu nhạt nhẽo và hết sức vô nghĩa trong trường hợp này. Thôi, thua keo này ta bày keo khác. Không còn keo khác nữa. Để lấy uy tín với nhà cung cấp, em đã đầu tư quá nhiều cho các đại lý rồi. Đây là nước cờ sai lầm và thiếu thực tế. Em ngu lắm. Không sao Ricky, kinh doanh là thế. Miên ạ, em thất bại hết lần này đến lần khác, và bây giờ phá sản rồi. Cái xe kia cũng sắp phải cho đi ở đợ

rồi. Mỏ Neo bấm điện thoại. Lam Vi, em ở đâu đấy, anh cần em. Miên biết rằng giờ phút này, Mỏ Neo cần Lam Vi hơn cả Miên. Lam Vi là thứ thuốc quên thực tại và dìu con người ta vào bầu chân không trong vũ trụ. Nơi đó có cái hốc đen ngòm tham lam sẵn sàng nuốt chửng cả ảo giác và tri giác, cả sự sống lẫn cái chết.

Lũ bạn của Mỏ Neo ngay lập tức được triệu tập. Chúng xách theo những túi đựng thức ăn căng phồng đủ cho một đội quân duy trì sự sống trong vòng vài ngày. Trong đó có thực phẩm khô, bia, thuốc lá, một chồng đĩa nhạc vừa update trong ngày và Lam Vi, có trong chiếc túi xách một bao thuốc lá đặc biệt, vì ruột đã được lòi ra thay bằng thứ khác. Mỏ Neo ở lì trong nhà một tuần lễ, và Miên như một con chuột mẹ loay hoay nhìn chú chuột con đang ngắc đầu trong bấy. Đầu tuần sau, Mỏ Neo gõ cửa nhà Miên vào lúc chiều muộn. Lũ bạn đã ra về, có vẻ quần áo cũng nát tươm như Mỏ Neo. Sáng mai em phải đến công ty giải quyết những thủ tục cuối cùng để đóng cửa. Chị đi cùng em chứ. Miên lắc đầu lạnh lùng, lòng giận dỗi và bất lực. Mai bên chị làm kiểm toán, không nghỉ được. Khuôn mặt Mỏ Neo trống rỗng, có vẻ cũng không mấy quan tâm đến lời từ chối của Miên. Em vừa ngủ dậy, chưa ăn gì. Chị có thứ gì xài được không? Miên vẫn lạnh lùng, chỉ dẫn cho Mỏ Neo lấy những món thường niên trong tủ lạnh, bánh mì gối, bơ thực vật và cà chua bi. Nó nhìn Miên nghi ngờ, nói bằng cái hốc ảo giác quen thuộc. Liệu có phải chị ghét em rồi lên bỏ thứ gì

vào đây không? Miên đã thích nghi với những cơn hoang tưởng của ông bạn hàng xóm, thân nhiên. Nghĩ là có thì đừng ăn nữa. Mỏ Neo cười xoa, bỏ miếng bánh mỳ nắm chặt tay Miên. Chị là người tốt với em nhất mà. Em quên mất. Biết là Miên giận, Mỏ Neo không sang quấy quả nữa, chỉ thỉnh thoảng nhắn tin chúc ngủ ngon. Cũng đôi lần Miên lo lắng Mỏ Neo sẽ làm điều gì đó đại đột sau cú sốc thất bại kia. Nhưng một hai lần gặp nhau tình cờ trong cầu thang máy, Miên thấy Mỏ Neo ngày càng hưng phấn, những niềm vui ảo khiến khuôn mặt rạng rỡ của Mỏ Neo rộc đi như đám rạ sau mưa.



Chiếc xe màu vàng vẫn đứng đó, vui vẻ trên màn hình. Nó không còn nữa, không phải bị thanh lý để Mỏ Neo trả nợ mà vĩnh viễn nằm dưới vực sâu, nát vụn, cô độc, dưới một chỗ ngoặt hiểm gần ải Chi Lăng. Miên biết tin này từ Lam Vi, khoảng một ngày sau đó, khi gặp cô bé gầy gò, hốc hác và sưng nước trên bực cửa nhà Mỏ Neo. Tất cả đều không biết Mỏ Neo có việc gì phải đi qua vách núi đó vào đêm hôm khuya khoắt như vậy. Lúc ấy là hai giờ sáng, theo phỏng đoán thì có thể là do lái xe buồn ngủ, gặp một cơn choáng hay một chương ngại vật ảo giác. Và cái vực sâu hun hút, tối tăm, lạnh lẽo, ranh ma chỉ chờ có vậy,

húng trợn vện những gì thuộc về nó như ánh đèn húng cánh thiêu thân. Miên vẫn đi làm, đều đặn, vẫn chiều chiều nhai bánh mì gối và cà chua bi, tối đóng chặt cửa và mở máy vi tính. Những lúc này, màu sắc sặc sỡ trên blog của Mỏ Neo như đưa cô vào một thế giới khác, đầy ảo ảnh buồn thương và điên khùng. Trên Friendlist của Mỏ Neo lấp lánh hàng trăm gương mặt trẻ tuổi, xinh đẹp, mẫn cảm, tự tin, tràn đầy sức sống. Họ đều lấy tấm chân dung đẹp nhất để đưa vào làm ảnh tượng cho blog của mình. Trong đó có Lam Vi, có cô bé muốn mua chiếc vòng pha lê giống của Miên, cậu trai đọc rap rất tài và cả Miên nữa, đôi mắt tròn không bối rối trên chiếc ảnh. Miên click chuột vào chính ảnh mình. Trái với Friendlist đông đúc của Mỏ Neo, blog của Miên chỉ có một người bạn duy nhất. Cô mở to mắt khi nhìn thấy tin nhắn, bên cạnh là khuôn mặt rám nắng “Chào công chúa ngủ trong rừng. Giờ này chắc chị ngủ say rồi. Có người bạn thân của em ở trên Lạng Sơn mời lên chơi. Anh này lập một công ty lớn trên đó, có ý muốn rủ em làm ăn chung. Em vẫn nuôi ý định làm lại từ đầu chứ không muốn đi làm thuê. Em biết chị giận em, nhưng lần này em sẽ từ bỏ “nó”. Em hứa đấy. Bây giờ là 12h đêm, em sẽ đi luôn bây giờ mà không cần chờ trời sáng. Đừng lo cho em, lúc về em sẽ mua tặng chị một món quà đặc biệt ở chợ biên giới. Chị cứ ngủ đi nhé. Hẹn gặp lại chị ngày mai.” Tin nhắn được gửi cách đây một tuần, đúng vào ngày chiếc xe màu vàng vĩnh viễn ngủ yên dưới vực thẳm.

CHIẾC VÒNG BẠC

— *B*à ơi, đẹp chưa này.

Thằng Tuấn hét lên bằng cái giọng nheo nhéo mà ngoài bà nội và bố mẹ nó ra, ai cũng muốn tống một quả cho nó im đi. Vừa chạy vừa vấp ngã dúm dụi, Tuấn vẫn giữ chặt chiếc hộp và giơ ra trước mặt như một chiến lợi phẩm. Bà Trình rụng rời tay chân khi nhìn thấy cái vật trong tay thằng cháu nội. Chiếc hộp bà đã cất kỹ lắm rồi, cất tận đáy chiếc tủ gỗ lim mà nước sơn sẫm màu như tro lì từ đời ông cố nội, phía trên lèn đầy quần áo cũ tồn lại hàng vài chục năm, trên nũa mới là đồng quần áo đang được sử dụng. Để ở vị trí chính bà cũng không bao giờ mó tới nên bà yên tâm lắm rồi, có ngờ đâu thằng cháu quý sứ rình bà mở tủ chui tọt vào trong chơi trốn tìm rồi quen tay lục lọi, mới thấy cái hộp ấy. Bà khiếp vía nhìn những hoa văn vân vân in trên nền gỗ bóng loáng. Các đường chạm khắc uốn lượn một cách quái dị như đang bay xoắn vào trong óc bà, kéo bà trở về với những hồi ức

u ám như buổi chiều ngày bão. Cái tai họa, cái bóng ma ám ảnh bà suốt ngần ấy năm tưởng chừng mờ dần giờ lại đang nhìn chằm chằm vào mặt bà, bắt bà phải đối diện với nó.

Ánh bóng loáng của mặt sàn đá hoa đất tiền như xám lại, biến thành cái nền xi măng của gần hai mươi năm về trước. Hồi ấy gia đình bà Trình còn chen chúc trong một căn hộ hơn ba chục mét vuông với những sáu nhân khẩu. Ông Trình mới nghỉ làm, lúc nào cũng chỉ mong ngóng cho hết tháng để qua tổ dân phố lĩnh lương hưu. Cái khoản còm côi của một đại tá quân đội về hưu cộng với lương biên chế hai năm năm công tác của bà khiến ai tình cờ dòm vào ô cửa bé xíu nhà ấy cũng tưởng rằng họ mới cãi nhau hay nhà có đám. Quả thực ông Trình từ hồi không còn phải dậy từ năm giờ sáng để chuẩn bị lên doanh trại cho kịp giờ nửa thì cái mặt ông dường như choắt lại. Ông vốn dĩ đã ít nói, giờ dăm càng lắm lì. Ai lại đi nói cái điều rất bỗ xấu hổ đó ra là ông dối, lúc nào ông cũng thềm ăn. Bốn đứa con biết ý, bữa cơm thường nhường bố miếng thịt nạc ngon nhất, song ông lại gấp sang cho bà, bà đẩy cho thằng út. Rút cục đến cuối bữa, miếng thịt dính đầy cơm mà vẫn chưa ai được thưởng thức.

Bình thường cái nhà vuông tối tăm ấy lúc nào cũng im im nhưng cứ hễ đến giờ cao điểm lúc mọi gia đình trong xóm đi làm về là y như rằng đình tai nhúc óc. Mặt bà Trình sùng sĩa lên.

- Ông đói, ông mệt thì tôi không biết đói biết mệt chắc. Con này còn đang quần quật ra đây. Bấy giờ sáng đã phải rúc đầu vào kim với sợi, ở nhà chỉ ăn với ngủ thôi mà cũng kêu. - Rồi bà lăm bắm đến cả xóm phải nghe thấy. - Tiên nhân sư cha cụ tổ nhà nó, tao mà ốm ra đây thì khỏi đưa biết thân.

Cô con cả đang thất nghiệp vì học xong cấp ba nhất định không chịu đi làm công nhân giống mẹ bị chạm nọc nhảy cẫng lên.

- Khỏi đưa là đưa nào, để mẹ tưởng con ngồi không ăn hết của nhà mẹ chắc.

Lập tức âm lượng của người đàn bà bốn con, từng cãi nhau với tất thầy đồng nghiệp trong nhà máy sợi cũng như thắng thế trong hầu hết các cuộc tranh chấp với hàng xóm ở khu tập thể tầng vọt lên, khiến mái tôn của căn bếp lẩn chiếm rung bần bật.

- À, mày ăn tàn phá hại hai mươi mấy năm giờ rồi thì bây giờ mày chứ giả. Có giỏi thì tao nằm liệt ra đây cho chúng mày nuôi tao đi.

Vậy là ông bố và ba đứa con còn lại vào cuộc, báo hại lỗ tai hàng xóm. Nhưng rút cục, bao giờ bà cũng là người giành phần thắng, không phải tại cái mồm chua ngoa của bà mà do năm bố con nhìn thấy bàn tay sần sùi vì móc sợi đưa lên khuôn mặt đầy tàn nhang chậm chậm nước mắt.

Nhưng bắt đầu từ khi người đàn bà ấy xuất hiện thì cả cái xóm lao động đông đúc, nhà nọ cách nhà kia

một bức tường mười lăm phân không còn bị tra tấn lỗ tai nữa. Hôm ấy, lúc cả nhà còn đang ngồi đùn đẩy nhau miếng thịt nạc như mọi bận thì bỗng nghe thấy cái giọng đàn ông khàn khàn của cô Sinh hàng xóm í ới ngoài cửa. Cô Sinh vào, theo sau là một người phụ nữ trạc ngoài bốn mươi. Chị ta không đẹp nhưng có một vẻ quái lạ khiến người đối diện cứ phải bất lịch sự mà nhìn lom lom. Cô Sinh giới thiệu.

- Đây là chị A Sùng, người quen của chị gái em. Chị Sùng có rất nhiều sản phẩm đặc biệt muốn để rẻ cho chị em mình. - Nói đoạn cô Sinh hồi thúc người đàn bà tên Sùng giở chiếc túi cỏi lăm tấm mốc vắn khoác trên vai. Rồi cô cười giả lả. - Nói thật với anh chị, chẳng qua đây là chỗ hàng xóm lâu năm em mới giới thiệu chứ không phải người nào chị Sùng cũng muốn cho xem đâu. Toàn là đồ quý hiếm cả.

Bà Trình gác đĩa cảnh giắc, ai chứ cái con Sinh leo mép này cấm có mất công suông bao giờ. Trong vụ này nó không chăm mót vào đầy mười mười lăm phần trăm thì cứ cho bà nghỉ hưu non đi cho xong. Bà Trình thường tự thề như vậy mỗi khi chắc như đinh đóng cột một điều gì và coi đó là một lời thề độc địa hơn hết thảy mọi lời thề. Ấy thế nhưng bà vẫn không thể không liếc mắt vào những sản vật mà người khách lạ dỡ ra bày lên mặt bàn. Chiếc nhung hươu gói trong lần nhung the đen, chai mật ong rừng vàng óng mà chỉ mới nhìn qua bà đã biết đó là loại thượng hạng, rồi cả những lọ con con đựng chất lỏng sẫm màu. Cô Sinh

như vừa chui tọt vào trong đầu bà sờ nắn từng sợi dây thần kinh, miệng liến thoắng.

- Cái miếng cao hồ cốt này quý lắm đây. Chị nghĩ đi thì biết, nó phải tanh như thế mới đúng là cao thật. Thứ này chị sắc rượu cho anh uống thì tuyệt, có mà trai ba mươi cũng không khoẻ như thế. - Cô Sinh cúi tiếp chiếc lọ nhỏ xíu miệng nút gỗ vào tay bà - Còn đây là mật gấu. Có cái này chị khỏi phải lo lúc trái gió trở trời nữa nhé, tha hồ mà khoẻ chân khoẻ tay.

Những lời nói xoen xoét quả là có tác dụng. Ông Trình nhìn những thứ cô Sinh vừa quảng cáo bằng ánh mắt thèm muốn. Mấy thứ này ông cũng đã thấy rồi. Xưa mỗi lần đi công cán ông đều được chiêm ngưỡng nhưng chỉ bằng mắt vì cái sự sờ mó và cất đi là phận sự của các sếp. Còn bà thì khỏi phải nói. Nhìn ngó, xem kỹ từng món hàng rồi đưa lên mũi ngửi thử một cách âu yếm như bà mẹ vừa sinh con so. Biết tất cả đều là hàng thật nhưng xong đầu đầy bà lại thờ dài đặt lên bàn vờ như không quan tâm lắm. Cô Sinh hiểu ý chặn ngay.

- Ô kìa chị, nào chị Sùng đã nói giá cả thế nào mà chị đã... Chỗ chị em mình với nhau không ai bắt chẹt đâu mà chị ngại.

Bà chẳng ngại nhưng bà không dám, vì dù có là đồ rẻ như bèo, mua tận gốc chứ không phải qua tay con Sinh thì bà cũng chẳng mơ, toàn là thứ xa xỉ cả. Cô Sùng nãy giờ mới lên tiếng.

- Nếu chị thích lọ mật gấu này em để lại cho chị mười nghìn đồng.

Cả cô Sinh lẫn bà Trình nhìn A Sùng trân trọng như thể chị ta đã hoá điên. Khi cái cảm giác kinh ngạc ban đầu qua đi thì lúc này tâm trạng mỗi người đã một khác. Bà Trình mừng rỡ tưởng phát sốt lên còn cô Sinh giận dữ ra mặt.

- Ơ cái chị này, lúc này chị ra giá với bà Chí thế nào mà bây giờ...

Cô Sùng vội vã thu dọn đồ trở lại vào cái túi cơi và thản nhiên.

- Thôi nếu chị có đồng ý thì cho em xin để em còn ra tàu cho kịp giờ.

Bà Trình cuống lên “Có, có” rồi chạy vội vào nhà lấy tiền. Bà ngấn ngờ đếm đủ mười ngàn đưa cho cô Sùng. Lúc này bà mới có dịp ngắm kỹ dung nhan khách. Khuôn mặt cô Sùng tròn, hơi đầy và trắng một cách đáng ngạc nhiên. Mắt cô một mí và rất gần nhau. Cặp lông mày rậm rì trông càng nổi rõ trên nước da trắng nhợt nhạt. Tuy nhiên đây lại là cái may mắn vì người đối diện sẽ bị hút vào điểm sẫm màu ấy mà quên đi chiếc mũi tẹt của cô. Cô Sùng ăn mặc như một người Kinh hành nghề buôn bán. Chiếc áo xẻ bó sát lấy thân hình tròn lẳn của người phụ nữ đang thời hồi xuân. Cô Sùng không đẹp. Hoàn toàn không đẹp, nhưng cô có một vẻ gì đó lạ lẫm, khiến người ta phải tò mò mà ngáy ra nhìn. Cô Sùng nhận tiền xong từ gia đình bà Trình ngay lập tức. Nhưng chỉ độ một tháng sau cô đã quay trở lại. Lần này cô được ông bà đón tiếp như một thượng khách.

Cô Sùng dường như xởi lởi hơn trước và trong chiếc bị côi của cô còn có thêm cả vài cân mận hậu lẫn táo mèo. Lũ trẻ nhà bà Trình mê cô như điên đảo. Nhưng không chỉ có chúng, ông bà Trình cũng mê cô, mê bằng cả tấm lòng sùng kính như đối với một ông tiên ban phép lạ. Những cuộc viếng thăm cứ đều đặn và bà Trình đều đặn mua được những món hàng rẻ, rẻ bằng cho không. Và lần nào cô Sùng cũng không quên biếu ông bà chút quà nhỏ kèm theo câu “Cái này để anh Trình ngâm rượu uống cho khỏe” hay “Chị sắc lá thuốc này đắp mìn da lăm đấy”. Nhưng dù sao bà Trình cũng là người quen tính toán. Phút giây sung sướng ban đầu qua đi nhường chỗ cho trăm nghìn câu hỏi bắt đầu mọc lên tua tủa trong cái đầu đa nghi. Bà ngờ ngợ “Sao cô Sùng tốt thế, dù sao cô ta cũng là người dung nước lã, làm thế có lợi gì?”. Rồi bà lật đi lật lại vấn đề, bà nhớ đến những cử chỉ chăm sóc ân cần của cô Sùng. “Thôi chết rồi, khéo lão Trình nhà mình dính đòn rồi cũng nên”. Cái bản tính cổ hủ của đàn bà trở dậy. Bà khó chịu. Bà bứt rứt. Song một tia sáng chợt loé lên như sự sắp đặt của định mệnh. Bà rình một buổi chiều, khi cô Sùng vừa tay xách nách mang bước vào, hơi thất vọng vì thấy có mỗi bà ở nhà. Cô gỡ túi ra như mọi bận.

- Em ghé qua chơi rồi phải lên tàu ngay bây giờ. Có thứ này tặng anh chị...

Bà dịu dàng ấy tay cô ra, nói âu yếm.

- Thôi, em cho anh chị nhiều rồi. Ai lại lạm dụng lòng tốt của em quá thế. - Ngừng một chút bà nói tiếp. -

Em biết đấy, chị thì vất vả, ba đưa con đi học chẳng ai trông nom, đứa lớn thất nghiệp. Còn anh Trình thì... chị cũng thương anh ấy lắm.

Bà thở dài, miệng bà hơi mỉm cười nhưng ánh mắt không cười, chúng có cái vẻ của một con mèo rình chuột.

- Em ơi, chị biết em không vướng bận chồng con, nếu nó là cái duyên cái số, em có muốn ở lại đây bầu bạn với chị, trông nom anh Trình và các cháu giúp chị.

Cái mặt trắng toát của cô Sùng chợt ứng đỏ lên, hai mắt cô long lanh, cô thở hổn hển như vừa phải vượt qua một đoạn dốc rất dài.

- Chị ơi, sao chị tốt thế. Vâng, bấy lâu nay em vẫn mến anh chị, em lại có tuổi rồi nên cũng mong một đứa con.

Tâm trạng bà Trình lúc bấy giờ khá kỳ lạ, trước những lời lẽ thật thà của cô Sùng, bà như người đi câu sung sướng trước một con cá to nhưng nửa muốn mang lên nửa muốn bỏ lưới câu thả nó xuống nước. Sau bận ấy, bà vẫn có ý giấu ông Trình. Mãi đến một tối bà mới thủ thủ lựa lời hỏi ý kiến ông. Bà thanh minh rằng có người vợ nào lại muốn thế nhưng mình bà càng đáng gia đình không nổi. Những tưởng ông Trình khó chịu phản đối, ngờ đâu ông thản nhiên buông một câu.

- Tùy bà, lâu nay trong gia đình bà vẫn là người quyết định.

Bà thấy khó chịu, cái vẻ mẫn nguyện trong khoé môi mím mím của ông làm sao giấu nổi bà. Thế là rõ,

chúng cắn câu nhau rồi, bà uất ức úp mặt vào tường. Nhưng chuyện người lớn, đùa sao được, bà biết rằng chẳng thể nào thay đổi điều gì nữa.

Kể từ sau tết Nguyên Đán, cô Sùng chuyển đồ đạc đến ở hẳn với gia đình ông bà. Tuy nhiên tháng vẫn một hai lần lên ngược để duy trì nghề buôn bán. Những đứa con mới đầu phản đối ra mặt, nhưng lần hồi, sự bù đắp thỏa đáng của dì hai khiến chúng quên đi sự tranh giành của những người lớn. Việc đầu tiên là dì Sùng cấp vốn cho cô con gái lớn mở một quầy buôn bán tạp phẩm ngay ki ốt đầu khu tập thể. Sau đó dì tặng bà cả một xâu vàng hơn chục chiếc. Những bữa cơm bố con không còn phải nhường nhau thịt nữa vì lúc nào thức ăn cũng ề hề. Ông Trình bỏ hẳn bản mặt lắm lì, cau có. Bởi vì cái sự ăn uống no đủ, ông tươi lắm. Sáng sáng ông còn được cô Sùng dúm cho dăm trăm một nghìn đi uống cà phê, mua báo. Bàn chuyện thể sự chán chê ông lại rủ các bạn khu phố sang chơi cờ tướng. Còn bà Trình cũng bớt sung sĩa hơn, lũ trẻ thay thời gian đi xin nước gạo bằng chuyện đi chơi, học bài nên từ đó tiếng cãi nhau bớt hẳn đi. Nhưng lẽ đời có mấy khi xảy ra chuyện trái tự nhiên mà lại suôn sẻ. Chỉ được hai tháng, bà Trình bắt đầu giờ chứng. Bà ghen mới chết chứ. Mới đầu bà còn dằn lòng khi nhìn thấy những gương mặt no đủ phơi phới của chồng con hay mỗi lần gỡ xâu vàng ra ngắm. Sau, cái con rắn xấu tính cứ quần quai trong ruột bà, nhất định không để bà yên. Đôi lúc nó còn lộn lên bóp

nghet lấy tim bà, chui vào óc múa may làm bà lúc nào cũng như lên cơn sốt. Thuở cô Sùng mới về, nhà chật, bà kê lúi chiếc tủ đứng ra phía ngoài, đẩy chiếc giường ông bà vẫn nằm vào sát tường, lại thêm cả chiếc ri đô cho kín đáo. Vậy là ông Trình và cô Sùng nằm đó, êm ấm như đôi vợ chồng mới cưới, còn bà Trình chui vào chiếc giường xếp ở góc tường đối diện. Lũ trẻ nằm trên xếp.

Vài đêm đầu bà hơi trần trọc, khó chịu trong người, song sau rốt vẫn chìm vào những giấc ngủ đầy mộng mị. Sáng dậy bà còn nhắc các con đi lại ý tứ cho bố và dì hai ngủ. Nhưng mới có vài tuần bà đã gầy xọp hẳn đi. Chỉ duy nhất có bà và cô con gái lớn nhận thấy điều ấy. Giờ đây không đêm nào bà ngủ yên giấc, đi làm thì thôi nhưng cứ hể về đến nhà nhìn thấy hai cái mặt tươi hơn hớn là bà lộn ruột. Ban đêm bà bắt đầu căng tai nghe những tiếng động vọng ra từ phía sau chiếc tủ đứng dày cộm cộm. Mỗi một âm thanh lạ trong nhà đều đưa bà vào những tưởng tượng quái đản. Bà những muốn giật tung chiếc ri đô để băm vằm cho hả giận. Chao ôi, bà tức đến chết mất. Bà lại nghĩ đến những người ức quá rồi bị nhồi máu cơ tim mà chết. Bà tưởng tượng ra mình chết, những đứa con bơ vơ, cô út phải phục dịch, hầu hạ cái thằng Ngô con dĩ đáng ghét kia. Nước mắt bà chảy dài trên má, chảy cả vào trong tai. Sáng ra bà nhìn ông Trình và cô Sùng bằng ánh mắt dò xét. Cái má hồng đến thế kia cơ mà.

Giờ ông Trình sáng ra bắt đầu tập chạy. Lốp áo đầy mồ hôi dính chặt vào tấm lưng người đàn ông từng một thời làm lính công binh và cái dáng lắc lư hây hẩy của người phụ nữ chưa từng sinh nở khiến bà Trình càng tức. Ông Trình có vẻ mãn nguyện vì giá trị của mình. Ngần ấy tuổi vẫn có người theo xin về làm vợ lẽ. Ông cho mình là cao giá. Bà Trình tính đã ngót nghét bảy mươi ngày ông chưa ra nằm cạnh bà. Một hôm bà than thở.

- Mấy ngày nay trời nóng quá, mà cũng sắp sang hè rồi. Hay là mình thu lại chiếc tủ vào góc nhà cho gọn rồi nằm hết xuống đất cho mát.

Ông Trình và cô Sùng không nói gì đưa mắt nhìn nhau. Bà giục.

- Thế ý kiến ông và di hai nó thế nào?

- Tùy bà, lâu nay trong nhà bà vẫn là người quyết định.

Vậy là cảnh nực cười xảy ra. Bà mua thêm cái chiếu mới rồi trải ra giữa nhà. Tối hôm ấy, trừ lũ trẻ, còn mọi người ngủ khá muộn. Người nọ rình người kia nằm xuống trước xem sự thể ra làm sao. Cuối cùng đã gần nửa đêm, những câu chuyện băng quơ nghe chừng đã nhạt nhẽo mà mắt ai nấy dúi cả rồi. Ông Trình đành nằm chênh ềnh ra mép chiếu. Cô Sùng thẽ thọt.

- Chị đã muốn đi ngủ chưa để em tắt đèn.

Bà Trình phẩy tay.

- Cô cứ nghỉ trước, tôi còn làm việc.

Cô Sùng chỉ chờ có thể liền nằm nép bên cạnh chồng. Bà lờng lộn đi đi lại lại huỳnh huých như đánh trận, rồi xếp nôi niêu soong chảo cho âm ỉ cả lên. Ấy vậy mà cái cặp kia vẫn giả điếc, nằm im thín thít như chết rồi. Cực chẳng đã bà đành tắt đèn rồi bước lại nhìn chỗ trống to tướng bên cạnh cô Sùng. Bà điềm nhiên vòng sang phía bên kia cúi ông một cú đầu điếng.

- Dịch ra chứ nằm thế này ai mà ngủ được, nằm trước mà chả có ý tứ gì cả.

Hai con người khốn khổ đành nhích ra nhường chỗ cho bà. Lúc này buồn ngủ là thế mà giờ ai nấy tỉnh như sáo sậu. Bà nhớ lại trước đây cứ mỗi lần ăn cơm xong bà đều lên giường sớm đánh một lèo đến sáng chả cần biết trời trăng gì nữa. Nỗi lo cơm áo gạo tiền và những mệt mỏi thường nhật làm bà hết cả những ham muốn thời tuổi trẻ. Bà nghĩ con người thật lạ, đến khi cái gì không còn là của mình nữa hoặc đứng trước nguy cơ sắp bị người khác cướp mất mới thấy là nó quý giá. Bất chợt bà cảm thấy thương ông hơn bao giờ hết, bà quên mất rằng hiện trên chiếu bây giờ đang có ba người. Bà khê khàng xoay người, đặt tay lên bụng ông. Chợt bà giật nảy mình khi chạm phải một chiếc vòng bạc lạnh toát đã ngự ở đó từ bao giờ rồi. Chiếc vòng bạc cô Sùng vẫn đeo thường ngày, những hoa văn chạm trổ trên đó thật tinh xảo mà máy móc hay bất cứ một bàn tay thợ kim hoàn bình thường không bao giờ làm nổi. Cô Sùng giải thích rằng, chiếc vòng bạc này là một thứ của cải vô giá mà bất kỳ người am hiểu nào

cũng muốn chiếm bằng được. Sự tích của nó ly kỳ lắm, vì thế nó rất thiêng, là tấm bùa hộ mệnh của cô. Còn cô lấy nó ở đâu hay ai cho thì cô không nói. Ông Trình dường như cũng giật mình rồi bất thành linh hất tay bà ra. Bà điếng người nằm lặng đi. Cái túi phận của một người vợ bất bà quay mặt sang hướng khác. Được một lúc, sau lưng bà có tiếng động nhẹ, bà biết rằng ông cũng đã xây lưng lại. Đêm đó bà thức trắng, giữa một mớ cảm xúc lòng bùng, hỗn độn và tiếng thở đều của hai kẻ nằm bên. Con rắn vẫn bị nhốt trong bụng bà thốt nhiên vươn mình thở phì phì, mang nó bạnh ra như lúc gặp kẻ thù nguy hiểm.

Kể từ bữa đó, ông Trình bệnh cô Sùng ra mặt, hay ít ra là bà cảm thấy thế. Những miếng thịt ông tiếp cho cô Sùng như bay vù vào cổ họng bà rồi kẹt cứng ở đấy, làm bà nghẹt thở. Đòn cân não cuối cùng khiến bà chẳng còn chút tình cảm nào đối với “đì hai” nữa mà thay vào đó chỉ còn lòng căm thù, ấy là khi bà hỏi vay tiền cô Sùng để sửa lại cái nhà “cho dì, anh và các cháu nó ở rộng ra”. Bà đã định rằng thôi thì con mẹ Sùng có tiền, bắt nó nôn ra xây một cái nhà to. Đằng nào thì giấy tờ cũng đứng tên bà, mà nếu nó có tranh giành, ra toà ai làm chứng, giấy tờ đâu, ai đã công nhận nó là vợ ông Trình. Vả lại bà cũng định coi nói thêm tăng nữa rồi tổng lão già và con mẹ Sùng lên đấy cho đỡ ngứa mắt rồi có thể nào tính sau. Như thế là bà cũng có lòng tốt, chứ chúng nó bấu gì mà chung đụng với bà. Vậy mà cô Sùng lại từ chối khéo.

- Đạo này em làm ăn chậm quá chị ạ. Chị cũng biết đấy, trước còn chạy loăng quăng nên kiếm được, giờ ở miết dưới này nên mất mỗi hàng nhiều. - Rồi cô tháo chiếc nhẫn vàng ở ngón áp út ra ngọt ngào nói. - Đây, tất cả vốn liếng của em chỉ còn có ngần này. Chị cầm tạm chi dùng cho các cháu.

Bà tái mặt muốn vứt chiếc nhẫn vào cái mặt mẹt kia rồi tống cổ con mụ quái thai ra khỏi cửa nhưng nghĩ thế nào bà lại gói cái nhẫn vào chiếc khăn mùi xoa vẫn giặt bên người rồi ngọt nhạt.

- Ủ, em đã có lòng thì chị xin cho phần của các cháu. - Bà chép miệng - Chị đành phải xoay chỗ khác vậy.

Kể từ giờ phút ấy, cô Sùng đã như cái gai găm trong mắt bà. Bà bắt đầu kế hoạch loại trừ cô Sùng ra khỏi cuộc sống yên ả của gia đình bà. Nhưng giờ đây một mặt bà phải đối phó với cô Sùng, mặt khác treo ngoe thay lại va vào bức tường bảo vệ của ông Trình. Ông cương cô Sùng lắm và những cử chỉ mà bà ít thấy xưa nay ở người chồng ít nói giờ đây thể hiện như chàng trai mới lớn biết yêu lần đầu. Bà cay đắng mà không biết tỏ cùng ai. Kể ra chỉ bố cười cho thiên hạ, vì thiếu gì kẻ độc mồm độc miệng sẽ rửa bà "Cho chết, đáng đời, tham lam cho lắm vào".

Hôm ấy là rằm tháng bảy, cô Sùng muốn làm một cái lễ thật lớn vì theo tục lệ ở nơi cô sinh sống, ngày này còn quan trọng hơn cả tết âm lịch. Bà những muốn gặt đi vì sợ tốn kém song ông Trình lại ủng hộ, còn sốt sắng đi chợ mua gà cùng cô Sùng. Cô diện một

bộ váy thật đẹp theo phong tục truyền thống với những tua đỏ và nữ trang kim loại lung liêng. Ông Trình khen nức nở còn bà thì thấy gớm chét, cứ như cô đồng gọi hồn ấy. Trong lúc cô Sùng làm lễ, ông Trình dặn rằng sẽ sang hàng xóm rủ mấy ông bạn về cùng dự cho vui. Bà Trình ngồi nhìn cô chòng chọc bằng cặp mắt cú vọ và chờ cho những tiếng lầm rầm vừa dứt, bà nhờ cô với hộ lộ tiêu trên chạn vì tay bà không tới. Giọng bà dịu dàng như cáo già đồ thổ non.

- Đấy, cái lọ xanh trong cùng, em thò tay vào trong tí nữa.

Cô Sùng rướn người lên quờ quạng và bắt thành linh, chiếc thớt gỗ nghiêng được sắp xếp rất khéo lăn gợn xuống giữa đỉnh đầu. Cô Sùng chẳng kịp kêu tiếng nào ngã nhào từ trên ghế xuống đất. Trước khi cất tiếng gọi các con, bà Trình không quên tháo luôn chiếc vòng bạc mà bà hằng ao ước. Ông Trình nghe tiếng gọi thất thanh hốt hải chạy về rồi khụy xuống trong bệnh viện khi nghe bác sĩ chẩn đoán cô Sùng bị tụ máu não. Bà Trình an ủi ông và trách rằng tại bà đã can mà ông không nghe, cứ để cô Sùng làm lễ nên mới xảy ra chuyện. Mấy ngày sau, ông Trình ốm liệt giường khi hay tin cô Sùng vừa mới tỉnh đã bỏ bệnh viện đi đâu mất. Rồi một buổi chiều, có một người đàn ông mặc bộ quần áo dân tộc đến tìm bà mà nhấn rằng cô Sùng đã chết rồi, chết cùng cái thai ba tháng trong bụng và trước khi chết cô có gửi cho bà cái hộp này. Bà sững sờ quên cả cảm ơn người khách lạ. Và cho đến

tận bây giờ, ngoài bà ra không ai biết chuyện cái hộp lẫn cái chết của cô Sùng.

Đôi lúc nhớ ra các con bà vẫn tự hỏi không biết số phận cô Sùng ra sao. Còn về phần bà, bà không dám mở chiếc hộp bởi linh cảm thấy sự độc địa ẩn chứa trong đó, nhưng bà cũng không muốn vứt đi bởi nhờ ra có gì quan trọng thì sao. Tính tò mò theo bản năng và sự sợ hãi đầy ám ảnh cứ giằng co nhau, cuối cùng bà nghĩ tốt hơn hết nên cất kỹ nó đi. Nhưng từ khi có cái hộp trong nhà thì bà cảm giác cuộc sống trong gia đình bà thay đổi hẳn. Cô con gái lớn làm ăn ngày càng phát đạt và tựu riêng một cửa hàng lớn trên phố. Cậu con trai thứ hai tốt nghiệp đại học xin được việc làm ngay. Cậu thứ ba học chuyên ngành ngoại ngữ may mắn được một gia đình người Úc nhận làm con nuôi rồi tài trợ cho đi du học. Hơn mười năm trôi qua, ông bà không còn phải khổ sở về chuyện cơm áo gạo tiền nữa. Những đứa con thành đạt đều đều gửi tiền về cho bố mẹ. Ông bà lần hồi xây được ngôi nhà khang trang rồi chuyển hẳn sang ở ngôi nhà mặt phố to tướng để trông nom cửa hàng cho cậu út. Tuy nhiên kể từ lúc bà Trình nhận cái hộp trong tay, chưa một ngày nào bà được thanh thản. Cứ mỗi khi về đến nhà bà lại thấy cái bóng áo xé màu da đồng của cô Sùng lượn ra lượn vào trong nhà. Nhiều lúc trong nhà một đông người, ngẩng lên bà cũng chợt thấy đôi mắt một mí của cô Sùng đang nhìn bà chăm chăm. Có hôm đang đêm chợt tỉnh giấc bà đã lại thấy cái đầu đội mũ

tua đỏ lơ lửng trên trần nhà. Bà Trình sợ lắm, đi xem bói thầy nói rằng trong nhà có một hồn ma không ưa bà nên phải yểm bùa. Bà nghe theo dán bùa đầy nhà nhưng vẫn không thoát khỏi cái bóng ma đáng sợ đó.

Ông Trình sau dận ấy lại trở về với bản tính cổ hủ ít cười, ít nói. Bà có cảm giác như ông coi bà chết rồi. Thế cũng xong. Già cả rồi, bà còn bận lo cho con cho cháu chứ hơi sức đâu mà nghĩ đến chuyện tình cảm ong bướm. Nhưng có vài lần ông tỏ ra dịu dàng với bà và đêm hôm ấy ông rời khỏi chiếc giường cá nhân trên gác để xuống với vợ. Bà cũng như thấy lại cả thời tuổi trẻ. Lòng ham muốn của người đàn bà vẫn còn chút xuân tàn lại trời dậy, mạnh mẽ và dầm thắm. Bà nhắm mắt bồng bềnh trong những kỉ niệm, cái thời bà tưởng muốn quên cả trời đất trong vòng tay vụng về mà mãnh liệt của ông. Nhưng lúc vừa mở mắt để hoà vào nhịp âu yếm cùng chồng thì bà chợt kinh hãi khi thấy lù lù cái mặt tròn trắng toát bên cạnh giường. Gương mặt cô Sùng trước kia lành lành giờ chứa đầy những hận thù nham hiểm. Bà vội vã đẩy ông ra, toát mồ hôi hột. Sau vài lần như vậy ông đâm chán, và đã vài nghìn ngày ông không mỉm cười với bà, vài ngàn đêm ông không mở chiếc cửa phòng riêng của bà nữa. Nỗi ám ảnh cứ bám riết lấy bà hàng ngày hàng giờ mãi cho đến khi thằng cu Tũn ra đời. Đã bốn năm nay chỉ thỉnh thoảng bà mới bắt gặp gương mặt ấy, nhưng chỉ là trong giấc mơ. Thằng bé là linh hồn, là cuộc sống của bà. Giờ đây bà sống vì nó.

Bà lại nhìn xuống chiếc hộp và nhìn sang ánh mắt giục giã của cu Tũn. Có cháu bà đây rồi, bà còn sợ gì nữa mà không mở. Nó là vị thần hộ mệnh của bà. Bà từ từ xoay chiếc núm gỗ ngoét qua năm thặng trên nắp hộp và từ từ nhấc nó lên. Đôi mắt kinh ngạc của bà mở to và trở nên đờ đẫn khi nhìn thấy vật trong hộp. Một chiếc vòng bạc giống hệt như chiếc vòng bà vẫn cất giấu ở vị trí kín đáo và trang trọng nhất trong tủ. Tại bà chẳng còn nghe thấy tiếng reo của thằng cu Tũn nữa, bà chậm chạp nhấc chiếc vòng lên và kinh hãi khi thấy những hoa văn uốn lượn trên bề mặt chiếc vòng nhô lên một cách quái dị rồi biến thành một con rắn. Nó thè cái lưỡi chẻ đôi phun phì phì rồi ngóc chiếc cổ bạnh như cái ria mủ của con mụ Sùng lên bổ vào mặt bà. Cả ngôi nhà bốn tầng quay cuồng sụp xuống giữa đỉnh đầu bà, mạnh gấp trăm nghìn lần sức nặng của chiếc thớt gỗ nghiêng. Thằng cháu nội khóc thét lên khi thấy bà nó trợn trừng mắt ngã lăn ra trên nền đất lạnh.

MA HỌC TRÒ

*R*õ một điều rằng, làm cái anh thầy giáo là sự lựa chọn hết sức ngờ ngếch. Bởi lẽ sau 16 năm đèn sách, anh vui mừng hớn hở vẫy tay chào bảng phấn và sách bút, nhưng rồi sau đó lại đại dột gấn bó với chúng suốt đời. Khổ một nỗi, đã trót chen chân với nghề bảng phấn rồi, anh sẽ không tài nào mà dứt ra được.

Hồi đó tôi về một trường trung cấp làm giáo viên. Ngày ấy ai thích làm thầy giáo, nhưng cả hai họ nhà tôi đều nêu những khó khăn khi bươn ra làm thuê cho doanh nghiệp và so sánh với nghề cao quý, là người kỹ sư của tâm hồn. Bố tôi bảo rằng HDI của ta đang tăng và phần lớn là nhờ vào giáo dục. Hơn nữa chẳng cần làm sếp mà cũng được khỏi người nghe theo, ấy chính là lũ học trò. Tôi xuôi dần và thi đỗ công chức, trở thành thầy giáo ba tháng ngay sau khi tốt nghiệp. Dạy hết một học kỳ, tôi được cử đi công tác Thái Nguyên. Trước khi lên đường, các đồng nghiệp len lén

nhìn tôi cười bí hiểm. Một chị đã lên đó trước tỏ vẻ thương tình.

- Tụi học sinh ở đó hơi nghịch, nhưng Quang nhà mình cũng kinh qua hết mấy lớp cá biệt ở đây rồi còn gì. Lên đó để ý thằng Tuấn béo, đừng lơ là nó ngay từ phút đầu tiên.

Tôi cười tùm trong bụng, bận rộn với các đồ đạc mang theo. Tôi vút ba lô lên xe máy và thông thả phóng ra ngoại ô, bụng nghĩ đến mấy trò phá phách của lũ học trò: Hỏi khó thầy giáo? Cho học sinh nữ ăn mặc bắt mắt rồi ngồi lên bàn đầu để ngắm thầy? Ăn quà vặt, hút thuốc lá, nắm tay nhau trong lớp học? Ngày xưa đi học tôi còn nghịch hơn tụi học trò bây giờ ấy chứ. Trời bắt đầu mưa nặng hạt nên tôi không phóng nhanh được. Tôi cho rằng mình không thể vào Thái Nguyên như giờ đã định vì cơn mưa này. Cơn mưa tháng ba khiến tôi tê cóng cả hai tay. Những rặng cây ven đường bắt đầu tím thẫm lại. Khi tôi còn cách thành phố chừng 20 cây số nữa thì... xe tự động đổ lại. Lúc đó là 9 giờ tối. Tôi kiểm tra xăng, bugi... đều ổn cả. Lúc này tôi mới định hình được tình thế tồi tệ của mình. Con đường hun hút tĩnh không một bóng người. Những ngọn núi đen sì thấp thoáng sau màn mưa nhắc chừng rằng xung quanh nơi này hẳn không có nhà dân. Đói, rét, mệt, chẳng ăn thua gì với một thằng trai 23 tuổi, nhưng tôi có một nỗi sợ còn khủng khiếp hơn nhiều. Tôi rất sợ ma. Ngay bên vệ đường là một nghĩa địa khổng lồ. Thình thoảng ánh chớp loà

lên soi rõ những lùm đất còn mới nguyên, những vòng hoa nằm rải rác đã nhão nhoẹt vì nước mưa tạo nên các hình thù quái lạ. Hai đầu đường hút dài như vô tận. Bấy giờ, bất kỳ một tiếng động nào ngoài tiếng mưa rả rích đều làm tôi hãi hùng. Đến độ có lúc chiếc áo mưa của tôi sột soạt vì những cử động của chính mình cũng khiến tôi giật bắn lên.

Tôi cố tập trung vào cơn cồn cào ở dạ dày để quên đi, nhưng những hình ảnh ma quỷ trong các câu chuyện tôi được nghe kể cứ rõ mồn một từng chi tiết. Ma mặt thốt thường hoá thành anh xích lô tốt bụng đèo khách lỡ độ đường về. Vừa đi vừa trò chuyện rôm rả đến nửa đường tình cờ quay lại thấy mặt anh ta phẳng lì như cái thốt. Khách ngất đi, lúc tỉnh dậy thấy mình đang nằm vắt vẻo trên một cái mả mới tinh. Ma cây cứ nửa đêm hoá thành cô gái đẹp đi bán bánh bao. Khách bữa ra ăn thử thấy trong toàn gián với nhện, nhìn lên định bắt đèn đã thấy cô gái thè cái lưỡi đỏ lòm dài như đòn gánh cười khanh khách. Rồi ma nam nấp dưới hồ rút chân người, ma xó di chuyển mọi đồ đạc, ma trôi lập lờ ngoài cánh đồng trâu đùa kẻ yếu bóng vía, ma gà có viền mắt vàng khè sống chui lủi trong núi, ma chành trốn trong chum sành, ma lai hú gọi tận cao nguyên. Thậm chí cả ma sói, ma cà rồng chuyên hút máu người trong những cánh rừng Bắc Âu âm u, và thầy ma sống bên châu Phi cũng như tập trung cả lại để giật tung mọi tế bào thần kinh của tôi. Tôi lấy chiếc xe làm điểm tựa để phòng mọi sự tấn

công từ phía sau và bắt đầu cầu nguyện thành tiếng, gọi tên từ ông Khổng Tử, Mạnh Tử cho đến Anselm, Rousseau và Descartes⁽¹⁾. Đúng vào lúc tuyệt vọng nhất thì một âm thanh âm ì từ phía xa báo hiệu một chiếc xe sắp chạy tới. Những hình ảnh vẫn còn túm chặt trong đầu khiến tôi thay vì mừng rỡ lại đầy cảnh giác với cái vật đang chuyển động. Ánh đèn pha quét vào chiếc xe cũng đang rúm ró như chủ nhân của nó. Cái bóng trùm áo mưa lù lù tiến lại phía tôi. Tôi quát to.

- Đứng lại. Người hay ma?

Khuôn mặt bị kín bằng một chiếc khăn tối màu càng khiến ảo giác của tôi tăng lên. Người kia cúi xuống chiếc xe của tôi.

- Ma mà chữa được cho anh chiếc xe này cũng tốt. Hay muốn đứng đây ngắm nghĩa địa. Đây là nơi tập trung nhiều ma nhất vùng này đây.

- Sao phải bị mặt?

- Đi mấy chục cây số muốn thùng mặt vì mưa hã ông nội?

Dứt lời anh ta đứng dậy, đạp nổ máy. Chiếc xe lại ro ro như thể lúc nãy nó bị ma ám vào. Ấn nhân của tôi trèo lên xe.

- Xe của anh nên bảo dưỡng bộ chế hoà khí. Anh về Thái Nguyên hà? Tốt nhất nên đi cùng tôi để phòng nó lại chết mấy lần nữa.

⁽¹⁾ Tên các nhà sư phạm nổi tiếng.

Tôi lúu rúu đi theo anh ta. Chúng tôi không nói lời nào cho đến tận lúc về tới Thái Nguyên. Khi xe vào đến thành phố, đã 12 giờ đêm. Những mái nhà u ám im lặng trong mưa rét. Bất chợt tôi nghe văng xa xa tiếng thanh la, chuông mõ như gọi hồn ma quỷ cốc lên từ cõi âm. Âm thanh ngày càng tới gần, và lơ mơ trong làn mưa một đoàn người di chuyển chậm chậm đầy ma quái. Tôi hét lên thất thanh.

- Cái gì thế?.

Người kia cười ha hả.

- Anh chưa nhìn thấy đám ma bao giờ hả. Thôi chào nhà.

Tôi cuống lên.

- Cho tôi hỏi trường Nghiệp vụ du lịch Bình Minh.

Anh ta ngần ngừ.

- Anh đến đây làm gì giờ này?

Không muốn để lộ thân phận mình trong hoàn cảnh bất đắc dĩ này, tôi nói bừa.

- Bác bảo vệ ở đó là chú tôi.

Hoá ra ngôi trường nằm ngay góc quẹo trước mặt. Tôi nhận phòng, một căn nhà cấp bốn chừng hơn chục mét vuông gần ngay phòng bảo vệ. Chặng đường dài mệt nhọc và nỗi sợ hãi vẫn còn ám ảnh làm tôi chìm luôn vào giấc ngủ đầy mộng mị.

Sáng hôm sau, tôi có mặt tại lớp học đúng giờ. Cũng là một dãy nhà cấp bốn nằm đối diện căn phòng

tôi ở. Trời vẫn mưa lất phất và bầu trời thì tối một cách quái gở. Lớp học lợp mái ngói, những chiếc bàn gỗ ẩm mốc và bức tường lờ lỏi bổ sung vào khung cảnh thê lương của một ngày không lấy gì làm đẹp trời. Khiếp hơn, chiếc cửa sổ bên tay mặt duy nhất sát cạnh bàn giáo viên lại trông ra một khu vườn um tùm cây cối với hơn chục ngôi mộ nằm rải rác. Không đủ can đảm thò tay với cánh cửa sổ phía bên ngoài, tôi bảo một cô bé ngồi bàn đầu với hai bím tóc dài tận đầu gối.

- Ra đóng giúp thầy cánh cửa cho đỡ gió.

Tức thì một giọng con trai lên tiếng phản đối.

- Thưa thầy, người ta muốn xem thầy giảng bài đấy ạ.

- Ai?

- Những người ngoài kia.

Một tên học trò béo ị ngồi cuối lớp, mấy chiếc răng cửa to tướng như răng thỏ đang trنn trời nhìn tôi, đầu hất hất về phía cửa sổ. Tôi bắt đầu nghệt thờ, vờ tiến về giữa lớp.

- Tôi là Quang, phụ trách môn nghiệp vụ lễ tân, sẽ dạy các em trong vòng bốn tuần. Du lịch là một ngành dịch vụ quan trọng và trong thế kỷ 21, du lịch sẽ trở thành mũi nhọn trong nền kinh tế của nước ta.

Những tiếng nhao nhao bắt đầu ồ lên.

- Thưa thầy Thái Nguyên sẽ trở thành mũi nhọn chứ ạ?

- Thầy ơi, chỉ còn 275 ngày nữa là sang thế kỷ 21, chúng em sắp thành đầu tàu rồi.

- Sao tóc thầy nghệ sĩ thế, thầy cắt ở đâu đấy ạ?

Hơn 50 đứa học trò, đứa ngồi đăm chiêu, đứa mặt mũi hớn hờ, đứa nheo mắt tinh quái, đứa thần nhiên căng cáo. Tôi bắt đầu cảm thấy sự đe dọa vô hình. Tôi khoanh tay trước ngực, đầu ngẩng cao.

- Comenxki⁽¹⁾ nói rằng: Những kẻ giàu có mà không có học vấn thì chẳng khác gì những con lợn béo ị vì ăn nhiều cám. Những người nghèo khổ mà thiếu hiểu biết thì cũng không khác gì những con lừa đau khổ buộc phải tải nặng. Một người có hình thức đẹp mà không có văn hoá chỉ là một con vẹt có bộ lông hào nhoáng.

- Thầy ơi cần phải có một bộ luật mới để bảo vệ động vật nuôi.

- Thế thì chúng em là loài bò sát đấy ạ.

Tên học trò béo ị đứng bật dậy, hai tay chấp trước ngực, khuôn mặt nghiêm trang giả tạo một cách đáng ghét và ngân nga giọng như bắt đầu bài diễn văn.

- Thưa thầy, chúng em xin thầy hãy rủ lòng thương xót cứu rỗi chúng em thoát khỏi cảnh sống kiếp động vật.

Hắn ta cười hô hố và bắt nhịp cho cả một tràng cười với đủ mọi thanh âm đa dạng. Tôi thay đổi chiến thuật.

- Thôi nhé. Tôi bắt đầu điểm danh. Các em biết nguyên tắc rồi, nếu em nào nghỉ quá 20 phần trăm số tiết sẽ bị học lại.

⁽¹⁾ Jan Amot Comenski, nhà lý luận dạy học được tôn vinh là Ông tổ của nền sư phạm cận đại

Quả nhiên lũ học trò ngồi im thin thít để chờ nghe tên mình. Tôi dò đến tên Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1980.

- Em có mặt.

Tên học trò xác xược nhất lớp nói đồng đặc một cách hài hước khiến tiếng rúc rích lại nổi lên. Đúng là Tuấn béo. Tôi ra về không để ý đọc tiếp.

- Lê Thái Văn.

Im lặng.

- Lê Thái Văn. Bạn này nghỉ học?

Có vài tiếng nho nhỏ ở bàn đầu.

- Bạn ấy mất rồi ạ. Chắc trường quên chưa gạch tên.

Tôi định hỏi tiếp xong lại thôi.

- Các em mở trang 4.

Tụi học trò không mất trật tự như tôi tưởng. Trái lại ngồi im lặng một cách đáng ngờ, như thể chúng đang chuẩn bị thực hiện một âm mưu hết sức mờ ám. Tôi dạy hết hai tiết và nhân giờ giải lao ra đầu hồi đứng hút thuốc. Tôi ngắm ngôi trường. Chỉ là một chiếc sân bé tẹo xen giữa hai dãy nhà cấp bốn mà một dãy là lớp học còn một dãy dành cho giáo viên và học sinh nội trú. Tuy nhiên không hiểu sao dãy kia không có người ở ngoài phòng tôi và phòng ông bảo vệ già cách đó hai gian. Riêng lớp học cũng chỉ có độ bốn lớp. Đang giờ nghỉ nên chúng nô đùa ầm ĩ trong lớp học. Tuy nhiên những âm thanh vui nhộn đó cũng không thể xua đi không khí ảm đạm của ngôi trường, hay ít ra do tôi cảm nhận thế. Vút điếu thuốc, tôi bước vào

phòng nghỉ giáo viên. Ở đó có ba chị, có vẻ là giáo viên ở đây, đang chuyện trò rôm rả. Thấy tôi bước vào, họ ngừng cả lại dò xét. Tôi cất tiếng.

- Chào các chị. Hôm nay trời ẩm ướt quá.

Họ rót cho tôi một tách trà nóng và bắt chuyện.

- Hôm nay em mới lên à? Thấy học sinh ở đây thế nào?

Tôi cười gượng.

- Dạ, các em ngoan và rất hiếu học ạ.

Tôi buộc phải nói ra câu xã giao ấy mà lòng buồn rầu rĩ. Một chị đứng tuổi, mặc áo hoa tay bông, tóc tết đuôi sam phía sau cười thông cảm.

- Ủ, tụi học sinh ở đây hơi nghịch nhưng tâm tính tốt. Mà đa phần hoàn cảnh đều vất vả nên nhiều lúc cách cư xử cũng khác học sinh Hà Nội.

Tôi hoà nhập nhanh chóng và bắt đầu đi vào những điều cần hỏi.

- Sao khu vườn phía sau lớp nhiều mộ thế chị, mà lại chưa dọn đi?

Chị trẻ nhất có nước da rất trắng, ánh chừng hơn tôi vài ba tuổi hạ giọng.

- Trước đây trường này là nghĩa địa của những người vô gia cư. Hồi nạn đói năm 45, người chết nhiều lắm, chôn chung cả ở đây. Mãi vừa rồi chính quyền mới trưng dụng để làm trường học. Cũng là do anh Đinh hiệu trưởng làm đơn mở trường dạy nghề cho các em.

Tôi nổi da gà.

- Nghĩa là ngay chỗ mình ngồi á?

- Tất nhiên. Khắp mọi nơi. Cả khu lớp học lẫn khu ở. Em đừng sợ, các tiểu sành được dọn đi hết rồi.

- Nhưng vẫn còn một số trong khu vườn sau lớp học.

- Mọi người kể rằng mấy cái đó không dời đi được, vì cứ hễ ai động vào là y như rằng bị trúng gió cầm khẩu. Có người về nhà còn hoá điên mất một tháng. Lúc tỉnh ra mới kể suốt mấy ngày vừa rồi hôm nào cũng được mời đến một khu nhà lá. Người ngợm ở đó ăn mặc rách rưới nhưng ăn uống linh đình lắm. Hỏi ăn món gì thì người kia bảo không biết, chỉ cười ngây ngô.

Tôi uống nốt chén trà và quay vào lớp, cố gắng tránh chiếc cửa sổ. Trời vẫn mưa rả rích và có vẻ ngày càng tối hơn.

- Các em bật điện lên.

- Thưa thầy mất điện rồi ạ.

Tôi cố ghì lại để khỏi văng ra một từ khó chịu. Tôi tiếp tục bài giảng và bất chợt cảm thấy điều gì đó không ổn. Tôi nhắm đếm lại số học sinh trong lớp, và đếm lại đến ba lượt.

- Sao trong sĩ số chỉ có 53 mà ở đây có tận 54?

- Sĩ số 54 chứ thầy?

- Tôi biết rồi, nghĩa là trừ bạn Thái Văn ra.

Cực chẳng đã tôi đành phải nhắc đến tên người học trò vắng mặt. Tôi vốn không bao giờ thích kêu tên những người đã chết. Trong ánh sáng lờ mờ của lớp học,

tôi nhận ra một cô gái ngồi ngay cạnh Tuấn béo. Rõ là lúc này Tuấn béo ngồi cạnh học trò Quốc Hữu. Tin chắc vào trí nhớ của mình từ lúc điểm danh đầu giờ, tôi trở tay.

- Bạn nữ này là ai?

Cả lớp im lặng, ngơ ngác. Ngay cả Tuấn béo lúc này cũng ngẩn người ra.

- Thầy bảo ai ạ?

Tôi đành giọng lại.

- Tôi hỏi người ngồi cạnh em?

- Là bạn Quốc Hữu ạ.

Tôi bắt đầu gầm lên.

- Ý tôi hỏi bạn nữ ngồi cạnh em.

- Cả bàn em toàn nam ạ. Chắc thầy thấy Quốc Hữu giống gay quá đây mà.

Cả lớp bắt đầu cười rình rích.

- Tôi không đùa.

Từ một chuyện rất nhỏ, tôi thấy sự việc bắt đầu trở nên nghiêm trọng khi lũ học trò trở nên bất hợp tác. Tuấn béo đứng hấn lên. Nhìn mặt hấn và cả lớp, tôi biết không ai đùa hết.

- Thưa thầy, bàn em có 5 con trai ạ. Không có bạn nữ nào. Em không hiểu ý thầy định nói gì?

Tôi luống cuống.

- Cả lớp, tôi hỏi bạn nữ ngồi cạnh Tuấn là ai?

Toàn bộ những cái đầu còn lại quay xuống ngơ ngác, tỏ vẻ không hiểu. Tôi điên tiết.

- Thôi, tôi hỏi chính em. Em nữ áo trắng ngồi cạnh Tuấn đứng lên và nói cho tôi biết em tên là gì?

Cô gái ngồi cạnh Tuấn mặc chiếc áo trắng nhờ nhờ và vì ngồi cuối lớp, lại trong cảnh tranh tối tranh sáng nên tôi không rõ mặt cô ta. Chỉ biết cô bé rất trắng với đôi mắt to đen buồn rười rượi và mái tóc cũng đen dài lấp gần hết khuôn mặt. Kỳ cục, cô gái chỉ chăm chăm nhìn tôi vè ử ử như không nghe thấy tôi nói gì. Tôi nhắc lại.

- Nếu em không đứng lên tôi sẽ lên mời ban giám hiệu.

Cả lớp nhìn tôi khó hiểu. Tuấn béo lại đứng dậy, vè nghiêm trọng.

- Em xin thề với thầy rằng bàn em không hề có bạn nữ nào và ngồi cạnh em là bạn Quốc Hữu. Chỗ cạnh em trước đây thì có một bạn nữ thật, là bạn Thái Văn. Nhưng giờ bạn ấy... Thế thầy nhìn thấy người như thế nào ạ?

Sống lưng tôi lạnh toát, trả lời thằng Tuấn như một cái máy.

- Một bạn nữ da trắng, tóc dài, mắt đen.

Một học trò nữ da ngăm ngăm ngồi bàn đầu giờ chiếu ảnh trong ví.

- Có đúng bạn này không thầy?

Tôi nhìn xuống cô gái cuối lớp, vẫn với khuôn mặt đượm buồn ngồi lặng lẽ như không mảy may để ý đến những điều người khác đang nói về mình.

- Đúng rồi.

Có vài tiếng nói rất nhỏ.

- Đúng là bạn Thái Văn rồi. Thịnh thoảng bạn ấy vẫn đến lớp.

Thốt nhiên một làn khói mảnh bốc lên bao phủ lấy khuôn mặt trắng bệch của Thái Văn. Tuân béo bất ngờ rú lên một tiếng thất thanh, cả lớp nhón nháo, còn tôi, theo phản xạ đủ thu hết sức lực còn lại nhấc đôi chân nặng hơn chì chạy như bay ra khỏi lớp.

Trong lúc tinh thần hoảng loạn, tôi đâm sầm vào một người đàn ông đang đi giữa sân trường. Ông này chừng ngoài 40, khuôn mặt thông minh và thân thiện, mặc bộ comple màu xanh cổ vịt. Ông ta nhìn tôi mỉm cười, hàm răng sáng bóng kỳ lạ.

- Cậu là Quang hả? Tôi tên Đình. Mới lên hôm qua phải không? Đang giờ dạy chạy đâu mà như ma đuổi thế?

Tôi ấp úng, vẫn còn đủ tỉnh táo để biến báo.

- Em định lên nhờ ban giám hiệu điểm danh cho hôm đầu. Em là giáo viên mới chưa thuộc hết mặt nên...

Ông Đình cười ha hả.

- Chắc tụi học sinh nó lại quậy chứ gì. Không sao, các em ở đây chăm học lắm. Hôm nào cũng đi đủ hết. Cậu đứng ngoài chờ, để tôi vào dặn dò.

Tôi đứng nép dưới hàng hiên, hít một hơi căng lồng ngực để lấy lại bình tĩnh. Năm phút sau, ông hiệu trưởng ra ngoài miệng tươi cười.

- Đủ rồi, 53 đứa, cậu vào dạy tiếp đi.

Tôi cuống lên.

- 54 em cơ ạ.

- Trước đây thì thế nhưng có một em nữ mới bị bệnh tim mất tháng trước, giờ chỉ còn 53.

Tôi hoảng hốt.

- Nhưng ban nãy em đếm trong lớp có 54.

Ông Đình nhìn tôi không hiểu.

- Cậu vào đây với tôi.

Tôi đi sau ông bước vào lớp. Cô gái ban nãy biến mất. Đúng là bàn của Tuấn béo chỉ có 5 nam sinh. Ông Đình đếm lại thành tiếng và xoa tay.

- 53 mà. Chắc ban nãy cậu đếm nhầm. Thôi thừa còn hơn thiếu. - Ông ta bông đùa, vỗ vai tôi và bước ra khỏi lớp.

Tôi chạy theo.

- Có khi nào bạn bè của các em ấy đến chơi không ạ?

- Không bao giờ, vì các giáo viên của chúng tôi luôn điểm danh rất kỹ. Nội quy nhà trường không cho phép bất kỳ người lạ nào vào lớp học. Bảo vệ cũng rất nghiêm ngặt trong việc này.

Tôi thần thờ quay vào lớp và suýt ngất xỉu khi nhìn thấy ở vị trí ban nãy lại hiện lên gương mặt của Thái Văn. Tôi tựa lưng vào tường "Các em làm bài tập trang 6. Cuối giờ tôi thu bài" rồi vội vã bỏ ra ngoài.

Hôm đó, tôi mệt tôi mới quay lại trường, sau một

buổi chiều ngồi lì trong một quán cà phê bình dân. Ngôi trường nằm trong ngõ nhỏ cách đường cái chừng 50 mét, xung quanh tịnh không bóng người ở, chỉ có đồng không mông quạnh và một khu vườn hoang um tùm lá. Lúc này ngôi trường chìm trong bóng tối. Những ô cửa sổ khoét thành mấy cái lỗ đen ngòm như ẩn chứa bên trong không chỉ là bàn là ghế. Các phòng học ban ngày chờ tiếng cười nói của mấy trăm học sinh giờ im lìm đáng sợ. Duy nhất có ngọn đèn vàng lơ nhơ trong phòng bảo vệ đầu hồi là nhắc nhở tôi về sự tồn tại của con người. Tôi tiến về phía ánh sáng. Ông bảo vệ cỡ ngoài 60, thấp bé, què kệch và nhạt nhẽo. Giá mà ở nơi đô thị đầy ánh sáng thì có thể tôi và ông ta chẳng có chuyện gì để nói với nhau. Nhưng giờ nhìn thấy ông ta tôi mừng hóm như thể chiếc phao cứu nạn. Tôi bắt chuyện.

- Hôm nay trời ẩm ướt quá.

Nhưng ông già có vẻ hồ hững như đã quen với sự cô độc hàng thế kỷ.

- Chào cậu.

- Bác cho cháu sang ngủ cùng cho vui nhé. Ở một mình thật buồn quá.

Ông ta không buồn nhìn tôi.

- Tùy cậu. Tôi còn một chiếc giường xếp đây.

Tôi sung sướng mở chiếc giường ông bảo vệ lôi từ gầm giường ra và thậm chí không dám quay về căn phòng tối om để thay quần áo nữa.

- Bác đã nhìn thấy ma bao giờ chưa?

- Khỏi. - Đôi mắt người bảo vệ già bỗng ánh lên kỳ lạ khiến tôi run như cây sậy - Hồi tôi còn đi bộ đội. Có lần lạc đường vào ngủ nhờ một ngôi nhà nằm trên sườn đồi. Chủ nhà là một bà goá có cô con gái chưa chồng. Hai mẹ con tiếp đón tôi niềm nở, và mặc dù lúc đó là nửa đêm, vẫn ra ngoài vườn thết cho tôi một con gà giò rồi nấu một nồi cháo nóng. Tôi ăn xong ngon lành leo lên giường ngủ tới sáng bảnh. Sáng dậy chả nom thấy ai, đoán là hai mẹ con đi ra đồng. Lúc đó có mấy người đồn cũi đi qua nhìn thấy tôi mới ngạc nhiên hỏi tôi làm gì ở đây. Tôi kể lại câu chuyện hôm qua thì họ hết hồn nói rằng ngôi nhà đó bỏ hoang. Trước ở đó có hai mẹ con bà goá thật. Họ hoạt động cách mạng nhưng đã bị địch bắt và xử bắn rồi. Chắc chắn người tôi gặp đêm qua là oan hồn của họ đấy thôi. Tôi chả sợ. Nghĩ rằng ma mà đón tiếp mình tử tế như vậy thì cũng phải biết ơn họ. Ở đây tôi cũng gặp khỏi. Tỉnh thoảng cứ có người vào xin lửa rồi lại kêu đói, kêu rét, ăn mặc rách rưới chẳng giống ai, ra nhìn theo thấy mắt hút vào mấy khu vườn hoang kia. Chả ma thì là gì. Nhưng mình có làm điều gì xấu đâu mà sợ. Ma cũng từng là người giống mình cả thôi.

Tôi bỗng cảm thấy hối hận vì đã xin vào đây ngủ nhờ, hối hận vì không cáo ốm mà từ chối lên đây dạy học, hối hận vì đã ưng thuận đi làm thầy giáo và bỗng nhiên thấy oán trách bố mẹ tôi hơn bao giờ hết. Tôi buột miệng.

- Thế có bao giờ mình nhìn thấy ma giữa ban ngày không bác?

- Có chứ. Đây là những con ma có căn số nặng, linh hồn không thoát đi được nên cứ lẩn khuất nơi chốn cũ.

- Nhưng không phải ai cũng nhìn thấy ma phải không bác?

- Đúng thế. Chỉ những người hợp với cõi âm thôi. Đây là những người có khả năng đặc biệt. Như tôi chẳng hạn.

Tôi chẳng thích cái khả năng đặc biệt này tí nào. Tôi đâm sợ ông bạn già mới quen này, và tự nhiên, sợ luôn cả chính tôi nữa. Không biết ngày mai tôi có phải đối diện với Thái Văn lần nữa không, trong khi không ai nhìn thấy cô bé cả. Đêm thứ hai. Tôi có một giấc mơ hãi hùng.



Thái Văn vẫn lên lớp, ngồi ghi chép đầy đủ. Khuôn mặt đượm buồn nhìn tôi không chớp. Những đứa khác cũng thôi không giờ trò trêu ghẹo tôi nữa. Quả như ông Đình nói, chúng khá chăm học. Tuy nhiên giờ thì tôi không còn hứng khởi nào để giảng bài nữa. Nỗi sợ hãi làm tôi tê liệt cả đầu óc. Tôi lên lớp trong tâm trạng u u mê mê, hư hư thực thực. Nỗi khổ lớn nhất của người thầy giờ tôi mới thấm thía, ấy là anh không được phép bỏ học sinh trong bất kỳ hoàn cảnh

nào, vì bất kỳ lý do gì ngoài ốm phải nhập viện. Chị Hoa béo dạy cùng bộ môn tôi bị học sinh đặt tên là Hắc Phong, có lần sốt đùng đùng vẫn cố lên lớp. Hỏi sao không nghỉ kêu phiền phức lắm. Tôi bỏ về Hà Nội vì lý do gì, bịa ra một căn bệnh cấp tính hợp lý? Lũ học sinh sẽ không có người dạy trong mấy hôm cho đến khi trường cử được người khác lên thay. Để có được người lên thay ấy phòng đào tạo sẽ phải bố trí thay đổi toàn bộ giờ giảng. Mọi thứ sẽ rối tung lên. Hay tôi nói thật về con ma kia? Khéo người ta cho rằng tôi đã phát điên cũng nên.

Cơn mưa phùn rả rích không có vẻ gì là ngớt. Tôi vẫn phải đối diện với cái không khí ngột ngạt ấy hàng ngày, đối diện với những ngôi mộ vô chủ lũ lượt nằm xếp lớp ngoài cửa sổ, với đôi mắt u buồn của Thái Vân và tôi tôi co ro trên chiếc giường xếp hôi mùi cơm năng. Tôi bắt đầu thích nghi với không khí kỳ quặc ở ngôi trường, cố gắng nhìn thẳng vào những thứ làm tôi sợ hãi. Tôi gầy xẹp đi. Chiều chiều vẫn giờ sách ra soạn bài, cảm thấy ngôi nhà quen thuộc đầy ánh sáng và tiện nghi nằm giữa khu phố sầm uất cạnh Hồ Gươm như một giấc mơ xa vời. Tôi quen dần với những con phố hẹp buồn tẻ, quen với những quán cà phê ghé nhựa thiếu internet và điện thoại không dây, quen với những đứa học sinh lôi thôi luộm thuộm, cách pha trò nhạt nhẽo của mấy chị giáo viên giờ giải lao, câu chuyện ma quái hàng tối của ông bảo vệ già, rồi đôi lúc còn ngỡ rằng có khi tôi sinh ra là để nhập

vào cái không khí ảo ảo thực thực đầy màu xám này cũng nên.

Lũ học trò lại ngày càng ham học một cách đáng ghét. Thậm chí Thái Văn cũng ham học không kém, như thể cô bé thấy tiếc những ngày còn sống vậy. Nhiều khi tôi quên mất thân phận của Thái Văn, còn định gọi cô lên đọc bài. Làm cái anh thầy giáo hay ở chỗ cho dù có tâm trạng thế nào nhưng cứ hễ học trò nó hau háu ngồi nghe lại hăng máu lên mà giảng say sưa. Thằng Tuấn béo lạ thay, không quậy phá nữa và mấy lần nhìn tôi len lén như định nói gì song lại thôi. Thấm thoát chỉ còn ba ngày nữa là tôi được về nhà. Con mưa phùn may thay đã tạnh từ hôm trước. Sáng ấy, ông bảo vệ báo cho tôi một tin rất sốc là bà vợ già của ông sẽ ở quê lên thăm. Vì vậy tôi liệu mà thu xếp chỗ ngủ, ông ta sẽ không cho mượn chiếc giường xếp hôi mùi cơm nắng ấy nữa. Dù đã quen với cái không khí kỳ dị của ngôi trường nhưng việc phải ngủ một mình trong căn phòng đen ngòm mà biết đâu dưới nền vẫn còn vài cái tiểu sành sót lại là một chuyện khác hẳn.

Tối đó, sau khi quán cà phê quen thuộc của tôi đóng cửa sau lời đuổi khéo của bà chủ quán “Gớm, nom thế mà đã 11 giờ, cậu về ngủ sớm đi rồi mai còn lên lớp”, tôi còn lang thang chừng non một tiếng nữa. Con đường vắng lặng đến nỗi tôi có thể nghe rõ tiếng bánh xe chà sát lên mặt đường lổn nhổn đá dăm. Đèn đường đã tắt hết và lúc này chỉ còn ánh sáng duy nhất

rọi từ chiếc đèn pha của tôi. Ánh đèn màu vàng nhạt bất chợt lướt qua một người mặc sơ mi trắng đang đạp xe đằng trước, là một cô gái. Chẳng mấy chốc khoảng cách giữa tôi và cô ta thu hẹp dần. Cô gái quay đầu lại, đối diện với ánh đèn pha sáng loá. Là Thái Vân. Nụ cười lần đầu tiên tôi nhìn thấy với hàng răng trắng đều tăm tắp.

- Em chào thầy ạ.

Tôi không nhớ mình nằm dưới mặt đường bằng cách nào, vì cú phanh đột ngột hay do mặt đá dăm trượt vào bánh xe nhưng não của tôi đã tê liệt. Khuôn mặt trắng toát của Thái Vân cúi xuống càng làm tôi khiếp đảm.

- Thầy có sao không ạ?

Tôi thều thào.

- Tránh xa tôi ra. Đã là ma sao không siêu thoát đi. Còn ám tôi làm gì?

Thái Vân bật khóc.

- Thầy ơi. Em không phải là Thái Vân đâu. Em là Bích Hoa. Trò này là do tụi Tuấn béo bày ra. Cả cái vụ đốt hương làm khói nữa. Em xin lỗi thầy.

Lúc này tôi như bị ném từ một hồ nước đóng băng té còng vào đồng lửa đang bén cao từ những cành cây khô nỏ. Cánh tay tôi đau điếng song tôi thấy có chỗ khác còn đau hơn.

- Tôi không tưởng tượng nổi.

Bích Hoa cuồng quýt.

- Thầy ơi, chỉ vì em không có điều kiện đi học nên Tuấn béo mới bày ra đủ trò. Em đã định nói với thầy nhưng em sợ.

Mơ ước của tôi mấy hôm trước đã trở thành sự thật. Cánh tay của tôi bị rạn sau cú ngã xe và tôi từ chối sự thăm hỏi của lũ học trò trong bệnh viện. Hôm cuối cùng, tôi vẫn cố lên lớp với cái tay bó bột trắng toát. Tôi chỉ nói vồn vện một câu.

- Tôi đã lặn lội gần trăm cây số đến đây để mong gặp các em. Vậy mà tôi thất vọng.

Hơn 50 khuôn mặt xanh lét. Cả Tuấn béo cũng cúi gầm mặt xuống. Chúng tôi chia tay nhau chẳng vui vẻ gì.

Sáng hôm sau, trời rất đẹp nhưng tôi đã chán ngán cái thành phố này đến tận cổ. Cái cảm giác mình là một thằng ngốc trên bục giảng suốt một tháng qua làm tôi phiền muộn. Đứng vào lúc tôi loay hoay tìm cách dắt chiếc xe bằng một tay ra cửa, thì có tiếng lao xao rộn lên trong sân trường vắng lặng. Tất cả lũ học trò quý hoá của tôi đã tề tựu đông đủ, dẫn đầu là Tuấn béo và Bích Hoa. Tuấn béo tay xách chiếc ba lô cho tôi, mắt nhìn đi hướng khác.

- Em xin lỗi thầy. Chỉ vì hôm thầy bị hỏng xe giữa đường, thấy thầy... sợ ma nên em tính đùa chút xíu. Chúng em vẫn luôn tôn trọng thầy.

Tôi trở mắt lên nhìn Tuấn béo và chợt nhớ ra cái dáng mập tròn trong chiếc áo mưa màu tím than. Tuấn béo lúc này mới dám nhìn tôi.

- Thầy không phải đi ô tô đâu. Để em đưa thầy về tận Hà Nội.



Có một vài lý do khiến tôi không thể nào ghét lũ học trò được, cho dù đôi lúc chúng còn khó chịu hơn tụi yêu ma quỷ quái. Bích Hoa năm nào cũng gửi cho tôi một gói trà vào ngày 20 tháng 11. Mùa thu năm ngoái, tôi tình cờ gặp cô bé trong một hội chợ du lịch, đang đứng giới thiệu sản phẩm trà của gian hàng. Mới tuần trước, Bích Hoa cũng gửi thư từ trong Nam ra khoe rằng đã chuyển hẳn sang một công ty du lịch lớn và cô bé được tiến cử phụ trách bộ phận nội địa. Tuần báo cũng hay gọi điện hỏi thăm. Cậu này hồi đi học còn làm thuê cho cửa hàng sửa xe máy giờ đã mở một nhà hàng ăn uống ở Thái Nguyên. Nghe đâu còn có tham vọng đầu tư vào dịch vụ du lịch Hồ Núi Cốc.

CÁI GHÉ

Tôi cho xe tấp sát lề đường rồi xuống mở cánh cửa bên phải, một hành động mà nàng luôn cảm thấy tự hào mỗi khi tôi đến đón nàng.

- Anh xin lỗi. Đường đông quá.

Nàng cười tí mắt, kéo phéc-mô-tuya áo trẻ xuống ngực.

- Không sao. Em cũng chỉ vừa mới họp xong. Tôi nay đền bù là được.

Tôi lúng túng, sẵn sàng đón nhận một cơn lôi đình.

- Thế này nhé. Em chờ anh ngoài xe. Không lâu đâu.

Tôi cảm tưởng nếu cửa xe không chốt chặt thì nàng đã nhào ra ngoài mà lao đầu vào một chiếc xe khác đằng sau.

- Tôi cho rằng đây là lần cuối cùng...

Tôi nhăn nhó, còn thấy khó khăn hơn chủ trì cuộc họp thường niên cuối năm.

- Anh đâu muốn thế, nhưng lần đầu thâu này rất

quan trọng. Anh phải đi đêm trước. Nếu thành công, anh hứa...

Nàng trườn người qua trái.

- Anh còn nhớ hợp đồng trước anh cũng hứa khi nào tiền chuyển khoản sang ngân hàng anh sẽ mua cho em một chiếc O2 không?

Chiếc phéc-mô-tuya áo của nàng tụt thêm một chút nữa, nàng cố gắng di chuyển toàn bộ những phần nào có thể trong một không gian chật hẹp và chạm vào cánh tay phải của tôi. Nếu là lúc khác thì tôi đã quật vô lăng theo hướng ngược lại, về phía con đường dẫn tới căn hộ rộng hai trăm mét vuông nằm chót vót trên tầng 18. Sẽ để nàng biểu diễn màn rắc quần áo, giày, mũ và khăn quàng cổ từ cửa cho đến bồn tắm, khu bếp, bàn vi tính hay bất cứ nơi nào nàng cho là mới lạ. Nhưng trước mỗi cuộc làm ăn, tôi chịu không nghĩ được việc gì thêm. Tôi gạt mồ hôi trán kiên quyết.

- Thôi nhé. Ngồi chờ anh. Lát nữa mình ăn ở nhà hàng Mêhicô.

Tôi dừng xe trước một căn nhà bốn tầng. Cuộc đàm phán hoá ra gọn hơn tôi tưởng. Gã trưởng phòng môi mòng dính, lúc nói hai hàm răng xít lại, lúc cười đôi mắt đảo như rang lạc.

- Thôi ta vào việc nhé. Phía hai nhà thầu kia đồng ý hai mươi phần trăm nên nếu cậu muốn trúng thầu thì hai lăm. Việc này cũng chả riêng mình tôi đâu, còn phải cảm ơn nhiều cửa lăm.

Tôi húp vội chén nước trà cho đỡ đắng họng.

- Dạ, mọi việc nhờ anh cả. Em đã chuẩn bị hết rồi.

Nàng cũng không ngờ tôi ra nhanh như vậy, cười toét miệng.

- Nhìn mặt tươi thế kia là biết.

Đôi chân trần màu sáp ong của nàng tựa vào thành xe đẩy khiêu khích.

- Thằng cu Ghê đấy hả?

Tôi đang dợm bước về phía nàng thì chợt giật mình vì một bóng đen chắn ngang trước mặt. Đường như nàng cũng vừa nhận thấy cái hình nhân nghèo ngào dưới nắng quái chập choạng nên há hốc mồm kinh hãi.

- Có phải thằng cu Ghê con bà Thành đấy không?

Cả hai cái tên quen thuộc khiến tôi chững lại. Chiếc kính mờ hơi nước do mồ hôi túa ra từ lúc còn ngồi húp nước trà trong nhà gã trưởng phòng. Tôi vội vàng rút kính lau vội vào vạt áo và ngay tức thì buột miệng.

- Cô Thúy?

Người đàn bà trước mặt cười đắc ý, khuôn mặt nhúm lại như phù thủy, cả quầng mắt và bờ má thâm đen khiến lớp son phấn loang lổ cũng không che giấu nổi. Mái tóc xơ xác vàng ươm nhuộm bằng thứ thuốc rẻ tiền cắt cao tận gáy làm trơ khấc cái cổ xương xẩu. Chiếc túi da màu mận chín vắt vẻo trên cái khuỷu tay gân guốc bận áo đen lấp lánh kim tuyến nhũ vàng. Cô

Thúy giờ tay định chạm vào người tôi khiến tôi chùn lại một bước theo phản xạ.

- Bà Thành dạo này có khoẻ không?



Đã lâu lắm tôi mới nghe thấy có người gọi mẹ tôi bằng cái tên này. Hồi ấy gia đình tôi còn sống trong cái xóm diện KT2, nghĩa là khu nhà không giấy tờ của những người dân ngụ cư. Xóm lao động nghèo nên trong một con ngõ dài chưa đầy hai chục mét có tới hơn chục hộ dân. Dân trong xóm, trừ gia đình tôi, đều không phải người Hà Nội gốc nên nghiêm nhiên bố mẹ tôi, một cô giáo tiểu học và ông kiến trúc sư trở thành gia đình kiểu mẫu. Bố tôi tên Thành nên cả xóm gọi mẹ tôi là chị Thành. Phía đầu ngõ, ngay dưới góc xoan là ngôi nhà “ma ám”, do cửa đóng then cài suốt cả ngày nên lũ trẻ trong xóm sợ lắm. Ngôi nhà đối chủ liên tục và thi thoảng có người đàn bà mặt đỏ hoa đến ở, tóc dài thướt thướt, mỗi lần ra vào đều đóng kín cửa ngay lập tức khiến chúng tôi chết khiếp. Trong xóm nhà nào nhà nấy mở cửa thông thoáng suốt đêm ngày. Nhà tôi cũng chỉ lấy tạm một cánh cửa rụng bản lề để mỗi lần đi đâu thì bê ra che chiếu lệ. Cánh cửa hệt trên hờ hông hốc, lại nghiêng ngả do mặt đất không bằng phẳng, thế nhưng chẳng nhà nào mất cái gì bởi đâu có mấy cửa nà, xóm lại nhung nhúc người,

bên này thờ dài bên kia cũng nghe thấy tiếng. Ngay giữa ngõ là nhà ông Ấm. Cả gia đình ông làm nghề thổi thủy tinh nên mới sáng sớm đã ầm ầm kéo nhau đi làm ở một xưởng gần đây, rồi nhà ông Chang đóng móng bò, ông Thụy thợ mộc, bà Huệ đồng nát. Nhà tôi tận cuối ngõ, phía sau là cả ruộng rau rộng mênh mông và ngay sát vách là nhà bà Thường. Ông Thường làm nghề hàn dép nhựa. Mỗi sáng xách giỏ đồ nghề đi hàn rong đến tối mới về. Đồ nghề của ông là cả kho báu đối với lũ trẻ trong xóm, ông có một chiếc que sắt hơ lửa rồi chỉ cần gí vào vết nhựa rách, chiếc dép sẽ lành lặn như cũ.

Ông Thường hiền lành, cả ngày chả nói một câu, trái ngược hẳn với tính bà Thường. Bà bán cháo rong, thứ cháo hoa loãng ăn với cà muối và đậu phụ rim. Hè đến thì bà đổi hướng kinh doanh bằng cách bán cơm nắm với muối vừng. Bà cũng chỉ bán cho khách lạ chứ người trong xóm không ai dám ăn vì có lần chính mắt cô Loan con ông Thụy thợ mộc nhìn thấy bà nắm cơm bằng manh quần lót màu cháo lòng của bà. Chiếc quần vải phin rộng thùng thình được cắt làm đôi rồi tận dụng để một nửa làm giẻ lau bát, một nửa nắm cơm. Cô Loan rí tai với khắp xóm nên kể từ đó người ta cứ cảnh giác nhìn những nắm cơm trắng nõn của bà.

Gia đình bà Thường ồn ào nhất xóm vì những trận khẩu chiến không hồi kết. Bốn người con đầu của bà đều đã có gia đình nhưng đi đâu không rõ, thỉnh thoảng mới kéo về ở dăm bữa nửa tháng, bổ sung

tiếng ồn vào căn nhà lợp giấy dầu rộng hơn hai chục mét vuông mà vật trang trí duy nhất là bức tranh màu nước quần bốn góc, vẽ một ngôi nhà màu trắng trông ra biển, tấm rèm đang ten bay phát phơ khẽ chạm vào chiếc bàn ăn trên bày một đĩa hoa quả đủ loại. Năm này qua năm khác ông Thường treo bức tranh lên vị trí trang trọng nhất trong nhà và dặn thằng Văn không được nghịch vào. Thằng Văn, con út của bà Thường, hơn tôi một tuổi, trên nó là chị Hải, béo ục ịch và răng hơi hô nhưng đã có lần được ông Thường dắt đi thi tuyển lớp vũ ba lê, anh Viên, bộ đội giải ngũ và gần như ngày nào cũng cãi nhau với bà Thường bằng điệp khúc duy nhất.

- Ai bảo đẻ ra. Đẻ ra thì phải nuôi chứ.

Trên anh Viên là cô Thúy, hoa khôi của xóm. Khuôn mặt cô Thúy, mái tóc cô Thúy như chẳng ăn nhập gì với cái xóm lao động nghèo xác xơ. Cô Thúy quăng ngoài hai mươi, tóc cắt kiểu bumbê ôm lấy khuôn mặt thon gọn, hợp với sống mũi thanh tú và làn da mỏng manh. Dáng người cô tròn lẳn. Trong khi mẹ tôi và đàn bà con gái trong xóm thường chỉ bận quần phăng đen, áo sơ mi phin hoa thì cô mặc quần âu trắng, áo phông sáng màu pho chiếc cổ xinh xắn có ba vòng ngân đầy đặn. Cô chỉ có hai ba bộ quần áo xong lúc nào cũng chải chuốt và sạch sẽ, khác hẳn với vẻ lam lũ của bà Thường và dáng người thô kệch của chị Hải. Có lần tôi nghe thấy mẹ nói với bố tôi sau khi ông buột miệng khen cô Thúy.

- Bà Thường trông thể mà khéo đẻ. Con bé còn xinh hơn cả diễn viên điện ảnh.

- Xinh thì có xinh nhưng cái mắt ướn rượt, phá tướng hết cả. Cái mắt ấy chỉ có đi làm... - Mẹ tôi bỏ lửng câu nói và quay sang mắng tôi. - Tao cấm thằng Vinh mò sang bên kia chơi đấy nhá. Nghe tao thì mày có ăn có học tử tế, không chỉ có đi làm phụ hồ thôi con ạ.

Tôi òa khóc vì lần đầu tiên mẹ xưng mày tao với tôi. Lúc ấy tôi không hiểu sao mẹ tôi và các cô trong xóm ghét cô Thúy đến thế. Nhưng với lũ trẻ chúng tôi thì cô là thần tượng. Cứ mỗi đợt gió heo may đưa đẩy tán xoan đầu ngô thì y như rằng đám trẻ nhà ông Thụy ông Chang, bà Huệ tụ tập đông đủ trong nhà cô Thúy. Chúng tôi chẳng đứa nào được đi nhà trẻ, cả ngày cứ tha thần mỗi nhà một tí và cái kho của cô Thúy chính là thiên đường. Trong căn nhà nền đất chặt chội, cô Thúy được cất riêng một gác xếp thấp lè tè to bằng cái chiếu đôi, chỉ ngồi mà không đứng được. Cô có một chiếc làn đựng đủ thứ của nả mà lũ trẻ chúng tôi đứa nào cũng muốn sấn vào ngắm nghía. Lúc này, thằng Văn và chị Hải huênh hoang lắm, ngồi trấn giữ ngay chân cầu thang gỗ để xét duyệt xem đứa nào đủ tiêu chuẩn. Tôi luôn được đặc cách vì cô Thúy quý tôi nhất xóm. Cô bày lên sàn gỗ những vụn len đủ màu sắc, nới chúng lại với nhau rồi nhoay nhoáy đôi que đan. Chiếc áo cứ dài dần rồi cho đến một sáng, khi chúng tôi ngủ dậy đã thấy chiếc chăn được đắp sẵn trên

người thì cũng là lúc cô Thúy bận áo mới. Cô Loan ngấm ngáy.

- Đúng là đồ giẻ rách. Tha được ở đâu đồng len đồng nát về đắp lên người trông đến kệt cớm.

Chỉ có lũ chúng tôi là trằm trồ khi thấy cô Thúy như khoác cả vườn hoa với trăm ngàn màu sắc. Tôi thấy cô tài hoa lắm. Mấy đứa con gái còn mê mẩn cô Thúy ở chỗ cô là người duy nhất trong xóm có thỏi son gió màu xanh mà mỗi lần thoa lên môi lại biến thành màu hồng. Chúng tôi có thể ngấm cô hàng giờ trong lúc cô tô vẽ khuôn mặt qua một chiếc gương tròn con tí. Lúc ấy tôi chưa thấy người nào xinh đẹp bằng cô Thúy. Tôi ngưỡng mộ cô.

Một lần mẹ tôi có người bạn đến chơi. Bà ta nhắc tôi lên lòng rồi gí sát miệng vào tai mà nói oang oang.

- Cu Vinh đẹp trai quá nhỉ. Sau này có thích cưới vợ cô gả bạn Hồng Vân cho.

Tôi chưa biết Hồng Vân là đứa nào song khó chịu tụt xuống nói rành rọt.

- Cháu không thích cưới bạn Hồng Vân. Lớn lên cháu sẽ cưới cô Thúy làm vợ.

Mẹ tôi đét tôi một cái rồ đau rồi quát.

- Thằng này càng lớn càng mất dạy. Ra ngoài kia cho người lớn nói chuyện.

Bà bạn mẹ tôi tròn mắt ngạc nhiên.

- Cô Thúy là ai?

Mẹ tôi xoa tay.

- Thôi con nín, chị nói chuyện nhảm nhí ấy làm gì.

Bị đòn oan, tôi càng ức, đứng giữa nhà hét to.

- Sau này con sẽ cưới cô Thúy làm vợ.

Tôi cũng không hiểu sao cô Thúy là người duy nhất trong nhà không bị bà Thường nhiếc là đồ ăn hại. Bà Thường gầy như que củi khô, răng nhuộm đen, cái ra cái vào khắp khểnh. Đôi lúc rồi rã, mà thường là lúc trời chuyển mùa, bà Thường lấy chiếc lược bí ra ngồi trên vệ cửa, chải lủ chấy vào lòng chiếc nón rách. Chúng tôi tha hồ giành nhau những con chấy to để nghiền vào móng tay cho nổ đôm đốp. Bà Thường vừa chải chấy vừa kể lại câu chuyện muôn thuở hồi đi đắp đê cho Tây. Lúc khát nước cả đám cu li lội xuống mà lùa lấy lưng nón nước uống lấy uống để. Chúng tôi há hốc mồm.

- Thế rồi có bị làm sao không hả bà?

Bà Thường lấy vạt áo nâu bạc phếch chùi cái lược bí rồi quấy quả vào nhà.

- Chả có làm sao sất. Tao vẫn cứ sống nhẩn ra đây.

Đấy là những hôm mát trời, còn thường thì bà gào lên cái điệp khúc.

- Ông khổ quá rồi. Chỉ muốn cái quả đất này nổ tung lên. Thử cho chúng bay nhện đói một hôm thôi xem có vàng mắt ra không.

Những lúc ấy anh Viên lại khuệnh khoạng đi ra đầu hè, mồm lẩm bầm.

- Ai bảo đẻ ra.

Năm lên sáu tuổi thì tôi bị mắc ghẻ. Mới đầu cụm ghẻ chụm trên hai mu bàn tay sau lan từng đám rồi chi chít khắp mình. Tôi gãi sồn sột suốt ngày, bỏ cả cơm, đêm không ngủ được vì ngứa. Mẹ tôi hỏi ai đó bài thuốc nam đã đắp vài nắm lá đen đen lên người tôi nhưng không ăn thua. Cả xóm từ đây gọi tôi là cu Ghẻ, gọi riết thành quen đến nỗi sau này tôi hết ghẻ vẫn bị coi là cu Ghẻ. Mẹ không cho tôi ra ngoài vì lo hàng xóm chê cười, vả lại tôi cũng không có người chơi do bị bố mẹ lủ trẻ trong xóm sợ lây nên cấm cửa. Suốt ngày tôi tha thẩn trong nhà. Một trưa nọ, tôi nghe có tiếng cô Thúy ngoài cửa.

- Thằng cu Ghẻ đâu chị?

Mẹ tôi đã sẵn ghét cô Thúy lại thấy cô ngang nhiên gọi tôi là cu Ghẻ nên lạnh lùng.

- Bố nó cho đi xuống nội từ sáng rồi. Cô có việc gì cần không?

- À không, em hỏi thế thôi mà.

Chờ cho mẹ tôi vào giường ngủ, tôi rón rén mò sang nhà cô Thúy. Nhìn thấy tôi cô reo lên.

- A thằng cu Ghẻ. Về rồi đấy à? Cái thuốc mẹ cháu bôi không khỏi đâu. Ngồi xuống đây cô chữa cho.

Nhìn thấy cô lăm lăm cây kim trong tay, tôi sợ chết khiếp. Cô kéo tay tôi bảo gối lên đùi rồi giăng giải.

- Con cái ghẻ nó đào thành rãnh lên da cháu. Giờ cô lấy kim khêu nó ra cho nó chữa làm cháu ngứa.

Cô vừa nói vừa chích một mũi kim lên da tôi. Tôi thấy nhói một cái nhưng sau đó cái chỗ mà tôi ngứa phát điên đó dịu hẳn lại. Cô nhể đến đâu, tôi như được trút cơn ngứa đến đấy. Nghĩ đến cảnh lũ cái ghê làm hại tôi suốt một tuần nay đang bị cây kim của cô Thúy lòi ra xử tội, tôi lim dim mắt sung sướng.

- Có phải xe tăng bọc thép đang tấn công hầm trú ẩn của địch không cô?

Cô Thúy cười khanh khách.

- Cậu chỉ được cái ví von. Thế tôi chữa cho cậu hết ngứa sau này cậu học giỏi rồi đi Liên Xô, cậu trả ơn cho tôi cái gì đây?

Cơn gió hiu hiu lúc trưa hè thổi qua ruộng rau muống sau nhà ươm lên da thịt tôi mát lạnh, tôi gồi lên đùi cô Thúy êm ái, cảm thấy thoải mái hơn bất kỳ chiếc gôi nào trên đời, mắt tôi díp lại.

- Cháu đi Liên Xô về mua cho cô cái quạt con cóc để cô đỡ phải quạt tay.

Cô Thúy lại cười, đầu tôi gồi trên đùi cô cũng rung theo.

- Cha bố cậu. Chờ được cái quạt con cóc của cậu thì khéo tôi ngòm rồi.

Rồi cô Thúy kể đủ thứ chuyện cho tôi nghe, giọng cô đều đều như thể đang nói với chính mình. Cơn ngứa dần bay biến khỏi da thịt và tôi chìm dần vào giấc ngủ. Trong tâm trí mộng mị, tôi vẫn nhận thức được rằng chưa bao giờ và chưa ở đâu tôi cảm thấy dễ chịu và hạnh phúc đến như thế.

Từ bận đó, cứ buổi trưa là tôi trốn sang nhà cô Thúy để được gối lên đùi cô và kêu cái ghê. Trước lúc về cô đưa cho tôi một túi lá dạn.

- Lá chè tươi. Bảo mẹ cháu đun lấy nước tắm thì cái ghê nó mới không dễ trứng tiếp được.

Mẹ tôi tặc lưỡi định vút đi, sau nghĩ thế nào cũng đun lên cho tôi tắm. Quả nhiên, sau vài ngày da thịt tôi nhẵn nhụi không còn một con cái ghê nào. Hồi ấy bố tôi vắng nhà luôn luôn. Sau mỗi lần vào Nam, ông lại xách ra vài sọt nho, hàng tá khăn bông bay, dăm bánh xà phòng và chục chiếc áo phông trẻ con. Mẹ tôi xếp từng món đồ vào túi rồi đem đi đâu không rõ, những thứ còn lại mẹ gọi vài người quen đến bán. Hết vài lần vắng nhà của ông thì gia đình tôi sắm được chiếc tivi đen trắng, thỉnh thoảng nó tắt phụt, lấy tay đập đập lại lên hình. Từ đó tối nào nhà tôi cũng tập nập người đến xem nhờ vì đó là chiếc vô tuyến duy nhất trong xóm. Tôi thấy oai ghê lắm vì hàng xóm đến nhà ai cũng nịnh tôi. Nhưng mẹ tôi thì tỏ ra khó chịu. Có lần bà bảo với bố tôi.

- Thôi đồ đạc để tính sau. Mình lo chuyển nhà đi chỗ khác cho nhẹ đầu.

Tôi ngỡ mình sắp phải xa cô Thúy nên càng quanh quẩn bên cô. Tuy nhiên bất cứ khi nào mẹ tôi phát hiện là tôi lại bị vài cán quạt. Một tối nọ, mẹ cho tôi lên hè hóng mát. Không biết từ đâu có gã thanh niên dắt xe đạp chờ tới, ngó vào trong ngõ, miệng túm tím hỏi mẹ tôi.

- Trong này có lò phải không chị?

Mẹ tôi ngơ ngác.

- Lò gì? Lò bánh mỳ á?

Gã kia cười nham nhở.

- Lò ấy mà.

Mẹ tôi đỏ dừ mặt gần giọng “Đồ mất dạy. Đi mà tìm chỗ khác”, rồi bà vội vã xua tôi vào nhà. Tối hôm đó, tôi nghe thấy bố mẹ bàn bạc với nhau.

- Tôi đã hỏi được căn nhà cạnh xưởng gỗ, hướng đẹp lắm. Ông lo dọn tiền đi chứ ở đây ô uế lắm, rồi con cái mình cũng hư hỏng theo.

Tôi đem chuyện này kể với cô Thúy. Cô im lặng hồi lâu rồi cấp nón đi ra ngoài. Cô tránh mặt tôi để đến tháng trời, mãi cho đến một hôm. Tôi pha cốc nước đường to bự rồi ngênh ngang đi lại trong ngõ. Lũ trẻ con và cả người lớn nữa nhìn tôi ghen tị. Cô Loan vừa ngó cốc nước đường trên tay tôi vừa bĩu môi với bà Huệ.

- Đúng là con nhà giàu có khác, người thì bé cốc nước đường thì to, không biết sau này có làm nên cơm cháo gì không.

Đúng lúc đó thằng Văn ở đâu chạy đến nhìn hau háu vào cốc nước đường của tôi.

- Cho tao xin một ngụm.

Tôi vênh mặt lên.

- Không.

Tức thì thằng Văn xông vào đổ ụp cốc nước của tôi xuống đất. Tôi húc đầu vào bụng thằng Văn. Chúng tôi lăn lộn dưới đất. Cô Loan cười ha há.

- Đúng rồi. Văn cho nó đo ván đi. Cây nhà có tiền hách dịch hả.

Vừa lúc thằng Văn cười được lên người tôi và chuẩn bị thoi nắm đấm vào giữa mặt tôi thì một bàn tay lôi nó ra. Tiếng cô Thúy đánh lại.

- Tao cảm mày. Đói cho sạch rách cho thơm.

Cô xốc lại áo cho tôi rồi lấy cổ tay chạm vết máu dính lẫn đất cát trên má tôi. Cô Loan ngửa mặt lên trời nói băng quơ.

- Úi dào ôi. Đói cho sạch rách cho thơm gồm nhỉ?

Cô Thúy sững lại. Những giọt nước tròn xoe thi nhau trườn khỏi đôi mắt đen lầy như lúc nào cũng phủ sẵn một lớp nước. Cô đi vụt vào trong nhà, bỏ mặt tôi và thằng Văn đứng ngơ ngác.

Ít lâu sau, tôi thấy nhà bà Thường hay có khách, khách của cô Thúy. Đây là một người đàn ông có khuôn mặt trắng trẻo, đôi môi đỏ như môi con gái và lông mày thì thưa thớt như trẻ con. Cô Thúy vui lắm, cười nói suốt ngày. Người đàn ông lần nào đến cũng cho thằng Văn túi kẹo hoặc cái kẹp tóc cho chị Hải, túi thuốc lào cho anh Viên nên được cả nhà bà Thường tiếp đãi như khách quý. Tôi đoán rằng đây là lý do mà cô Thúy lạnh nhạt với tôi vì có lẽ cô có người bạn mới rồi. Tôi khó chịu ra mặt và giận cô

thực sự. Có bạn cô gọi tôi sang để cho phong bánh khảo mà tôi không thèm trả lời. Rồi một lần nọ, cô làm lành bằng cách rủ tôi đi mua cà. Đây là một cảm dỗ mà tôi không thể từ chối. Đi sang quầy hàng khô nhà bà Vui phía bên kia đường luôn là điều mong mỏi đối với lũ trẻ trong xóm vì ở đó chúng tôi được ngắm đủ thứ hàng hóa lạ mắt. Vừa nháy nhót trước mặt cô Thúy, tôi vừa vặn vẹo.

- Sao cô không muối cà giống nhà cháu ấy, thì đỡ phải đi mua.

Cô Thúy giơ cao bát cà sang một bên sợ tôi đánh đổ mất.

- Để mà chúng nó ăn vã cà à, rồi thì đến bữa lấy gì ăn cơm?

- Thế sao cô không muối một vại cà bán giống nhà bà Vui, xóm mình đỡ phải đi xa mua cà?

- Nhưng cô không có tiền làm vốn.

- Cô muối một vại cà nhỏ thôi. Bao giờ có lãi thì cô muối hai vại cà, có lãi nữa thì ba vại cà.

Cô Thúy cười đến nỗi bát cà sóng sánh suýt rơi ra ngoài.

- Anh này có máu kinh doanh đây. Sau này lớn lên làm ông chủ, xây nhà to mua xe đạp rồi mời cô Thúy đến ở nhé.

Không ngờ sau bữa đó, cô Thúy muối cà bán thật. Cô bày ra đầu hè dưới gốc cây xoan. Hàng xóm túc tắc có người đến mua, rồi cả những ngõ trên cũng sang.

Họ nói cà cô muối ngon hơn bà Vui. Hễ có khách đến là cô lại khoe.

- Ý tưởng của anh cu Ghê đấy.

Mẹ tôi nhớ bữa cũng sai tôi ra mua dăm hào cà. Cô Loan mới đầu còn nguýt "Gớm, được ba bảy hai một ngày", sau cũng vác bát ra mua nốt. Người đàn ông môi đỏ vẫn đến chỗ cô đều đặn và còn bán cà giúp cô. Cả hai vừa múc cà vừa cười riu rít. Cho đến một buổi trưa nọ. Giữa không gian tĩnh lặng của xóm thị nghèo, thảng hoặc có tiếng ve đầu mùa ran lên một hồi dài rền rĩ. Tôi trốn ngủ trưa và ngồi trên chiếc ghế đầu cạnh vại cà của cô Thúy. Người đàn ông môi đỏ ngồi sát cô, hai người ngắt những bông phượng đan vào nhau thành một vòng tròn và xếp lên đùi tôi. Tôi thích chí định quàng nó lên tóc cô Thúy giống nhân vật trong bộ phim tối hôm trước thì một bàn tay phũ phàng đã túm lấy mớ tóc mềm mại, vò nát cả những bông phượng mà tôi công phu cài lên tóc cô.

- Hôm nay tao mới bắt được quả tang thằng Ngô con đĩ. Tao cho chúng mày chết.

Vừa chửi người đàn bà to béo vừa tát túi bụi vào mặt cô. Người đàn ông môi đỏ mặt tái mét lùi lại đằng sau. Hàng xóm kéo đến đông nghịt. Người đàn bà vừa dúm đầu cô vào góc xoan vừa chì chiết.

- Nó lại còn bày đặt bán cà nữa các ông các bà ạ. Thứ người như nó thì cái gì cũng bán.

Vại cà rơi xuống vỡ tan, những quả cà vàng ươm lẫn tung toé, lấm lem vết đất. Mụ ta bốc một nắm cà nhét vào miệng cô Thúy.

- Đánh đi mười phương phải để một phương lấy chồng. Hôm nay bà thương mày nên mới xử mày để mày còn có một phương đây nhé.

Mãi sau cô Thúy mới được thả ra, tả tơi, ê chề, suy sụp. Trong trí nhớ non nớt của tôi lúc ấy, tôi chỉ muốn mình có thể ôm cô vào lòng, như cô đã từng che chở cho tôi vậy.

Sau bữa ấy, bố mẹ tôi quyết định chuyển nhà. Trước khi đi tôi không chào được cô Thúy vì nghe cô Loan nói cô đã về quê để tránh đòn thù. Gia đình tôi còn chuyển nhà mấy lần nữa và sau thời kỳ đổi mới, cái xóm lao động ấy cũng đã bị bay đi để người ta mở đường và xây chung cư. Tôi cũng nghe phong thanh nhà bà Thường được đền bù nhiều nhất vì cách tính suất đất theo nhân khẩu. Tuy nhiên cái nghề hàn dép nhựa và bán cơm nắm của ông bà Thường đã chẳng còn phù hợp với cái thời đại đi xe hơi và ăn nhà hàng này. Các con bà vẫn thất nghiệp và bà Thường cứ thế bán đất đi mà ăn dần. Ngót ba mươi năm qua tôi không gặp lại cô Thúy.



Cô Thúy lại cười khanh khách. Những vết chân chim rúm lại quanh mắt như thể ông trời đã túm cả

nắm thời gian để ném vào đây. Đôi mắt cô đục lờ, đờ đẫn. Hàm răng ám khói đen xin phò ra khi cười.

- Cu Vinh hả? Cậu đi du học về có khác. Thành ông chủ lớn rồi hẳn. Giỏi thật.

Cô lại định giơ tay chạm vào người tôi nhưng lần này thì tôi giật nảy mình lùi hẳn lại một bước. Cô Thúy như chợt nhận ra điều gì, ngơ ngác nhìn chiếc đồng hồ vàng chói trên tay tôi, chiếc xe lấp lánh biểu tượng hình ngôi sao ba cánh và nhất là cô người yêu sức nức mùi nước hoa của tôi đang khinh khinh tựa vào thành xe về sót ruột. Nụ cười của cô Thúy tắt dần. Cô gượng gạo.

- À... cho... tôi hỏi thăm ông bà Thành nhé.

Nói đoạn cô vội vã quay đi hướng về góc si già xù xì trong ánh chiều nhập nhoạng. Dáng cô liêu xiêu theo tiếng ho gần không dứt. Nàng ngúng nguẩy chui vào xe.

- Anh quen hạng người ấy à?

Tôi nhún ga.

- Không.

- Sao biết tên anh?

- Chịu!

- Sao biết anh đi du học về?

Tôi gất.

- Sao hôm nay em hỏi lắm thế. Thôi về. Anh mệt rồi.

Cho đến tận lúc đưa nàng về tôi cũng không nhớ nổi thái độ của nàng thế nào nữa. Có vẻ như cuộc đàm

phán lúc chiều làm tôi kiệt sức. Tôi hướng thẳng xe về nhà và nằm vật trên đi văng. Căn hộ đầy tiện nghi được tôi mua bằng suất quan hệ sau vài lần trúng thầu. Bố mẹ tôi vẫn ở cùng thành phố song tôi những muốn được đi về tự do sau mỗi lần làm việc quá giờ, sau những châu nhậu nhẹt thâu đêm suốt sáng và đặc biệt là thoải mái đưa nàng về nhà vào ngày nghỉ cuối tuần mà không có ai làm phiền. Ngọn đèn chùm trên trần nhòa đi và lập loà trước mắt tôi là cánh cửa không bản lề dựng tạm, căn nhà lợp giấy dầu có bức tranh vẽ ngôi biệt thự ven biển, gốc xoan văng tung toé những quả cà muối và đôi mắt cô Thúy lúc nào cũng long lanh nước. Cô là người đầu tiên phát hiện ra khả năng kinh doanh thiên bẩm của tôi, còn tôi, có lẽ cũng là người đầu tiên khuyên cô nên kiếm tiền bằng cách muối một vại cà.

Một tháng sau, hợp đồng khách sù của tôi được ký kết do có gã trưởng phòng môi mòng dính làm tay trong. Tôi thiết lập thêm mối quan hệ thân tình bằng cách mời gã và đám lâu nhâu đi Đồ Sơn hóng gió. Chúng tôi úm trong các phòng nhậu và phòng karaoke thiếu khí trời từ lúc đến cho tới lúc về. Các cô gái tóc vàng, tóc đỏ nhìn thấy tôi mừng như phiên chợ tàn gặp khách sộp.

- Anh Vinh. Mấy tháng nay đi đâu mà chẳng ghé qua tụi em.

Gã trưởng phòng thích chí lắm. Sau vài lon bia, gã vỗ vai tôi lè nhè.

- Thằng em, chơi được, chơi được lắm.

Những cánh tay trần móng đỏ chót nguêu ngoào rớt bia huơ trước mặt tôi, mắt cô nào cô nấy đen lay láy ướt rượt. Tôi chợt nhớ ra điều gì đó chưa làm được nên sốt ruột nhìn những lon bia cứ tuôn như suối. Lúc về tôi mời gã trưởng phòng.

- Anh lên xe em, em đưa về tận nhà cho đỡ mệt.

Hai tiếng từ Đồ Sơn về ngôi nhà bốn tầng của gã trưởng phòng, tôi nhìn đồng hồ liên tục, chỉ lo muộn. Lúc gã vào nhà, tôi đỗ xe xé sang một góc rồi rào về phía bà cụ bán nước. Tôi mua một bao thuốc.

- Cụ có biết cô Thúy hay đứng chỗ nào không ạ?

- Cậu hỏi Thúy nào? Thúy khói, Thúy tay ga hay Thúy cút?

Tôi lúng túng. Đôi mắt cô Thúy đen lay láy lẫn vào bóng đêm, khuôn mặt gọn trong mái tóc bumbê xinh xắn.

- Cô Thúy tóc cắt ngắn, dáng người...

- Thúy héo. - Bà lão ngược đôi mắt nghi ngờ nhìn tôi. - Chết rồi. Chết cách đây ba hôm. Bị viêm phổi. Cái con người sổ khổ, ngần ấy tuổi đầu rồi còn đứng cho đến ngày cuối cùng. Mà làm gì có ma nào thêm ngó.

Tôi rút vội một tờ bạc bất kỳ trong túi trả bà cụ rồi đi như ma đuổi về phía cửa xe. Không khí bên ngoài oi nồng và ngột ngạt như bị ép lại từ một chiếc máy nén khổng lồ. Ráng trời phía đằng đông đỏ rực báo hiệu một cơn bão sắp càn tới. Radio điểm tin một giờ

sáng. Những cô gái gầy guộc với điều thuốc cháy đỏ trên môi mở to mắt khi chiếc xe của tôi chậm chậm lăn qua. Phía đầu đường đằng kia đèn cao áp sáng quắc rộng thênh thang. Chẳng mấy chốc người ta cũng sẽ đốn hết mấy gốc si già ở đoạn này để làm đường, những ngôi nhà lụp xụp kia sẽ được giải tỏa và ngôi nhà bốn tầng của gã trưởng phòng càng trở nên có giá. Hơi mát trong xe bắt đầu lan tỏa xua đi cái nóng hầm hập của bầu trời trước bão. Tôi nhớ đến cái quạt con cóc đã hứa với cô Thúy. Tôi không chắc nếu không đưa gã trưởng phòng về nhà liệu tôi có quay lại đây không. Đột nhiên một cơn ngứa dội lên khiến tôi đổ hắt xe lại để gãi. Cơn ngứa lan tỏa khắp người làm tôi gãi sồn sột. Do bữa trưa lúc tối hay khí trời nóng bức đây? Hay con cái ghẻ ngứa nào hãy còn sót lại để bắt đầu đào rãnh trên da thịt tôi?

HOA MỘC TRẮNG

*P*hú Hoàng người gốc miền trong, ra thành phố học đại học và cuối cùng phiêu dạt lên miền rừng núi này sau khi thất vọng vì những bức tranh không được ưa chuộng. Hoàng rất nghèo, gia đình lại chẳng còn ai nên một thân một mình nơi nào cũng sống được. Trước anh sống nhờ nghề chép tranh với mức tiền công rẻ mạt nhưng sau do tiếc bao công lao học tập đổ xuống sông xuống biển hết, Hoàng quyết tâm đi tìm một giá trị nghệ thuật đích thực.

Anh sống trong một chiếc lán nhỏ dựng chơi vơi trên sườn đồi. Từ sớm tinh mơ đã xách giỏ đi vẽ, chỉ mang theo vài củ sắn khô gác cho qua bữa trưa đạm bạc, đến chiều muộn lại trở về lán. Ngày hôm ấy, Hoàng không đi vẽ như mọi bận. Một cơn sốt đã đánh gục anh từ đêm qua. Đến chiều, Hoàng nhúc nhích được tay chân, lại lúi cúi sắp màu bày ra phía chái nhà. Vẽ được một lúc Hoàng thấy cánh tay tê dại, nhìn bức tranh màu sắc nham nhở như một khối

không hình thù mà bất lực. Anh gắng gượng đứng dậy, ngắm những cánh chim bay chúi vào cánh rừng tối sẫm cảm thấy lòng buồn tê tái. Một cơn giận dữ khiến Hoàng đá thốc bức tranh đang vẽ dở bay tới tả xuống triền dốc.

- Ôi, phí hoài quá.

Hoàng kinh ngạc quay phắt lại và thấy một khuôn mặt trắng đến lạ lùng lấp ló đằng sau mớ tóc rối. Cả tà áo cũng trắng toát như đang tan chảy vào ánh hoàng hôn đỏ rực.

- Tranh anh vẽ đẹp đấy, làm thế thật hoài công! - Cô gái phá tan sự im lặng của Hoàng.

- Tôi... còn khỏi tranh, mà cô từ đâu đến?

- Bản em ở đằng sau quả đồi kia, vừa đi chợ về thấy anh đang vẽ nên ghé lại xem!

Hoàng ngần ngợ nhìn theo cánh tay gầy guộc đang chỉ về hướng quả đồi tím ngắt đằng xa.

- Mời... mời cô vào nhà chơi.

Cô gái ngần ngại.

- Thôi, có lẽ đã muộn rồi, em phải về nhà cho kịp, nhưng mai em sẽ ghé lại.

Cô gái nói xong tức thì quay gót, rảo bước xuống triền đồi rồi thoát cái đã khuất sau những đám cây um tùm lá.

Chiều hôm sau, Hoàng về sớm hơn mọi ngày. Vừa cất giá vẽ vào nhà, anh trèo ngay lên mỏm đá và đưa

mất về phía chân đồi. Anh hơi thất vọng, có lẽ cô gái chỉ nói chơi thôi.

- Chào anh, sao hôm nay đi về về sớm vậy? - Cô gái hôm qua đã đứng sau lưng Hoàng tự lúc nào, vẫn vận bộ quần áo trắng toát. - Cho em xem tranh đi.

Hoàng dẫn cô vào “kho báu” của mình. Anh giới thiệu cả những bức tranh lần đầu tiên cầm bút vẽ, còn vương vẻ non tơ trên từng nét cọ. Từ đó, hôm nào cô gái cũng là khách của Hoàng, tuy nhiên chỉ đến vào lúc chiều tà, khi nắng quái chưa kịp trốn sau những móm đồi chỉ chít phía xa và đi ngay khi làn sương vừa xuống. Mỗi lần như vậy là cả một ngày hội đối với Hoàng. Anh bày biện những đồ đặc duy nhất theo một gu thẩm mỹ riêng của mình.

Một lần, lúc đang cúi húi bê chậu hoa bé tí ra trước cửa, Hoàng lại bị giật mình vì giọng nói nhẹ tựa gió thoảng.

- Hoa gì mà thơm thế anh?

- Hoa mộc đầy. Loại hoa này rất kén đất. Anh đang lo nó sẽ không chịu đựng khí hậu này lâu được!

- Nhà em cũng có một cây hoa như thế này, em cũng thích, nhưng không biết tên!

- Nhà em á, vô lý, cây này sao sống ở đây lâu được?

Cô gái hơi giật mình.

- Có lẽ em nhầm.

- Mà em tên gì nhỉ, em đến rồi đi cứ vội vã làm anh chưa kịp hỏi?

- Thì cứ gọi em là Bạch Mộc, chứ tên thật khó nhớ lắm.

- Ừ, Bạch Mộc cũng được, càng hay.

Cô gái cười dịu dàng. Bây giờ Hoàng mới để ý kỹ khuôn mặt nửa lạ nửa quen ấy. Ẩn dưới mái tóc đen dày là đôi mắt sâu thăm thẳm vừa tràn ngập sức sống vừa ánh lên nét gì đó tuyệt vọng. Hoàng chỉ thấy lạ khi Bạch Mộc luôn tránh né những câu hỏi về bản thân. Lần nào cô cũng có cách khiến anh không thể tò mò thêm được nữa. Còn một điều lạ là Bạch Mộc luôn mặc những bộ quần áo một màu trắng toát, dài thụng thướt và che hết cả mọi phần da thịt. Trang phục của cô không giống bất kỳ dân tộc nào đang sinh sống ở đây. Cả khuôn mặt cũng không giống nốt. Các thiếu nữ Dao đỏ thường cạo nhẵn lông mày còn những cô con gái Mèo đều có khuôn mặt trái xoan và nước da ram rám. Gương mặt Bạch Mộc xương xương và hơi tai tái, giọng cũng rất sôi mà cô giải thích là do đi chợ và giao tiếp với người Kinh từ bé. Tuy nhiên Hoàng thấy nghi hoặc khi Bạch Mộc nói rằng đi chợ nhưng lại không mang theo thứ gì trên người như hầu hết các cô gái dân tộc khác. Nhưng cô đã nói thế thì anh biết thế. Trong mắt người khác, Bạch Mộc có đẹp hay không, anh không biết. Hoàng chỉ cảm nhận rằng từ sau buổi gặp gỡ đầu tiên đó, cô là nguồn động viên, là cảm hứng vô tận của anh.

Có lần Hoàng và Bạch Mộc đã ngồi lại trong lán và trò chuyện rất lâu. Rồi đột nhiên Bạch Mộc đứng bật dậy hoảng hốt.

- Muộn quá rồi.

Hoàng vừa kéo chiếc phen che cửa thì lập tức một cơn gió lạnh buốt thổi vào mặt. Trời đã mưa rả rích từ lúc nào mà cả hai người đều không hay biết. Cơn mưa rừng cứ to dần tựa như ông trời đổ cơn thịnh nộ sau bao ngày nén nhịn.

- Mưa kiểu này không biết bao giờ mới dứt, em cứ ở lại đây, ngớt mưa thì về.

Hoàng kéo tay Bạch Mộc ấy vào bên trong. Bàn tay cô lạnh cóng. Bạch Mộc như có điện chạm vào người giật vội tay ra. Đêm ấy quả là một đêm kỳ lạ đối với Hoàng. Lần đầu tiên trong đời, anh ở chung phòng với một người con gái mà lại giữa vùng rừng núi hoang vu thế này. Đã từ lâu anh cảm thấy có một tình cảm lạ lùng nhen nhóm trong trái tim hằng thiếu tình yêu thương. Sợ Bạch Mộc lạnh, Hoàng nhồi thêm củi vào đồng lửa đang chập chờn rồi ngồi xích lại phía cô. Bạch Mộc khe khẽ lùi ra. Nhưng lần này Hoàng kiên quyết ghé sát lại và bất chợt ôm chầm lấy bờ vai mảnh dẻ. Làn da lạnh toát của Bạch Mộc trái lại càng làm tăng thêm ngọn lửa đang cháy rực trong lòng anh. Hoàng siết chặt, bất chấp phản ứng yếu ớt của cô. Đột nhiên Bạch Mộc vùng mạnh ra và bật khóc. Gương mặt cô đầm nước mắt và trở nên tuyệt vọng. Rồi trước sự bất ngờ của anh, Bạch Mộc chạy vọt ra cửa. Hoàng chạy theo nhưng chỉ thấy trước mặt là một màn mưa trắng xóa với cái buốt lạnh của núi rừng. Anh đội mưa chạy men xuống triền dốc nhưng Bạch Mộc đã biến

đi tựa như có phép tàng hình. Sau một hồi tìm kiếm, anh bâng hoàng quay vào nhà. Mọi việc diễn ra mơ hồ như ảo ảnh. Những buổi chiều sau đó, Bạch Mộc không đến. Hoàng thần thờ mắt mấy ngày rồi quyết định xuống thị trấn tìm kiếm nhưng vô vọng. Bạch Mộc đến và đi như thể cơn gió rừng trời qua đỉnh núi. Tiếng khèn ní non của phiên chợ tình cào xé tâm can anh. Hoàng bước đi trong làn sương dày đặc để trở về lán. Đúng vào lúc tuyệt vọng nhất thì Bạch Mộc hiện ra ngay bên vệ đường, như thể đã biết anh sẽ có mặt ở đó vậy.

Mấy hôm sau, Hoàng cho Bạch Mộc biết rằng anh sẽ quay về thành phố ít hôm để bán đi vài bức tranh. Không chắc được bao nhiêu nhưng anh sẽ có cái để mà tồn tại. Lần này, Bạch Mộc đưa anh xuống tận chân đồi rồi mới dừng lại. Hoàng cảm thấy một cơn quặn thắt phía ngực trái khi ngoái nhìn tà áo trắng im lìm lẫn trong sương mù băng lạnh.

Bức tranh rao bán đầu tiên của anh được một người nước ngoài trả giá. Hoàng tưởng mình nghe nhầm khi mức giá ban đầu phát ra đã bằng cả gia tài. Những tác phẩm của anh liên tục được trả giá, được khen ngợi. Người ta tôn sùng anh, thi nhau tìm mua những bức tranh có ký tên anh để lấy đó làm niềm tự hào. Không biết người ta mê tranh anh vì lẽ gì, chỉ biết họ như bị thôi miên bởi những mảng màu đỏ rực lúc hoàng hôn hay rất một màu xanh u uất của đêm rừng cô quạnh và ẩn vào đó lúc nào cũng có một

bóng áo trắng đầy vẻ liễu trai mà quyến rũ mê hồn. Chỉ duy nhất có một bức Hoàng không bao giờ chịu bán là chân dung Bạch Mộc. Bức vẽ này khiến anh bạn đồng nghiệp của Hoàng cứ gạn hỏi mãi. Hoàng cũng đem câu chuyện khác thường của mình ra kể lại. Anh chàng hoạ sĩ kia nghe xong thì giật bắn mình rồi khẳng định.

- Không khéo cậu gặp ma rồi. Thảo nào tớ thấy cậu dạo này xanh xao vàng vọt. Có khi nó hút hết sinh khí của cậu rồi cũng nên.

- Nhưng cô ấy có bao giờ cho tớ chạm vào người đâu.

- Đây là nó sợ lộ chất âm đấy. Sau này nó mới cho cậu bùa ngải. Tớ đã lăn lộn ở vùng rừng núi mấy chục năm tớ biết. - Nói đoạn anh ta thì thảo. - Cầm lấy con dao này, ma thì không chảy máu được đâu.

Hoàng bán tín bán nghi vội vàng thu xếp quay trở lại.

Xe đến thị trấn thì trời đã sâm sẫm tối. Hoàng vội vã trèo lên đến lưng chừng đồi và nhìn thấy ngay bóng áo trắng quen thuộc đang ngồi quay lưng vào lán. Vẻ mừng rỡ thoáng xuất hiện trên gương mặt nôm còn xanh hơn trước. Bạch Mộc chưa kịp nói gì thì Hoàng đã rút vội con dao ra và giả đồ như bước hụt, lưỡi dao cứa một vết sắc ngọt lên cổ tay cô. Những giọt máu đỏ tươi thấm dần xuống vạt áo trắng. Hoàng hốt hoảng nắm lấy tay Bạch Mộc nhưng cô hét lên giọng thảng thốt.

- Dừng... dừng đừng đụng vào em.

- Anh xin lỗi.

Hoàng chưa kịp nói hết câu thì Bạch Mộc đã hất tay ra và vùng chạy vào làn sương trắng để rồi không bao giờ quay trở lại nữa.

Vài năm sau, Hoàng trở thành một họa sĩ có tên tuổi. Những bức tranh đã đem lại cho anh nhiều thứ: tiền bạc và danh vọng. Các cô gái đẹp vây quanh anh. Đồng nghiệp ghen tị với anh. Nhưng Hoàng chẳng hề để ý đến những điều đó. Anh treo bức chân dung xưa cũ vào nơi trang trọng nhất và ký họa lại lần nữa rồi cất vào ví như một tấm bùa hộ mệnh. Lần ấy, Hoàng đi dự một cuộc triển lãm của những họa sĩ danh tiếng trong đó có anh. Ngang qua một con phố, Hoàng chợt ngửi thấy mùi hương quen thuộc gợi nhớ đến một hình bóng xa vời. Anh ghé vào quán nước.

- Ngôi nhà này của ai mà có cây hoa mộc thơm quá?

- Của ông bà Hoa kiều có cô con gái là họa sĩ. Cách đây vài năm, cô gái bỏ đi đâu biệt tích còn hai ông bà đau khổ quá nên cũng chuyển đi mất rồi.

- Tại sao thế? Sao cô ấy lại bỏ đi?

- Không biết nữa. - Bà cụ bán nước thờ dài. - Có người nói cô ấy mắc phải một căn bệnh gì đó không chữa được.

Hoàng bồn chồn rút ví ra.

- Có phải cô gái này không cụ?

- Ủ đúng, cậu quen cô ấy à?

Hoàng lão đảo đứng dậy rồi đi vội ra bến xe để bắt kịp chuyến cuối cùng. Linh tính như mách bảo anh phải quay trở lại. Chiếc lán điều tàn hiện ra trước mắt, chậu hoa vẫn còn nguyên đó. Hoàng chợt sống người khi nhìn thấy những chấm trắng li ti đang tỏa mùi hương huyền hoặc. Cây hoa mộc vẫn nhẫn nại chịu đựng trước trời đất khắc nghiệt để trở hoa và chờ đợi. Tim Hoàng nhói đau. Anh thì thầm.

- Bạch Mộc, có phải em đây không?

COCKTAIL

Tôi kể lại câu chuyện này mà các tình tiết của nó chẳng liên quan gì đến “*Chuyện tình nơi quán rượu*”⁽¹⁾ với nam tài tử Tom Cruise trong vai anh chàng pha rượu bánh trai có cái lắc hông khiến cả nửa dân số thế giới dán mắt vào vô tuyến. Cũng không hề dính dáng tới những bữa tiệc cocktail của giới thượng lưu, nơi các quý ông ngày ngồi đếm phong bì tối đến đứng tụm lại thành vòng tròn bàn chuyện nên mua hòn đảo nào giữa đại dương, và các quý bà vai trắng nồn nà bận rộn với việc bắt tay hơn là uống champagne. Câu chuyện của tôi xảy ra cách đây 8 năm và nó gây cho tôi một phản xạ có điều kiện khi cứ mỗi lần uống một ly cocktail vào lúc 11 giờ đêm (thói quen tôi không thể bỏ) là phải soi tận đáy cốc qua cái ánh đèn kênh kạch trong quầy bar. Và đôi mắt nàng, vẫn hiện hữu như thể 2920 ngày mới chỉ là hôm qua.

⁽¹⁾ Một bộ phim nổi tiếng của Mỹ, tên nguyên bản là “Cocktail”.

Năm ấy tôi 26 tuổi, chưa từng có việc làm. Hai chữ “thất nghiệp” đeo bám trong đầu tôi đến nỗi tôi đâm thù ghét tất cả mọi cuộc gặp gỡ xã giao với những câu hỏi được đúc khuôn như phát ra từ một chiếc đĩa hát thu sẵn.

- Thế bao giờ mới cho bọn tớ ăn bánh kẹo đây?

- Đang làm ở đâu rồi?

- Lương lậu thế nào?

Dần dần tôi hình thành thói quen hể cứ thấy bóng người quen là vờ tuột dây giày hoặc quên gì đó phải quay hướng ngược lại. Một lần gã anh họ của tôi đến chơi sau hơn mười năm sống lưu vong ở nước ngoài. Gã trình trọng chia các vi dút cho cả sáu thành viên trong gia đình tôi, trên đề chúc danh chủ tịch hội đồng quản trị tập đoàn Tư vấn thương mại. Gã vỗ vai tôi bồm bộp.

- Cậu phải đi theo học hỏi tớ. Hai bằng đại học như cậu mà vẫn ăn cơm mẹ nấu là không ổn đâu.

Tôi ngượng chín người. Cái điều vẫn lẫn khuất trong tiềm thức được gã nói trắng ra trước thanh thiên bạch nhật khiến cả nhà tôi gật gù. Gã ngoáy mũi rồi chùi luôn vào vạt áo com lê.

- Bằng cấp mà làm đếch gì. Giáo sư tiến sĩ còn đang thất nghiệp đầy ra nữa là các cậu!

Mẹ tôi bê nước trà đến trước mặt gã mà quên mất mười năm trước bà cấm tiệt không cho anh em tôi giao du với ông anh họ quý hoá.

- Thì bây giờ anh em bảo ban nhau mà làm ăn. Gia đình ta neo người nên thím giao nó cho anh. Anh có việc vặt gì sai bảo nó cũng được.

Nghiễm nhiên tôi có việc làm. Dù không ưa lắm tay anh họ ruột thịt nhưng giữa chúng tôi cũng có điểm chung. Tôi thù ghét từ “thất nghiệp” còn gã thù ghét từ “bằng cấp”. Nổi khổ tâm làm chúng tôi dính lấy nhau như hình với bóng. Gã luôn giới thiệu tôi với đám khách hàng.

- Chú em tôi giỏi lắm. Hai bằng đại học, tiếng Anh nói như gió, việc gì cũng thạo. Có gì cần các anh cứ bảo chú ấy.

Thật tình thì tôi làm sang cho gã cũng như những bức tranh treo ở phòng khách công ty mà khách khứa đều phải khâm phục trí sáng tạo phong phú của chủ nhân, bức tranh Phật bà treo cạnh poster in mẫu Cadillac ba khoang đời mới nhất, kế tiếp là tấm ảnh khổ lớn gã chụp cùng một quan chức trong chính phủ tại một buổi lễ cắt băng khánh thành và kể ngay đó là chân dung cô gái tóc vàng có vòng một vừa được mua bảo hiểm hai triệu đô la. Cái việc cần mà gã anh họ nói với các ông khách nước ngoài mất một mí được trịnh trọng giao phó cho tôi. Những ngày đầu tôi tháp tùng gã và mấy ông khách kia đi ngoại giao tại các quán karaoke ruột của gã trong thành phố. Trên đời có hai thứ tôi chưa từng được đụng đến dù có mục sở thị, đó là rượu và phụ nữ. Trước nay tôi vẫn được khen sáng dạ, song lần này gã anh họ khẳng định.

- Chú tôi lắm. Tao thấy lạ khi thím tao khai giới tính cho chú mày trong giấy khai sinh. - Gã cười khình khịt. - Đấy, bằng cấp mà làm đếch gì. Hôm nào cấp sách đến tao chỉ cho vài đường cơ bản.

Kết quả mấy ngày đi làm đầu tiên của tôi là những cơn buồn nôn thường trực. Đến độ chẳng cần mùi whisky hay mùi nước hoa xộc ra từ những bộ ngực không che đậy tôi cũng đã đủ gợn cổ họng vào mỗi sáng như đàn bà ăn dở. Hết tháng đầu gã anh họ tuyên bố.

- Từ nay công tác ngoại giao tôi giao cậu quản lý.

Tôi phản ứng yếu ớt.

- Hay anh chỉ định người khác. Em chưa quen việc.

Gã cười nhạt.

- Vậy thì ai làm? Tao làm? Mấy con thư ký ông ọ kia hay thằng tài xế? - Nói đoạn gã đổ dành. - Thôi, tao giao cho chú công việc nhẹ nhàng nhất, chỉ việc ăn với chơi. Đấy là tao nể thím lắm. Đối tác họ thích chú vì mặt mũi hiền lành lại nói được tiếng Anh. Chú làm tốt thì tháng sau tôi bổ chú làm trưởng phòng đối ngoại.

Dĩ nhiên là tôi vẫn tốt như thường. Đối tác của gã phàn nàn liên tục và lần cuối cùng trước khi đoàn khách thứ bảy về nước, gã gọi tôi lên phòng.

- Mày ăn gì vào mồm mà ngu thế?

Tôi cứ ngấm mãi mũi giày. Gã càng tức.

- Sao mày dám đánh khách hàng của tao? Mày có biết hợp đồng tiền ti nằm ở đây không?

Tôi cắt ngang.

- Em chỉ lỡ tay xô lão thôi. Tại lão tát con bé trong quán.

Gã nhìn tôi như thể nhìn con bệnh ung thư giai đoạn cuối.

- Mà để tình thương của mày cho thím tao ấy, người đã nuôi báo cô mày suốt mấy chục năm nay. Còn loại đàn bà kia không thằng này tát có thằng khác tát. Thôi, từ mai chú mày lại về nhà ăn cơm mẹ nấu, nhá.

Câu sau cùng này khiến tôi suýt khụy xuống. Có ông Maslow nào đó đã cho rằng trong Năm nhu cầu⁽¹⁾, nhu cầu sinh tồn là nhu cầu đầu tiên và mạnh mẽ nhất. Lần này tôi thấm nhuần mới lý thuyết của Maslow hơn lúc nào hết. Sáng sớm hôm sau, tôi bê một tách cà phê thơm phức và xẹt lửa vào điều thuốc cho vị cứu tinh. Tôi nhìn thẳng vào đôi mắt ti hí sát sống mũi của gã.

- Anh cho em tiếp tục đi làm. Việc hôm qua em sai rồi.

Một năm sau.

Tôi đã là cục cưng của cả công ty. Hợp đồng tôi kéo về đủ để tôi muốn gì được nấy. Giờ không những chai lì với mùi whisky và nước hoa, tôi còn có thể thẩm định được tất cả các dòng rượu mạnh cũng như thuộc lòng ý thích của từng khách hàng. Gã buôn phở liệu tàu biển người Nhật Bản thích rượu gin và con gái da

⁽¹⁾ Abraham Maslow đưa ra thuyết 5 nhu cầu: Nhu cầu tồn tại (ăn, mặc, ở), nhu cầu an toàn (tính mạng, tài sản), nhu cầu giao tiếp, nhu cầu được tôn trọng, nhu cầu tự khẳng định.

ngắm đen phốp pháp. Thằng cha Mể Tây Cơ lại Tàu kinh doanh bất động sản lại chỉ thích rum trắng và phụ nữ dong dong cao. Còn tay giám đốc Đài Loan vừa gặp chân ướt chân ráo đã uống Brandy tì tì như nước lã và vỗ mông bất kỳ cô gái nào đi qua bàn của hắn. Mỗi lần như vậy tôi cũng cười hềnh hếch hưởng ứng, rồi gọi cô gái kia lại để hắn nhét tiền vào khe áo. Các đối tác của gã anh họ mê tôi như điên đổ. Đến nỗi mỗi lần xuống sân bay, từ đầu tiên họ nhắc đến là tên tôi rồi mới đến câu chào và chuyện làm ăn. Thế rồi tôi quen nàng trong một quán bar, hay đúng hơn trong một chuyến công tác vào phương Nam. Năm ấy khủng hoảng kinh tế châu Á. Lượng khách hàng của gã anh họ ít dần. Họ rút hết vốn đầu tư lại để dồn sức cho công ty mẹ trong nước. Gã anh họ thức thời không biết cũng sấm sanh được ở đâu hai bằng đại học giống như tôi, rồi lần hồi có cả bằng tiến sĩ. Gã được bổ nhiệm vào một Vụ quan trọng. Khởi đầu là chuyên viên, nhưng một ngày nọ gã trình trọng gọi tôi lên.

- Tôi được thăng chức rồi. Chức giám đốc công ty tôi trân trọng giao lại cho chú.

Tôi thành giám đốc, đương nhiên, chỉ trên giấy tờ.

Lần đó tôi dẫn một khách hàng đi khảo sát thị trường phía Nam. Sau giờ làm việc, tôi với hắn lại rúc vào một quán bar. Hắn chỉ cô gái đang quán lấy chiếc cột inox bằng động tác của một con mèo hoang.

- Đẹp lắm.

Tôi hét lên át tiếng nhạc.

- Tao có thứ này còn hay hơn.

Đôi mắt một mí của hắn sáng lên.

- Thật à?

Tôi ra ngoài và dẫn vào một cô gái có đôi môi trề nài ướm át. Tôi trao đổi vài câu với cô gái bằng tiếng Việt và với hắn bằng tiếng Anh. Hắn cảm ơn tôi rồi vui vẻ khoác vai cô ta đi ra ngoài. Tôi thờ phào, gọi cho mình một ly Margarita và ngay khi vừa chạm môi vào viền muối trên cốc, có vật gì đó chạm nhẹ vào tôi.

- Anh mới vào nghề à?

Tôi trở mắt nhìn cô gái trước mặt qua ánh sáng mờ ảo quện khói thuốc, cảm thấy vừa ngỡ ngàng vừa tức. Hắn cô ta tưởng tôi là một tên ma cô chuyên nghiệp. Tôi cuống cuống rút tấm danh thiếp từ trong ví ra, chẳng màng nhìn lại quần áo xem có ra dáng một giám đốc hay không. Cô gái mỉm cười về hời hợt.

- Em chỉ... tưởng nhầm nên báo anh cảnh giác với tụi chuyên nghiệp ở đây. Tụi nó dữ đòn với những ma mới lắm.

Cô gái nói giọng Bắc. Đôi mắt đen đến ngạc nhiên. Nhìn chung khuôn mặt cô không có vẻ gì ẩn tượng ngoài đôi mắt với hàng mi dày rợp dễ khiến những gã đàn ông như tôi quên mất ly cocktail hấp dẫn trước mặt.

- Tối nay em rảnh chứ?

Tôi đặt tay lên vai cô gái. Bất ngờ cô đứng phắt dậy, hàng mi nhướng lên.

- Em không phải là... Em là bartender⁽¹⁾.

Tôi ngồi lại đến một giờ sáng. Trước khi định gọi một chiếc taxi về khách sạn, tôi đi tới đi lui trước quầy bar rồi cuối cùng cũng cất lời.

- Em thật đẹp ời. Cho anh xin lỗi chuyện hiểu lầm ban nãy nhé. Mới đầu em cũng hiểu lầm anh còn gì. Một điều được chưa. Mà em pha Margarita ngon lắm.

Cô gái đang thoãn thoắt đôi tay với bình shaker, đôi mắt tươi rói trong khi khuôn miệng hơi trĩu xuống giận dỗi.

- Margarita chào đón anh lần sau.

Sau lần ấy, những chuyến bay về phương Nam của tôi dày hơn. Thậm chí chẳng cần dẫn khách đi ngoại giao tôi cũng tự mình mò đến quán bar của Margarita. Tôi đặt tên cho nàng bằng tên loại cocktail tôi yêu thích, cũng là tên cô đào hồng nhan bạc mệnh được một tay bartender vô danh nào đó gắn lên thứ nước pha cồn diệu kỳ này. Tôi chỉ được gặp nàng vào ban đêm. Đó cũng là lý do mãi cho đến những năm về sau, mỗi lần tôi nhìn thấy nàng trong những giấc mơ không màu, chỉ đôi mắt nàng là có thật và đen hơn cả màn đêm. Tôi không biết nhiều về nàng. Cho dù sau vài lần bị từ chối khi có nhĩ ý

⁽¹⁾ Người pha cocktail.

đưa nàng về, tôi đã cắt công đứng ngoài cửa đến tận 3 giờ sáng để bám theo nàng về nhà. Nhưng lần nào cũng hướng ấy, con đường ấy, nàng mất hút vào một xóm nhỏ ven nội, như thể nàng mãi là bóng đêm, trên đường phố, trong quầy bar, trong những giấc mơ đen trắng và cả ký ức rặt một màu bóng đêm của tôi nữa.

Có lần tôi gọi ly Margarita thứ chín trong một buổi tối và hỏi nàng.

- Trước em học trường nấu ăn à?

Nàng mỉm cười dịu dàng, lấy cho tôi vài tờ giấy ăn để thấm vết ướt trên cà vạt.

- Không, trước em học được. Sau này vì kiếm sống mà phải học pha cocktail thôi.

Trước nay tôi vẫn coi cocktail là một thứ làm mát cổ họng sau khi dạ dày được tưới đẫm whisky. Nhưng những lúc nhìn ánh loang loáng của bình shaker trên đôi tay nhỏ nhắn, nhìn cách nàng đổ rượu vào ly đầy điệu nghệ, nhìn nụ cười khi nàng đặt ly Margarita lên quầy bar, lần đầu tiên tôi cảm nhận vị mặn của muối hoà quyện với hơi cay từ vỏ chanh và hương thơm lan tỏa của rượu tequila trên đầu lưỡi. Nó cũng ám ảnh chẳng khác nào đôi mắt đen hơn bóng đêm của Margarita.

- Học được khó nhất điều gì em?

Nàng thái vỏ chanh vào một chiếc ly mà mắt không nhìn tôi.

- Khó nhất là phân biệt những nguyên tố để riêng thì vô hại mà kết hợp với nhau thì thành độc tố.

Tôi giờ chiếc ly đã uống cạn.

- Như Margarita phải không? Để riêng muối, chanh và tequila thì chẳng ai muốn uống nhưng đã hòa vào nhau thì thành độc được chết người. Uống rồi không sao quên được.

Tôi nhìn nàng đầy ý nghĩa. Chút tequila chẳng đủ làm tôi say nhưng tôi thấy mặt nóng bừng. Margarita cũng nhìn tôi luống cuống. Nàng suýt đổ nhăm nước sốt Tabasco vào ly Tom Collins.

Lần khác tôi hỏi nàng.

- Sao em không làm nghề được?

- Em bỏ học giữa chừng!

- Tại sao?

- Em sang Nga.

- Còn sau đó?

Nàng vờ bận pha cocktail không trả lời. Tất cả những gì tôi biết về nàng chỉ có thế. Nàng mãi là một bí ẩn như những dải đêm phía sau Thiên hà. Nhiều lần sau, tôi vẫn gắng gỏi chuyện.

- Anh họ anh cũng ở bên Nga hơn mười năm.

Nàng nhướn mi.

- Vậy à, anh họ anh làm gì ở bên ấy?

- Anh không biết. Anh ấy không nói. Cũng như em vậy. - Tôi giận dỗi.

Quả thật, tôi cũng không biết sau mười năm lưu lạc nơi xứ người, gã anh họ tôi đã làm gì để kiếm được ngần ấy tiền. Thời gian này, tôi chỉ gặp gã những lúc trao đổi công việc cần thiết. Dù mỗi lần ăn với đối tác nước ngoài ít dần, gã vẫn tuân công việc ra ngoài nhờ vào chiếc ghế mới. Một lần gã gọi tôi lên phòng, chốt cửa cẩn thận, đôi mắt sít vào sống mũi.

- Không xong rồi. Lão cóc này đưa gì cũng không nhận.

Tôi xoè lửa cho gã.

- Cả thứ kia cũng không à?

Gã rút thuốc khổ sở.

- Nó không thích hàng chợ.

- Hàng tinh vậy?

- Cũng không được.

Tôi văng tục.

- Thế vụ giấy phép này hòng mất à. Sếp ơi, dạo này làm ăn khó lắm. Em vất vả lắm mới kéo được hợp đồng này về đây.

Gã vò đầu thuốc, tay dò số điện thoại.

- Biết rồi. Mà đừng làm tao cuống. Thằng trợ lý của lão nói lão này chỉ thích hàng độc.

Tối hôm đó, gã hẹn tôi ở một khách sạn ngoại ô. Gã đi cùng một cô bé trạc hai mươi tuổi mà tôi đã gặp vài lần. Gã từng tâm sự với tôi rằng cô bé sinh viên quê mùa ấy chính là điểm dừng tuyệt vời của cuộc đời gã, rằng gã sẽ giữ cho cô nguyên vẹn đến tận ngày cưới.

Lúc đó tôi cho rằng chính khuôn mặt như Đức mẹ Đồng trinh của cô bé đã khiến gã nguy tạo một điều mê tín hoang tưởng. Gã thì thảo với tôi.

- Tao phải đi đây. Lão kia sắp đến. Tao giao phó cho mày.

Tôi kinh hoàng.

- Em không làm được.

Gã rít lên.

- Vậy thì ai làm? Tao làm? Mấy con thư ký ông ọ kia hay thằng tài xế? - Mặt gã đỏ tía. - Mà việc này không chỉ mỗi giấy phép thôi đâu. Lão này đã nắm hết mấy phi vụ trước của mày rồi. Mày làm. Mày ký. Mày là giám đốc. Mày thích tự tử thì cứ về trước đi.

Tôi thề rằng gã anh họ ruột thịt kia chưa hề tham vấn ông Maslow nhưng đã đánh gục tôi khi đụng đến cái nhu cầu thứ hai. Tôi cúi mặt.

- Vâng ạ. Em sai rồi.

Những ly Margarita nhẹ như nước khoáng chẳng thể làm tôi quên đôi mắt ngơ ngác trên khuôn mặt Đức mẹ. Tôi còn bị gã gửi gắm "hàng độc" thêm vài lần nữa và sau mỗi bận, tôi đều bay hai nghìn cây số chỉ để xin nàng vài ly Brandy.

- Anh có chuyện căng thẳng à? Thứ này không tốt như Margarita đâu.

Nàng đẩy ly Brandy của tôi ra xa. Tôi ngược nhìn nàng như con chiến thú tội trước Đức cha. Nàng đâu biết rằng tôi đã trở thành một tên đồ tể chính hiệu.

Có một lần tôi dẫn gã anh họ đến quán bar của Margarita. Vừa thoáng thấy bóng nàng tôi vẫy tay, định sẽ giới thiệu nàng với người thân duy nhất mà tôi có thể đưa vào thành phố này. Nhưng nhìn thấy tôi, khuôn mặt nàng tái lại và phút chốc biến mất trong bóng tối phía quầy bar. Đạn ấy tôi không gặp được nàng cho dù tôi nào cũng hứa với gã anh họ nhất định sẽ giới thiệu nàng, người đầu tiên khiến tôi cảm nhận vị ngọt ngào của những ly cocktail. Chuyển công tác kể sau đó, nàng chủ động gặp tôi với một vẻ bồn chồn hiếm có ngay khi tôi vừa bước chân vào quán.

- Người đi cùng anh hôm nọ là ai vậy?

- Anh họ anh. Anh đã kể với em rồi. Sao mấy hôm đó em mắt tích lâu thế?

Nàng không trả lời, vội vã đi pha cho tôi một ly Margarita, không quên hỏi gã nước ngoài cao lớn đi bên cạnh tôi uống gì.

- Tequikalú. - Gã dụi bàn tay đầy lông lên cằm, nheo mắt thích thú.

Margarita đặt hai ly cocktail lên quầy, đôi mắt lộ rõ vẻ căng thẳng. Gã đối tác lông lá của tôi chồm qua quầy bar túm chặt cổ tay nàng, khèn khẹt cái giọng Mỹ miền Tây.

- Tao muốn uống Tequikalú theo kiểu Mexico.

Tôi uống cạn ly cocktail để đẩy cơn điên đại tụt xuống dạ dày, cố gắng giải thích cho gã khốn kiếp kia

hiếu trong lúc ra hiệu cho nàng lần ra phía sau. Gã càng hăng tiết.

- Gọi người quản lý ra đây. Tequikalú phải uống thể nào hả, lũ lừa cái?

Gã trở tay vào mặt nàng, rút xấp tiền xanh lè in hình ngài Franklin hươu hươu như lên đồng. Tên quản lý xanh mắt, rít lên với nàng.

- Làm đi.

Trước khi tôi kịp định hình được chuyện gì xảy ra, trước khi tôi kịp phang nắm đấm vào giữa mặt thằng cha lông lá và trước khi tôi kịp ngó lời yêu nàng, câu nói mà hàng trăm á đàn bà cổ moi từ miệng tôi, Margarita lạnh lùng dẫn mạnh ly tequikalú xuống mặt bàn. Màu nâu sẫm của rượu Kahlúa từ từ hoà lẫn ánh vàng rượi của tequila như những xấp hợp đồng mà gã anh họ ruột thịt đã nhuộm đen cuộc đời tôi. Margarita thản nhiên kéo vạt áo lên. Nếu là lúc khác, trong một hoàn cảnh khác tôi đã có thể ngắm nhìn và tôn thờ món quà tặng tuyệt vời mà tạo hoá đã ban cho nàng. Nhưng khi ấy, tôi kinh hoàng nhìn Margarita thản nhiên áp bộ ngực màu ngà voi lên cái mặt lông lá đang ngửa sẵn chờ đợi và từ từ đổ thứ cocktail đen ngòm kia vào mồm gã. Cả quán bar đã dừng mọi hoạt động, nhạc tắt, các cô vũ nữ ngừng quăn lấy cây cột inox, những ly rượu mạnh nằm yên lặng trên mặt bàn. Tôi có thể nghe rõ tiếng nuốt ực khi những giọt cocktail cuối cùng trườn vào cái cổ họng khả ố. Tiếng vỗ tay

dậy lên hương ứng. Gã kia cười thỏa mãn, nhét xấp tiền vào ngực nàng.

- Cô khá lắm.

Tôi gặp nàng ở cửa sau quán bar.

- Em làm cái trò gì vậy?

Nàng không nhìn tôi.

- Em cần việc.

Tôi khổ sở.

- Anh sẽ cho em công việc khác, tốt gấp trăm lần ở đây.

Nàng bỏ vào trong, kiên quyết.

- Em cần làm việc ở đây.

Tôi mãi mãi không hiểu nàng. Cả cho đến bây giờ nữa. Hôm sau Margarita gọi điện cho tôi.

- Em sẽ bỏ việc ở đây. Nhưng anh mời anh họ anh đến một lần để em pha cocktail đãi anh ấy.

Khỏi phải nói tôi mừng rỡ đến mức nào và lấy tình cảm keo sơn ruột thịt mấy năm trời nay để thuyết phục gã anh họ rời chiếc ghế xa lông một ngày vào gặp nàng. Tôi nháy mắt với nàng và ngay lập tức, hai ly Margarita được đặt trước mặt chúng tôi. Gã anh họ, như thường lệ, cho dù là rượu mạnh, cocktail hay trà đá đều uống cạn một hơi ngay khi vừa mang ra. Nàng mỉm cười.

- Chào anh. Em là bạn gái của em họ anh. Dạo này anh khoẻ chứ?

Vừa nhìn thấy đôi mắt màu bóng đêm của nàng, cái miệng rộng ngoác của gã bỗng cứng lại, rồi khó khăn lắm mới thốt lên được.

- Tại sao cô... lại ở đây...? - Chưa nói được hết câu, gã ôm chặt lấy cổ họng rồi nện cả thân hình kèn cồng xuống mặt sàn đầy vết rượu. Đôi mắt bé tí dần ra ngoài sống mũi và kinh hoàng nhìn thẳng lên trần nhà.

Cả quán bar nhốn nháo. Sau đó giám định pháp y tìm thấy trong mớ hỗn độn ở dạ dày gã một hợp chất cực độc nhưng không rõ chất tạo thành. Nhiều ngày liên tiếp tôi phải ở phòng thẩm vấn. Người ta khoanh vùng những thức ăn gã tổng vào tối hôm đó và mọi mối quan hệ của gã từ trước đến nay, nhưng cả hai thứ đều lộn xộn và bí hiểm như nhau.

Margarita của tôi cũng bị hỏi đến, song từ lúc nhìn thấy ly cocktail cuối cùng do nàng pha, tôi không còn được gặp nàng nữa. Giữa ánh sáng chói chang nơi thành phố đầy nắng và gió, nàng biến mất như bóng đêm không để lại dấu vết. Tay chủ quán bar dắt khách tìm mọi cách lo lót để đầu mối của cuộc điều tra lái về một hướng khác. Một tháng sau, tôi tìm thấy một mẩu giấy trong túi chiếc áo vét mặc hôm cuối cùng gặp nàng và gã anh họ. Một dòng chữ nắn nót, nhưng hơi run rẩy, chứng tỏ người viết ra nó không vội vàng gì: *"Hãy tin em, ly Margarita của anh ngày hôm nay chỉ có muối, tequila và nước chanh. Vĩnh biệt anh"*.

Mãi mãi, tôi không thể đoán được gã anh họ tôi đã làm hại gì nàng, đến nỗi, để sắp xếp kế hoạch cho một

ly Margarita chết người, nàng sẵn sàng từ bỏ lòng tự trọng khi đổ rượu vào mồm tên khách bị ối, sẵn sàng từ bỏ cuộc sống tuyệt đẹp dưới ánh sáng mặt trời và, sẵn sàng từ bỏ tôi, người mà nàng biết sẽ uống bất kỳ ly cocktail nào nàng pha, cho dù trong đó có thứ gì đi nữa. Vụ ngộ độc của gã anh họ tôi vẫn là điều bí ẩn. Nhưng những cái tát giạt gân trên mặt báo rồi phai đi, những cuộc thẩm vấn thưa dần và gia đình tôi cũng thôi không nhắc đến gã. Có người nói rằng những vụ án giết người thế nào rồi cũng được tìm ra, cho dù không còn chút manh mối nào. Đây là linh hồn của những người bị chết oan đưa đường chỉ lối cho người điều tra. Nhưng tôi tin rằng, ở dưới kia có những linh hồn tốt, nhưng cũng có những linh hồn xấu, hay có cả linh hồn nửa tốt nửa xấu, như dưới ánh mặt trời kia, có những người nửa tốt nửa xấu, giống như tôi và nàng vậy.

BUỔI CHỮA BỆNH

Vào một buổi chiều đẹp trời, tại phòng mạch tư của bác sĩ Cao, giáo sư chuyên khoa tâm thần học có tay nghề cao nhất thành phố này, xuất hiện hai người khách. Ông bác sĩ già mỉm cười.

- Tôi là bác sĩ Cao, có thể giúp được gì cho anh chị?

Người đàn ông trẻ với vóc dáng cao ráo, đôi mắt thông minh nhưng có vẻ hoảng hốt, tiến lại gần bác sĩ nói nhỏ.

- Tôi đưa vợ tôi đi chữa bệnh.

Người phụ nữ có khuôn mặt xinh xắn nhưng không trang điểm nên hơi nhợt nhạt, rầu rĩ nhìn bác sĩ.

- Tôi đưa chồng tôi đi chữa bệnh.

Bác sĩ Cao khoát tay.

- Về mặt nguyên tắc, tôi phải tiếp xúc với cả người nhà bệnh nhân lẫn bệnh nhân. Mời anh theo tôi trước.

Người đàn ông theo bác sĩ vào một căn phòng nhỏ trắng toát, chỉ có hai chiếc ghế tựa con để ở giữa

phòng và một cỗ máy như máy chụp X-quang với màn hình trước mặt.

- Triệu chứng của vợ anh thế nào?

Người đàn ông thì thào.

- Cứ buổi sáng là cô ấy biến thành con người hoàn toàn khác, hung dữ và nanh ác. Mắt quắc lên tròn tròn và tóc tai dựng đứng trông rất đáng sợ. Còn tối đến thì ngược lại, rầu rĩ, ủ ê, hỏi gì cũng không nói rồi có lúc lại rầm rút khóc mà nhà tôi có ai chết đâu. Chỉ thỉnh thoảng cô ấy mới trở lại là chính mình, nhưng ít lắm. Vì vậy tôi đoán cô ấy bị mắc bệnh đa nhân cách. Hơn nữa vợ tôi còn luôn tưởng tượng rằng mình là một cô gái đẹp tuyệt trần, có lúc thì cho rằng mình là nhà hùng biện đang đứng trước một đám đông ở hội nghị cơ quan và thuyết trình hăng hái đến nỗi cá kho cháy khét mà không hay biết gì. Thậm chí cô ấy còn luôn bị ám ảnh về người vợ hai và lũ con riêng đông đúc nào đó của tôi. Và tệ hơn, gần đây cô ấy còn khẳng định rằng tôi bị thần kinh. Nên có lúc tôi còn cho là cô ấy bị chứng hoang tưởng.

Ở phòng ngoài, bác sĩ hỏi người vợ.

- Biểu hiện của chồng chị thế nào?

Người phụ nữ rơm rớm nước mắt.

- Anh ấy có đầy đủ triệu chứng của người mắc bệnh tự kỷ. Luôn thu mình một chỗ với những đồ vật quen thuộc. Cả ngày lầm lì chẳng nói chẳng rằng, không giao tiếp, và hễ cứ thấy người lạ là tỏ ra tránh né, khó

chịu. Luôn nhắc đi nhắc lại một câu vô nghĩa “*Làm sao chịu nổi, làm sao chịu nổi*”. Đặc biệt nếu thấy ai đụng vào những đồ vật riêng là anh ấy lại nổi xung lên. Hai tay nắm chặt, mắt vẫn tia máu, hung dữ vô cùng. Có lúc anh ấy còn muốn tự tử, vì thế tôi cho rằng chồng tôi bị trầm cảm giai đoạn ba. Hơn nữa gần đây anh ấy còn mắc luôn chứng trì độn, nói mãi một điều vẫn chưa hiểu!

Kể xong người vợ bật khóc. Bác sĩ gạt đầu thông cảm rồi mời người phụ nữ sang phòng bên cạnh.

- Anh chị ngồi đây chờ tôi một chút.

Người vợ chợt thấy một luồng gió mát lạnh như thể có ai đó vừa bật công tắc điều hoà nhiệt độ. Nàng nhìn theo ông bác sĩ dẫn anh chồng ra ngoài mà khoan khoái nghĩ “*Thôi, liệu mà chữa bệnh cho chóng khỏi, ông ấy giỏi lắm đây*”. Bật chốt cửa phòng bật mở, nàng ngạc nhiên nhìn thấy anh bạn học cũ thời phổ thông mà hôm nọ tình cờ gặp trong một cuộc hội thảo. Anh này hồi đi học là thần tượng của lũ con gái trong lớp và trái tim nàng cũng đã không ít lần xao xuyến. Nàng ấp úng.

- Anh làm gì ở đây vậy?

- À, anh mời bác sĩ Cao đi dự hội thảo. Thế còn em?

- Em... tưởng đây là phòng mạch nha sĩ nên vào nhầm. - Nàng nói dối.

- Em có bận gì không?

- Có, à... không.

- Vậy mình đi làm tách cà phê chứ, nhân tiện bàn về chuyện họp lớp.

Anh bạn học kéo ghế mời nàng ngồi rồi xúc một thìa đường vào tách cà phê cho nàng, lại còn hỏi nàng có uống ngọt được không, đường không tốt cho sức khoẻ và có thể sẽ làm phụ nữ tăng cân. Nàng luống cuống đánh rơi một giọt cà phê và anh vội vàng lấy giấy cho nàng, còn cẩn thận lót thêm một tờ giấy vào tách sợ nàng bị bỏng tay. Nàng thoáng nghĩ người phụ nữ nào lấy được anh sẽ thật tốt số. Đây sẽ là người đàn ông chăm chỉ, biết chăm sóc và thông cảm với vợ chứ đâu có như chồng nàng. Sáng nào nàng cũng cuống lên với trăm thứ việc vặt cho kịp giờ làm còn anh ta chỉ biết nhắm tịt mắt “Cho anh ngủ thêm tí nữa”. Dậy rồi thì cầm cúi ăn sáng, không thèm khen ngon câu nào và xách cặp đi thẳng ra cửa, để lại một đồng chăn chiếu còn vo viên.

Anh bạn học bắt chợt hỏi khiến nàng giật mình.

- Công việc của em thế nào?

Nàng kể về những cạnh tranh ở cơ quan, về trận tranh luận gay gắt ở hội nghị ngày hôm qua rồi sau cùng là về lời khen thưởng mới nhất của sếp khiến trưởng phòng cũng phải ghen tị. Anh bạn học ngồi nghe như uống từng lời nàng nói, thỉnh thoảng lại bình luận một câu rất hợp ý, cứ y như đọc được ý nghĩ trong đầu nàng vậy. Nàng nhớ đến anh chồng cứ ngồi im thín thít suốt bữa ăn mà giận sôi lên. Đã thế hôm nào cũng để nàng chờ cơm đến khuya, người nong nạc

mùi bia, thấy vợ khóc không an ủi một câu lại tròn mắt lên nhìn cứ như người bị đao. Và nàng tưởng tượng ra cánh anh bạn học sẽ là chồng nàng, sẽ về nhà rất sớm, thơm nhẹ lên má nàng và hỏi “Em đi làm về có mệt không?” rồi bất ngờ rút ra đôi vé xem phim, bộ phim hài lãng mạn mới nhất có diễn viên mà nàng hâm mộ. Nàng mãi nghĩ đến nỗi suýt sặc vì ngậm cà phê ngậm lâu trong miệng. Anh bạn học vội rụi điều thuốc.

- Anh xin lỗi, có lẽ em sợ khói thuốc.

Nàng nhủ thầm “Người ta lịch sự thế chứ, đâu có như...” và liền tưởng đến cái phòng ăn mờ mịt khói như nông dân đốt rạ cuối vụ. Tàn thuốc thì rụi cả vào bát cơm lẫn cốc uống nước. Đồ đạc thì bẽ bộn như cửa hàng đồng nát, từ còi xe máy hỏng cho đến bút tất cũ và giấy lộn. Thế mà ngày xưa mỗi lần nàng đến thăm đều thấy phòng anh sạch sẽ, thơm tho như phòng em bé. Lại còn vút ngay bao thuốc vào sọt rác và tuyên bố “Anh sẽ bỏ thuốc vì em”.

Anh bạn học gợi ý.

- Mình đi bơi thuyền đi. Anh nhớ ngày xưa em rất thích bơi thuyền.

Nàng ngại ngần.

- Nhưng đó là trò cho bọn trẻ.

- Em nói cứ như mình là bà già ấy. Xem kìa, trông em chả khác nào cô bé còn học lớp 12.

Nàng lim dim mắt thích thú. Người ta ga lăng thế chứ. Đâu có như... về đến nhà là chúi mắt vào máy vi

tính hoặc cái ti vi, vợ có mặc chiếc váy mới cũng chẳng thêm liếc mắt. Ngày chủ nhật, nàng luôn phải giải khuây bằng cách rủ mấy cô bạn đồng nghiệp chán ngắt về nhà chơi. Anh ta đã thay đổi rồi. Có lẽ có người khác rồi cũng nên.

Trên chiếc thuyền con vịt, anh bạn học hỏi nàng.

- Em có nhớ hôm nay là ngày gì không?

- Ngày gì nhi?

- Ngày cô bé xinh nhất lớp 12A cất tiếng khóc chào đời ấy.

Nàng suýt bật khóc. Có lẽ đây mới chính là người đàn ông đích thực của cuộc đời nàng. Chứ không như.... để đến lúc vợ phải nhắc “Anh có nhớ hôm nay là ngày gì không?”. Mặt dần ra như học sinh trả lời môn triết rồi nửa tiếng sau mới à lên “Ngày phòng chống ma túy phải không em?”

Nàng lâng lâng trong niềm hạnh phúc khi anh bạn học quỳ xuống chân nàng.

- Em có đồng ý lấy anh không?

Nàng và anh bạn học nhanh chóng tổ chức đám cưới. Ngày đầu tiên bắt đầu cuộc sống mới, nàng thấy anh chồng mới vừa lạ lại vừa quen. Sáng ra anh ta cũng lè nhè “Để mặc anh ngủ thêm tí nữa”. Tệ hơn là anh ta còn ngược đời mắt lơ dờ nhìn nàng rồi lại há mồm ngáy những âm điệu đa dạng như một bản nhạc jazz ngẫu hứng. Anh ta về nhà lúc nửa đêm và ngủ trong toa lét vì nhầm đó là quán rượu quen. Anh ta

cũng ôm lấy cái tivi, cũng làm lì ít nói và thậm chí khi nàng đung vào đồ đạc riêng, anh ta không những chỉ nắm chặt nắm đấm mà còn tát nàng một cái. Một lần nàng còn bắt gặp anh ta nói chuyện với cô đồng nghiệp mặt lưỡi cày ở cơ quan nàng “Trông em chả khác nào cô bé còn học lớp 12...”

Người chồng khoan khoái nhìn theo ông bác sĩ dẫn cô vợ ra ngoài.

- Thôi cố gắng chữa trị em ạ. Ông ấy có kinh nghiệm lắm đấy.

Chưa nói hết câu thì cửa phòng bật mở và chàng nhìn thấy cô bạn đồng nghiệp mới xin vào cơ quan thực tập. Cô gái có mái tóc quăn từng lọn, khuôn mặt ngây thơ, đôi mắt mơ màng và chàng đã tự đặt tên cho cô là Mimi vì cô đáng yêu chả khác nào một cô mèo con bé bỏng. Chàng buột miệng.

- Mimi đến đây làm gì vậy?

- Em là cháu bác sĩ Cao. Thế còn anh?

- À ... anh cứ tưởng đây là phòng tim mạch nên vào nhầm!

- Tim anh bị sao à? - Mimi hỏi với giọng lo lắng.

Có thể chứ, một người con gái tinh tế và nhân hậu. Đây có như vợ chàng. Được ngày nghỉ thư giãn, muốn vợ chăm sóc tí chút lại còn làm đau đầu thêm bằng cách đưa một lũ bạn lạ hoắc về nói cười rúc rích

mà chàng biết thừa mình là đề tài hấp dẫn nhất trong câu chuyện. Đã thế lại còn lôi hết quần áo trong tủ ra thử như thể thổ dân trên đảo lần đầu tiên nhìn thấy vải vóc không bằng. Những cô bạn của vợ chàng cô nào cô nấy bôi son đỏ choét và chẳng biết nói chuyện gì hơn ngoài kể về mấy chàng trai hấp dẫn mới quen.

Mimi hất mái tóc một cách quyến rũ để lộ cái cổ cao trắng ngần mà bất kỳ đấng mày râu nào cũng đều muốn đặt lên đó một nụ hôn.

- Bác em đang bận. Anh có muốn sang quán bên cạnh ăn chút gì không? Nhân tiện em hỏi anh mấy thứ về chuyên môn.

Chàng vội vàng gật đầu.

- Ừ, anh cũng đang định bàn với em về cách tổ chức hội thảo tuần tới.

Mimi mở chai bia rồi rót vào cốc điệu nghệ đến nỗi không sánh ra ngoài giọt nào. Cô cẩn thận lấy giấy lau cốc cho khỏi ướt rồi mới đưa mời chàng bằng hai tay, lại còn gỡ thịt từ chiếc đùi gà đặt vào đĩa của chàng, không quên rắc lên đó vài sợi rau mùi và hạt tiêu. Chiếc váy hồng mỏng manh bó sát vào thân hình có dáng chiếc đồng hồ cát. Chàng có thể cảm thấy cái viền đăng ten cổ áo kia chạm vào mặt chàng, buồn buồn và dễ chịu. Chàng tưởng tượng ra cảnh Mimi trong chiếc váy ngủ gợi cảm đứng cạnh giường đón chàng vào buổi sáng, tay bê chiếc khay trên có bát bún thang bốc khói, món ăn mà chàng yêu thích, và một

tách cà phê thơm lừng. Mimi dụi đầu vào ngực chàng và hỏi chàng có muốn massage một chút cho dễ chịu không. Đầu có như... đúng lúc đang mơ được tuyên dương trước hội nghị cuối năm thì một bàn tay lạnh toát luồn vào chân và cứ thế cù vào gan bàn chân. Đầu tóc thì bù rối, ở nhà mà quần chùng áo dài y như đang cưỡi lạc đà ngoài sa mạc. Lúc phải đi đâu thì ăn mặc diêm dúa, hở hang cứ như phụ nữ chưa có chồng. Sáng nào cũng biết tông sẽ có một món đang chờ ngoài bàn là mì tôm rắc tương ớt.

Mimi lại gắp cho chàng một miếng nem cua bể.

- Em đề nghị thế này, ở công ty anh là người có chuyên môn giỏi nhất, vì vậy anh sẽ hướng dẫn em trong công việc, còn đối lại em sẽ đánh máy tất cả các bản báo cáo và công văn cho anh.

Chàng ngả người vào thành ghế một cách khoan khoái. Có thể chứ, lâu lắm rồi chàng mới được nghe những câu dễ chịu như thế. Chả bù cho vợ chàng suốt ngày chỉ lặp lặp đi lặp lại mỗi điệp khúc như thế chàng đang phải đeo máy điếc.

- Tôi chẳng hiểu anh làm được cái trò trống gì ở cơ quan mà tối ngày dúi vào đó. - Rồi lại dùng phương pháp suy luận rất phi logic, câu sau không ăn nhập vào câu trước. - Con bạn mình thế mà sướng.

Tối nào chàng cũng phải bù đầu đánh báo cáo, một công việc mà chàng ghét nhất, vậy mà vợ chàng lại cứ làm nhảm.

- Cái Hồng Hoa sướng thế, chủ nhật này chồng nó lại cho đi Nha Trang đấy.

Lúc chàng không phải soạn báo cáo và ngồi đánh đàn, cô ta lại van xin.

- Anh có thể nghỉ một chút cho em thở được không. Em đau đầu quá.

Thế mà ngày xưa cô ấy luôn ca ngợi rằng chàng đúng là một nhà kinh doanh nghệ sĩ, rằng cô ấy yêu chàng vì sự thông minh, tài hoa, tháo vát. Cô ấy đúng là đã thay đổi rồi. Hay là có kẻ thứ ba đã xuất hiện? Nghĩ đến đó chàng giận sôi lên. Mimi rót thêm bia vào cốc cho chàng.

- Hôm qua em xin được một cặp vé đá bóng đấy. Em đoán là anh thích.

Sao lại có người phụ nữ tuyệt vời nhường ấy, biết tôn trọng sở thích và tự do cá nhân của người khác. Đúng là trận bóng mà chàng tìm cách mua vé suốt một tuần nay mà không được. Đâu có như... đang xem trận đấu mà cả hành tinh đều chiêm ngưỡng thì đột ngột trên màn hình hiện ra cảnh đôi trai gái tóc vàng, mắt một mí đang đưa nhau đi tự tử. Có lẽ cô ta chỉ có thú vui duy nhất là xem phim Hàn Quốc và làm biến mất mọi đồ đạc. Có hôm chàng bị muộn làm vì tìm mãi không thấy đôi bút tắt, hôm thì bị sắp quờ vì đánh mất bản báo cáo, mãi tuần sau mới phát hiện ra chúng nằm trong sọt rác cùng đồng giấy lộn. Hoá ra ngày xưa cô ta đã lừa chàng khi mở to cặp mắt long lanh.

- Anh kể chuyện bóng đá nữa đi.

Chàng choáng váng vì phát hiện ra mình bị lừa đến nỗi mặt đỏ tía lại. Mimi hốt hoảng.

- Anh say rồi, để em đánh gió cho anh nhé.

Chàng khóc òa lên. Đây mới đích thực là nửa còn lại của chàng. Mimi sẽ là vợ chàng, cô sẽ đón chàng những lúc đi làm về, đỡ cho chàng cái cặp và lấy chiếc khăn mặt ấm áp vào trán chàng, lại cần nhàn một cách đáng yêu.

- Em ghét ông sếp của anh lắm, cứ ép anh uống nhiều. Khổ thân anh, phải làm việc quá sức đây mà.

Chàng ngó lơ cầu hôn và Mimi nhanh chóng đồng ý. Nhưng ngay ngày đầu tiên, chàng đã thấy Mimi có những câu nói mà chàng nghe ở đâu rồi. Mimi chẳng đón chàng lúc ngủ dậy bằng chiếc váy ngủ viền đăng ten trắng mà mái tóc quăn rũ được vắn ngược lên tua tủa. Tệ hơn, Mimi còn đi làm trước để mặc chàng với cái bụng đói meo. Mimi không những nghiện phim Hàn Quốc mà còn nghiện phim của tất cả các quốc gia làm ra điện ảnh. Sau những lần dọn dẹp của Mimi, chàng còn tìm thấy cái áo sơ mi để lẫn vào khay rau trong tủ lạnh. Thậm chí vào các ngày chủ nhật, mấy cô bạn của Mimi còn dẫn theo vài anh chàng mặt mày lác cắc. Và có lần chàng nghe thấy Mimi nói với một tên mất lời như mất cua.

- Cô nào được làm vợ anh thật tốt số.

Bác sĩ Cao giật bản mình vì hai tiếng rú kinh hoàng.
Hai vị khách đứng bật dậy. Chị vợ rụt rè.

- Anh ấy khỏi bệnh rồi ạ.

Anh chồng nắm chặt tay vợ kéo đi.

- Tôi... à chúng tôi khỏi bệnh rồi ạ.

Bác sĩ Cao ngăn lại.

- Thế anh chị không hỏi về phương pháp chữa trị của tôi à? - Bác sĩ chỉ chiếc máy trong góc phòng. - Đây là loại máy tính công nghệ siêu việt nhất với các thiết bị giúp tạo ra không gian ảo. Ví dụ đối với các bệnh nhân bị ám ảnh về nỗi sợ độ cao thì thiết bị này sẽ khiến họ cảm thấy mình đang đứng trên ban công của tòa nhà 20 tầng để họ biết là không có gì đáng sợ cả. Còn đối với những bệnh nhân mắc bệnh ảo tưởng về một điều gì đó thì tôi sẽ làm theo quy trình ngược lại. Anh chị hiểu chứ?

- Chúng tôi hiểu ạ, xin phép bác sĩ cho thanh toán viện phí?

Bác sĩ Cao chìa tờ hoá đơn.

- Cái gì vậy? 20 triệu đồng cho nửa tiếng chữa bệnh. Ông có còn lương tâm không đây?

Hai vị khách tái mặt. Còn bác sĩ Cao khoan thai.

- Tôi mới chữa bệnh cho anh chị chứ chưa kê đơn thuốc. Tờ hoá đơn này cũng chính là một đơn thuốc. Vì mỗi khi bệnh tái phát, anh chị sẽ nghĩ ngay đến nó và bệnh sẽ lập tức thuyên giảm.

BỨC TRANH VÀ NGÔI NHÀ CỔ

Hôm qua lão bạn già gọi cho tôi.

- Phong, mày qua đây, tao có món đồ này quý lắm.

Tôi đang ngồi trong cuộc họp, thì ào.

- Tuần này em bận quá.

Lão quát lên giọng ra lệnh.

- Cái này rất hay. Mày phải đến đây ngay. Tối nay nhá. - Rồi cúp máy.

Ngoài việc tôi và lão đều chưa vợ và say mê nghiên cứu tử vi, tướng số, còn thì người ngoài thấy tôi thân với lão, lão chơi với tôi đều tỏ vẻ ngạc nhiên. Tôi mới 30, còn tuổi lão gấp đôi. Tôi làm việc trong cao ốc máy lạnh với những hội thảo từ xa, thư tín điện tử, bận rộn với những catalogue chuyển phát nhanh và giải trí bằng trò ma trận trên máy vi tính màn hình tinh thể lỏng, còn lão kim kim kim quanh những cuốn sổ cũ nát hôi xì ghi ký tự cổ và một tách cà phê rề tiền trong quán cóc. Tôi sống trong một villa bốn tầng với bộ đồ

điện tử hàng hiệu complex còn lão ở căn hộ hai chục mét vuông chót vót tầng bốn thuộc khu chung cư xây từ thời bao cấp. Nhưng hể lần nào lão gọi, như hôm nay chẳng hạn, là tôi lại cum cúp mò đến. Tôi mê mẩn những quyển sách đen đúa của lão, mà từ đó lão có thể đọc vanh vách tôi được thăng chức vào năm nào, bao lâu sẽ cưới vợ, thậm chí sáng mai không nên khởi hành về hướng Đông vì sẽ bị ngã vào vũng nước bẩn hết quần áo. Lần này vừa nhìn thấy tôi, lão ngồi bật dậy, vẻ phấn khích rõ rệt.

- Thăng đều. Cả tháng nay không nhìn thấy mày. - Nói rồi vội vàng mở nút chai Vodka nội địa bày sẵn. Lão rót rượu ra hai cái chén cáu bẩn. - Cứ uống đi đã, rồi tao sẽ cho xem.

Lão lim dim mắt thích thú như để cho tôi phải ngấm sự hồi hộp, nhưng kỳ thực là lão còn sốt ruột hơn tôi, cứ xoay tít thò lò chén rượu. Rồi chùng chùng như không thể chịu đựng hơn được, lão rút phất miếng vải hoa đập cái gì đó dưng trên mặt tủ trà, như thể người đi sứ hãnh diện kéo tấm hồng điều trưng bày lễ vật tiến vua. Một bức tranh. Tôi tiu nghỉu.

- Thì làm sao?

Lão vẫn giữ nguyên vẻ phần chấn.

- Tao có thằng bạn đồng hương. Hôm nọ đến thăm thấy nó vớt cái tranh này trong gara. Thấy tao có vẻ thích, nó tặng luôn, bảo rằng của ai biểu nó không nhớ, mà hình như cái thằng đi biểu đó cũng được ai

tặng lại. Thế là tao mang về. Thằng bạn tao làm ăn giỏi nhưng có hiểu đêch gì về nghệ thuật đâu.

Tôi đang định mở miệng đá ông bạn già “*Thì may có ông rước đi cho người ta đỡ chật nhà*” nhưng lão đã thì thầm như sợ có kẻ trộm nghe thấy.

- Có đứa trả năm ngàn đô rồi đấy. Nhưng tao chưa bán, hăng để đẩy cho sang nhà.

Tôi mím môi, thấy thương hại lão. Những kẻ nghèo khó thường hao huyền vào một niềm tin mù quáng và sẵn sàng thể hiện sự giàu sang, sành điệu bất cứ khi nào có thể. Sợ tôi chưa tin, lão chém tay vào không khí.

- Tao thề đấy. Hôm nọ có đứa buôn tranh trả ba ngàn. Tao sợ hớ mới gọi một thằng chuyên sưu tầm tranh, y như rằng nó phát giá năm ngàn. - Lão nhấp vội chén rượu như để lấy lại bình tĩnh. - Tao biết ngay mà. Con mắt am hiểu nghệ thuật của tao chưa bao giờ nhìn nhầm.

Tôi ngược nhìn bức tranh, qua ánh sáng của ống đèn tuýp, những gam màu nhạt nhạt, trầm đục phác thành con phố cổ. Phố không một bóng người, những mái ngói nâu xín, cây si già vươn cành sang tận cột điện mé bên kia đường. Một bức tranh rập khuôn kiểu Bùi Xuân Phái, nhưng vụng về và thiếu kinh nghiệm. Có lẽ cái tài tình duy nhất của tay họa sĩ là những vết bả sơn dầu trên bức tường lở lói đầy vụn vữa khiến ngôi nhà cổ thêm phần thô lương và hoang tàn. Chiếc khung tranh sơn màu nhũ kim nay đã mốc

thếch từng vệt do bị chủ nhân trước ngược đãi. Và hồi ôi, một sự chưa từng thấy là bức tranh không hề có chữ ký cũng như ngày tháng hoàn thành ở dưới góc như lẽ ra gã thợ vẽ hạng bét nào cũng phải làm thế. Tôi vờ tán thưởng.

- Tranh vẽ được đấy. Bác vớ bấm nhá.

Lão bạn già của tôi say sưa ngắm bức tranh bằng đôi mắt rực sáng như bị thôi miên mãi cho tới khi tôi đòi về.

- Ấy, chưa hết, tao còn cái này nữa. - Lão rút từ giá sách ra một cuốn sổ chép tay bản thảo. - Thằng cha Việt kiều này nhất định không cho mượn phô tô nên tao phải ngồi chép tại chỗ. Thuyết thông linh đấy.

- Là thế nào? - Lần này thì tôi tò mò thực, nhưng ngay lập tức thất vọng.

- Tao đang nghiên cứu thuyết này. Của phương Tây, tụi nó gọi hồn bằng cách nói chuyện qua các tín hiệu gõ, hoặc ghép các chữ cái lại với nhau.

Lão lại lôi một bảng chữ cái kẻ sẵn trải lên bàn, rồi lau chùi một chén rượu, úp nó xuống, đặt vào góc. Tôi say mê tử vi, và coi đó là một môn khoa học nghiêm túc, còn mấy trò phù thủy kia nhất định là nhảm nhí. Hồi đi học, mấy đứa con gái trong lớp cũng giở trò này mỗi bận cắm trại, vừa để giải trí, dọa cho lũ xung quanh một mẻ sợ chết khiếp khi kỳ thực “bà đồng cốt” tự tay di chuyển chiếc chén, mà cũng là để tự thể hiện mình và gây sự chú ý trong đám đông. Nay ông bạn

dầu hai thứ tóc cũng định trộ tôi bằng trò trẻ con này thì thật quẩn hết chỗ nói. Tôi ngửa cổ lên trời theo thói quen tự vận động những lúc làm việc căng thẳng và già dò nghe điện thoại.

- Em có việc phải đi. Hôm nào mời bác sang nhà uống rượu nhé.

Băng đi vài tháng, những chuyến công tác liên miên làm tôi quên mất ông bạn già tội nghiệp. Nhưng một tối nọ, lão lại gọi cho tôi vừa lúc chuông đồng hồ điểm tiếng thứ mười hai. Nhận ra cú điện thoại là của lão, tôi hơi hoảng, ngỡ rằng lão bị cấp cứu trong bệnh viện hay có việc cấp kỳ sao đó mới gọi vào đêm hôm khuya khoắt thế này. Giọng lão là lạ, gấp gáp, như cổ nén sự run rẩy, nhưng vẫn không quên thói quen ra lệnh.

- Mày xuống mở cửa. Tao sắp qua nhà mày bây giờ đấy. - Rồi cúp máy.

Tôi mặc quần áo, mở sẵn cửa, và ngồi chờ trong phòng khách. Chừng 15 phút sau, tiếng cửa sắt rít lên trong đêm, lão ào vào nhà, ngồi phịch xuống ghế xô pha, người lạnh cóng.

- Cho tao hớp rượu.

Tôi mở chai cognac mới tỉnh, rót vào ly cho lão. Lão uống một hơi cạn sạch rồi lại giơ chiếc ly không về phía trước. Bắt thần lão mở miệng.

- Mày còn nhớ chuyện bức tranh không?

Tôi cúi kính.

- Lại chuyện gì với bức tranh thổ tả ấy nữa mà bác dựng em dậy vào giờ này.

Lão có vẻ sợ hãi.

- Hôm trước tao kể với mày đã có thằng trả năm ngàn đô.

- Thì làm sao?

- Sau hôm đó có thêm ba người nữa đến xem tranh. Và trả tăng dần lên mười ngàn.

Nhìn vẻ mặt của lão, tôi biết lão không đùa, nhưng tôi cho rằng lão đắm chìm vào những cuốn sách ma thuật nhiều quá nên có thể đã hoá điên thực sự. Tôi thần nhiên.

- Thì bác bán đi. Lúc nào mà bác chả cần tiền.

- Tao cũng muốn bán. - Lão thú nhận. - Nhưng không bán được.

Lão uống đến ly cognac thứ năm, như thế uống chèn vậ, rồi thì thào.

- Cả năm thằng đến xem tranh của tao... đều bị tai nạn trên đường hẹn đến lấy tranh.

Lão kể lại trình tự rằng kỳ thực lão đã đồng ý bán với giá ba ngàn đô la ngay khi tay buôn tranh đầu tiên đến ngã giá. Thế rồi, gã kia bị một chiếc xe máy khác tông vào khi đang trên đường đến nhà lão giao tiền. Khách thứ hai, thứ ba cũng vậy, khi mà cái giá họ đưa ra ngày càng làm lão chóng mặt. Những tai nạn ngớ ngẩn không đến nỗi khiến họ nằm viện nhưng thay đều từ bỏ ý định mua bức tranh xui xẻo ấy. Lần thứ

năm, lão không tin nổi vào tai mình nữa, mới xin địa chỉ đến tận nhà bà khách đứng tuổi, là giám đốc một ngân hàng về hưu. Quả nhiên, bà ta ra tiếp lão với cánh tay bó bột trắng toát. Tôi sốt ruột.

- Thế bây giờ làm thế nào?

Lão tuyên bố chắc nịch.

- Có lẽ tao không có duyên với việc bán tranh, nên sẽ gửi mày bán hộ. Với lại treo tranh ở cái phòng khách sang trọng của mày sẽ bán được giá hơn. - Rồi không cần tôi đồng ý, lão xăm xăm bước ra sân trước bê bức tranh bọc vải hoa vào, dựng ở bức tường cạnh ghế xô pha. Lão hấp tấp. - Với lại thế này, tao thấy có một số việc quái lạ...

Nhưng rồi lão lập cập tu luôn chai rượu đặt trên bàn như thể sợ buột miệng ra điều gì đó khiến tôi có thể gây phiền phức cho bức tranh. Lão lăm lét nhìn miếng vải hoa rồi vội vã bước ra cửa mà không buồn dặn dò tôi xem phải bán bức tranh bao nhiêu tiền.

Tôi nằm cuộn tròn trên ghế xô pha, bật vô tuyến và nhắm mắt lại, hy vọng âm thanh đều đều từ trận đấu bóng trực tiếp phát qua vệ tinh sẽ kéo cơn buồn ngủ đến. Bất chợt, một hơi lạnh buốt khiến tôi rùng mình, cùng lúc đó cánh cửa sắt rít lên như thể ông bạn già của tôi lại vừa đưa tay đẩy cửa. Tôi cao giọng.

- Bác Chung đấy à? Phải bác không?

Tôi vớ lấy chiếc đèn pin và lia một vòng quanh sân trước. Không có ai. Đúng là tôi sơ suất thật. Có lẽ vừa

rồi một tên đạo chích nào đó trên đường ăn đêm đã hé cửa ra thám thính. Tôi khoá cửa sắt lại và quay vào nhà. Bỗng nhiên, giàn hoa giấy trước hàng hiên rung ào ạt và lại một cơn gió lạnh buốt luôn tới. Cơn gió giữa đêm đông không những khiến tôi run cầm cập mà còn thốc mạnh như một cơn lốc xoáy giữa mùa hè. Nó thổi những đám lá rụng dồn vào trong nhà, tung bụi mù mịt lên tủ tường, lên mặt bàn kính bóng lộn và xộc lên ghế xô pha. Tôi vội vàng đóng cửa chính lại và giật mình khi thấy tấm vải hoa ban nãy ông bạn già cuốn rất chặt giờ lăn lóc dưới đất. Đúng là do cơn gió quái ác vừa rồi.

Tôi nhắm mắt cố dỗ dành giấc ngủ, nhưng thỉnh thoảng lại liếc về phía bức tranh. Cái suy luận tấm vải hoa bung ra do cơn gió vừa rồi quả vô lý, vì nó đã được cuốn chặt tới mấy vòng cơ mà. Nếu bị gió thổi tung thì bức tranh cũng phải đổ ụp xuống rồi mới phải. Tôi ngắm kỹ bức tranh. Vẫn như lần đầu tiên nhìn thấy nó. Chẳng hơn gì. Nhưng dường như có điều gì đó không ổn. Tôi dán mắt vào bức tranh. Tay hoạ sĩ vẽ vài ngôi nhà san sát nhau, và đằng sau ngôi nhà chính giữa là một chóp mái cổ kính cao vồng lên xây thành hình tháp. Có vẻ như cái nhà cao ở sân sau này là do hấn tưởng tượng nên vì nó khác hẳn với quần thể khu phố cổ. Tôi tiến lại gần bức tranh để nhìn cho rõ. Và hình như, trên khung cửa sổ của tầng áp mái có một cái gì đó, một vật gì đó, hay một người nào đó. Lần này đôi mắt tôi chỉ cách tầng áp mái có hai mươi

phân và cái điều vừa phát hiện ra khiến tôi giật bắn mình. Hiển nhiên bức tranh này có người. Nó không vô hồn như tôi tưởng. Một người hằn hoi. Là bóng một mái tóc dài đen sẫm thả nghiêng trên tấm áo trắng. Qua nét vẽ nguệch ngoạc, tôi hình dung ra cô ta gầy, bé nhỏ và cô đơn trong ráng chiều chạng vạng trên những mái nhà cổ. Nhưng cái cách mà tay họa sĩ thể hiện sự hiện diện của con người ở đây thật kỳ quặc. Cô gái làm gì trên khung cửa sổ bé tí đầy tù túng? Nó chỉ càng tăng thêm phần bức bối, ảm đạm cho bức tranh. Nói chung tôi không thích bức tranh này. Tôi phủ chiếc khăn hoa trở lại rồi tắt vô tuyến, quay về phòng ngủ. Ngày mai, tôi sẽ gọi một gã mê tranh ngớ ngẩn nào đó để tổng khứ nó đi với bất kỳ giá rẻ mạt nào. Hoặc giả, trường hợp này nhiều phần xảy ra hơn cả, nếu bức tranh không có ai mua, tôi sẽ vứt nó ra bãi rác và đền cho lão bạn già điên khùng ít tiền đủ để lão trà nước mà nghiên cứu ma thuật.

Chiều hôm sau, tôi đã thuyết phục được một người đến xem tranh. Ông ta có chân trong hội sưu tầm tranh của thành phố với thâm niên hơn hai chục năm. Tôi kéo bức tranh ra sân, rồi khoanh tay đứng nhìn, lúc này trông nó xộc xệch chẳng khác nào những bức vẽ bày bán ngoài vỉa hè đang chờ các chủ quán cà phê mua về treo cho đỡ trống tường. Nhưng ngạc nhiên thay, nhà sưu tầm tranh dựng bức tranh lên rồi lại vật ngửa nó ra, quay trước quay sau xem xét kỹ càng. Thậm chí lôi cả kính lúp ra soi rồi lấy ngón tay cạ nhẹ

vào lớp vữa lở lói trên tường. Sau chừng mười phút, ông ta đứng thẳng lên.

- Mười lăm ngàn.

Tôi mỉm cười về hồi lỗi, như đã mạo phép làm mất thời gian của một nhà sưu tầm danh tiếng.

- Tôi biết là ông đang nhạo báng tôi. Nhưng quả thực đây là bức tranh rất quý mà ông chú tôi được thừa hưởng.

Người khách tỏ vẻ căng thẳng, khuôn mặt ông ta đàn ra và đôi mắt dán vào bức tranh như bị thôi miên.

- Thôi được. Tôi trả anh hai mươi ngàn. Anh có thể hỏi tỉ giá đô la ngày hôm nay để quy ra tiền Việt hoặc nhận bằng USD thì tùy anh.

Tôi từng giao dịch những hợp đồng thương mại lớn gấp mười lần thế, nhưng đứng trước cuộc mua bán kỳ lạ như thế này, miệng tôi há ra như con cá bị ném lên cạn không thể thở được bằng mang. Cổ họng tôi khô khốc.

- Tại sao ông muốn mua bức tranh này. Nó đâu có phải của một hoạ sĩ nổi tiếng?

- Tôi thích. - Ông ta nói giản dị, mắt vẫn không rời bức tranh. - Giá trị nghệ thuật nhiều khi không thể định nghĩa theo nguyên tắc được.

Tôi tò mò.

- Theo ông thì bức vẽ được hoàn thành vào thời gian nào?

Người khách vuốt nhẹ lên bề mặt sơn.

- Cũng chỉ mới đây thôi, quãng hơn một thập kỷ là cùng.

Ông ta hẹn tôi sau ba tiếng nữa sẽ đến giao tiền và nhận tranh. Sau khi chào ông, tôi cuộn bức tranh vào tấm vải hoa, lần này cẩn thận như nâng pha lê quý. Trời ơi, hoá ra lão bạn già của tôi không lên cơn hoang tưởng. Tôi tò mò chạm vào bức tranh. Biết đâu, bức tranh này là của một trong những họa sĩ danh tiếng đầu tiên của trường Mỹ thuật Đông Dương, hay của một danh họa nước ngoài mà tôi không biết, và vì một lý do bí mật nào đó đã không ký tên lên bức vẽ. Rồi sau đó những nhà sưu tầm tranh, những tên buôn tranh sành sỏi đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết của tôi và lão bạn già để trục lợi. Tôi vẫn chưa hết choáng váng, định nhắc máy gọi điện cho chủ nhân bức tranh song lại thôi, những muốn tạo một niềm vui bất ngờ cho ông bạn già.

- Bác Chung ơi, dù sao hai mươi ngàn đô la cũng là một số tiền lớn, đủ để bác chi tiêu trong suốt quãng đời còn lại.

Cả buổi tối, tôi không làm được việc gì, và nhin luôn bữa vì hồi hộp. Nhưng đã quá hẹn, một tiếng, rồi hai tiếng, vẫn không thấy ông khách kia quay trở lại. Tôi quyết định bấm máy vào số điện thoại in trên các vì dất của ông ta.

- A lô. - Một giọng phụ nữ trẻ trả lời.

Tôi tự giới thiệu và tóm tắt mục đích của cuộc đàm thoại. Đầu dây bên kia chậm rãi.

- Rất xin lỗi anh. Tôi có biết việc này, nhưng cách đây ba tiếng, cha tôi gặp một tai nạn trên đường đến nhà anh. Ông bị rạn xương bánh chè, không nặng lắm, nhưng cha tôi dặn nếu anh có gọi thì nhắn với anh rằng ông không muốn mua bức tranh ấy nữa.

Tôi cảm thấy ngạt thở. Nhưng đáng lẽ phải mở hết các cửa cho thoáng thì tôi lại khoá chặt cửa phòng ngủ lại, rồi chốt luôn tất cả các cánh cửa sổ. Tôi chui vào chăn, lòng không yên. Theo đúng kế hoạch, ngày mai tôi sẽ quảng bức tranh quý quái cho một mụ đồng nát nào đó. Những sự không đâu liên quan đến bức tranh bỗng đứng lại làm tôi mệt đầu. Trần trọc mất một lúc, đôi mắt rồi cũng díp lại, và tôi chìm dần vào giấc ngủ khó nhọc.

Chuông đồng hồ điểm tiếng thứ nhất. Cùng lúc đó, cánh cửa sắt rít lên lạnh lẽo. Tôi giật mình. *Thôi chết, mình lại quên khoá cửa ngoài.* Tôi bật đèn và mở cửa phòng, nghĩ bụng ngày mai sẽ tra dầu vào cánh cửa chú để cái âm thanh này dễ gây căng thẳng thần kinh lắm. Đôi chân trần của tôi chạm vào bậc cầu thang lạnh buốt. Hơn nữa hơi lạnh từ đâu cứ thốc tới, như thể hút lên từ một trôn giếng sâu thăm thẳm. Tôi cảnh giác. Trước khi lên phòng gọi điện cho người mua tranh, tôi đã khoá hết cả cửa chính, theo thói quen cửa đóng then cài quanh năm của tất cả những người dân quanh khu vực này, nơi mà những căn nhà đồ sộ cho dù có

san sát nhau cũng không nghe nổi bất kỳ âm thanh nào từ hộ kế bên. Tôi bước chậm lại, năm đầu ngón tay bấu chặt vào tay vịn cầu thang để thủ thế. Ánh sáng từ bóng đèn nê ông trong phòng ngủ tỏa những chùm sáng mờ hắt xuống chân cầu thang, và tia sáng yếu ớt kết thúc đường đi của nó ở phòng khách. Mắt tôi đã quen dần với bóng tối, và dường như... trong phòng khách... cạnh ghế xô pha... rất khó định hình... có một cái gì đó... một vật gì đó... hay một người nào đó. Tim tôi thất lại. Một mái tóc dài đen sẫm thả nghiêng trên tấm áo trắng. Cái bóng mặc pijama của tôi đổ dài lên những bậc cầu thang, nó tụt xuống chậm chậm và dừng hẳn lại chỗ chiếu nghỉ. Tôi rơi vào trạng thái mơ hồ, không trọng lượng. Là một cô gái. Cô ta mặc chiếc quần hoa màu xanh, áo sơ mi trắng, và bàn tay tôi bắt đầu nhều mồ hôi, ướt mềm. Chiếc áo trắng của cô ta dính đầy máu tươi, những giọt máu từ từ đen sẫm lại và thấm xuống cổ tay gầy gò. Cô ta đứng nghiêng, cạnh bức tranh, mái tóc dài khuất lấp, lại ở cuối đường ánh sáng nên tôi không tài nào nhìn thấy khuôn mặt. Cô gái bắt đầu rên rĩ, trong khi thân hình bất động. Những tiếng nức nở nổi lên, rõ dần, mới đầu nó thất lại rồi tỏa ra, âm u như thoát thai từ một hang động bí ẩn dưới lòng đất. Đôi bàn tay gơ về phía tôi cầu cứu.

- Tôi đau lắm... Tôi bị giam cầm... Tôi bị xiềng xích...

Cô ta bắt đầu di chuyển về phía tôi, đầu vẫn cúi xuống, đầy vẻ nhẩn nhện, đầy vẻ đe dọa. Đến đúng khoảng sáng trực diện mà ánh đèn phòng tỏa xuống,

cô gái ngẩng đầu lên, đối diện với cái bóng của tôi trên chiếu nghỉ. Da mặt cô ta trắng xanh, trong suốt, không có tuổi, đôi mắt sâu thẳm.

- Xin anh hãy giúp tôi. Đừng bán bức tranh đi. - Rồi cô ta gào lên, khuôn mặt đầm nước mắt và nhãn nhúm khủng khiếp, đôi tay đầy máu vươn dài như muốn níu lấy tôi. - Xin anh hãy cứu tôi.

Tôi kinh hoàng lùi dần, lùi dần, và hẫng chân lăn lông lốc xuống từng bậc cầu thang. Cơn đau điếng dọc sống lưng làm tôi, trong khoảnh khắc, quên cả nỗi sợ hãi. Tôi mở mắt, ngạc nhiên thấy mình vẫn ở trên giường, mồ hôi ướt đầm áo. Trong phòng tối đen, vô sự, và cửa phòng vẫn đóng kín. Cơn ác mộng vừa rồi khiến sống lưng tôi nhức nhối, như thể vừa nện lưng xuống chân cầu thang. Tôi nhớ lại khuôn mặt cô gái, nhớ rõ tới từng chi tiết. Thình thoảng, sau những bận làm việc kiệt sức, tôi vẫn nằm mơ thấy người nọ người kia. Nhưng trong những chuỗi sự kiện lộn xộn của giấc mơ, khuôn mặt họ thường vô hình vô ảnh, còn khi rõ mặt, chỉ có thể là những người tôi đã từng gặp ở đâu đó rồi. Nhưng nếu gương mặt trong giấc mơ chân thật như một bức họa truyền thần, lại hoàn toàn xa lạ, liệu có thể là BÓNG MA được không? Nghĩ tới đó, tôi chồm đến chiếc máy điện thoại. Bàn tay để quên ngoài chăn lạnh toát.

- Bác Chung à? Bác qua nhà em ngay bây giờ được không?

Giọng ông bạn già có vẻ ngái ngủ.

- Ngay cũng phải mười lăm phút nữa.

Mười lăm phút trôi qua mà tôi cảm thấy dài như hàng thế kỷ. Và tình bạn quả là vĩ đại, cho dù là tình bạn giữa một già một trẻ. Đúng lúc chuông đồng hồ đổ hồi thứ hai, tôi nghe tiếng gọi khe khẽ.

- Phong ơi, Phong. Chung già đây.

Tiếng gọi của ông bạn bên dưới làm tôi thêm can đảm. Tôi lập cập bước xuống cầu thang và nhắm mắt chạy vù qua phòng khách. Tôi bật hết toàn bộ hệ thống đèn trong nhà, lại mở thêm cả kênh MTV cho không khí thêm phần vui nhộn. Sau ly cognac thứ hai, tôi lấy lại bình tĩnh, kể toàn bộ đầu đuôi câu chuyện cho vị khách thân thiết, và trong suốt thời gian đó, mắt tôi cố gắng tránh không nhìn vào bức tranh. Sau cùng, tôi chú thích.

- Đây, ban nãy cô ta đứng chỗ này. – Rồi nhanh chóng rút ngón tay lại.

Ông bạn già yên lặng nghe tôi nói, rồi cũng như tôi, mắt không nhìn vào bức tranh, ông thì thầm.

- Tao cũng gặp những chuyện y hệt mày.

Chúng tôi rúm vào nhau, lăm lét liếc bức tranh, và chân tay thừa thãi không biết làm gì. Rất lâu sau, ông rút rề.

- Tao có ý kiến thế này...

Tôi đi lấy cho ông một tờ giấy to bản, và tìm mãi mới được chiếc chén hạt mít nhỏ xíu. Ông vẽ vội vàng

những ô vuông với 29 chữ cái màu đỏ, rồi lại bảo tôi kiểm một thẻ hương. Giờ phút này, nhất nhất những gì mà thường ngày tôi cho là lố bịch đều được làm theo rằm rắp. Trong lúc ông loay hoay xoè diêm châm lửa đốt thì bất thần chiếc chén rung rinh như thể có nam châm ở dưới. Ông hét lên.

- Mày đặt tay lên chén đi.

Ngón trỏ và ngón giữa của tôi cảm nhận hơi lạnh toát tỏa ra từ chiếc chén. Nó bắt đầu chuyển động và truyền một lực hút rất mạnh kéo theo hai đầu ngón tay. Chiếc chén di chuyển qua những con chữ trong khi ông bạn già run rẩy ghi ra một tờ giấy "Xin hãy cứu tôi".

Ông thì thào.

- Cô là ai?

Chiếc chén tiếp tục xê dịch chậm chạp.

- Tôi đang bị giam cầm.

- Xin cho tôi biết tên.

- Lâu quá rồi. Tôi đã quên mất tên của mình.

- Làm thế nào mà chúng tôi giúp cô được?

- Hãy tìm đến ngôi nhà trong bức tranh.

- Ngôi nhà đó ở đâu?

- Tôi không biết. Hắn đã giam cầm tôi qua bao ngày bao tháng. Tôi không được ra ngoài.

Chiếc chén dưới tay tôi bắt đầu run rẩy và làn hơi lạnh buốt quen thuộc trườn đi trườn lại quanh chiếc bàn. Lần này, tôi lên tiếng, khi đã đối diện với nỗi sợ hãi.

- Vậy làm thế nào mà chúng tôi tìm được cô, và ai đã giam giữ cô?

Chiếc chén đột nhiên chạy vun vút, khiến ông bạn tôi ghi không kịp.

- Tôi phải đi đây. Tôi vội lắm. Tôi chỉ còn ba ngày nữa thôi. Nếu sau mười năm không được siêu thoát, tôi sẽ bị giam cầm vĩnh viễn. Ngày mai tôi không gặp các ông được nữa vì hấn sẽ cho người dán bùa chú trước cửa.

Chiếc chén dừng lại rồi bất động. Tôi kiên nhẫn đặt tay lên chén chờ đợi nhưng hơi ẩm từ ngón tay tôi dần tỏa nhiệt lên men sứ. Chiếc chén bắt đầu ấm nóng. Tôi lẩm bẩm như người mộng du.

- Cô ta đi rồi. Giam cầm. Ngôi nhà. HẮN. HẮN là ai?

Chúng tôi ngồi im không nhúc nhích, và khi ánh bình minh đầu tiên vừa ló rạng, ông bạn già của tôi rời chiếc ghế xô pha.

- Chúng ta sẽ đi tìm ngôi nhà.

Việc tìm kiếm ngôi nhà, theo tôi, khác nào tìm kim đáy bể. Trên khu phố cổ người xe nhằng nhịt, cho dù có sẵn sổ nhà tìm cũng còn khó, huống hồ... Ông bạn già hiến kế.

- Mình sẽ chia nhau đi tìm theo hai hướng. Và đi hết chỗ nào, sẽ đánh dấu vào sơ đồ chỗ đó.

Tôi tắt điện thoại, xin nghỉ phép ba ngày và bắt đầu cuộc hành trình. Chúng tôi phải đi bộ như những

người hành khất, mắt dán vào từng ngôi nhà, từng lan can, từng ô cửa sổ. Những dãy nhà cũ kỹ đan vào nhau như mắc cửi, ngày đêm ồn ã tiếng người đổ về từ khắp thành phố, những con phố sầm uất mà tôi vẫn lái xe qua hàng ngày giờ đây về độc ác và bí hiểm. Đi giữa những cơn gió đông cắt da cắt thịt mà mồ hôi tôi ướt đầm áo, và đôi chân đã lâu không hoạt động bắt đầu rời ra như chân giả. Tuy nhiên, đôi mắt tuyệt vọng của cô gái luôn ẩn đâu đó sau những ô cửa sổ kia, khiến có một lúc nào đó chợt nản, tôi chỉ kịp ghé vào một quán cóc uống chén trà nóng rồi lại đi tiếp.

Sang ngày thứ hai, mọi nỗ lực của chúng tôi dường như không được đền đáp. Những vòng bút bi đỏ trên bản đồ cứ thu hẹp dần, nhưng ngôi nhà có chóp mái và cây si già trước cửa vẫn không xuất hiện. Đúng vào lúc tôi định bỏ cuộc, đang ngồi xoa hai bắp chân trong quán nước vỉa hè nằm sát một ngã tư đông đúc, thì ánh mắt tình cờ chạm phải một cái gì đó. Đây là khoảnh khắc tôi ngửa cổ lên trời để khởi động theo thói quen. Dưới ráng chiều đông tím sẫm, một chóp mái nhọn hoắt vươn lên trên những nếp nhà cổ thấp lè tè. Mái nhà này hết sức kỳ cục vì xây nhọn hoắt theo kiểu kiến trúc Gò-tích nhưng lại lợp ngói âm dương. Trong ánh chiều tà, nó vươn lên đầy kiêu hãnh và độc địa. Tôi vội vàng tiến về phía trước. Trước cửa, gốc si già um tùm lá, che khuất gần hết lối ra vào. Khác với tất cả những con đường ồn ào trong khu phố cổ, quảng phố này yên tĩnh đến độ tôi có thể nghe rõ

tiếng bước chân mình nện trên vỉa hè. Ngoài một am thờ cổ kính mé tay mặt, một kho chứa gạo cũ giờ bỏ hoang, vài ngôi nhà cửa gỗ nâu đóng im ỉm, chỉ duy nhất một cửa hàng tạp hoá bán vài thứ lật vật đối diện với ngôi nhà có chóp mái, mà tôi đồ rằng, tay họa sĩ đã từng ngồi chính chỗ này để phác thảo nên bức tranh bí ẩn. Tôi gọi điện cho ông bạn già.

- Em đã tìm thấy nó rồi.

Như mọi kiến trúc cổ ở khu này, toà nhà cũng có một lối đi chung. Nhìn ngoài, là một cửa vào thấp tè như thế đằng sau nó chỉ có một căn phòng nhỏ hẹp. Kỳ thực phía trong là cả một khu dân cư đông đúc chen chúc trong những “hộp diêm” bé tí. Chúng tôi bước vào trong lối đi nhỏ tối tăm mà hai người đi ngược chiều phải tránh nhau. Tôi biết chắc đây là khu phố mà những người Hoa xưa kia từng ở trước khi rút garrison về bản quán. Mùi ẩm thấp bốc lên từ lối đi. Ngõ sâu hun hút và từ đó tỏa ra vài chục căn hộ nhỏ xúm quanh năm không ánh mặt trời. Chúng tôi vào đến sân trong. Vài người phụ nữ đang thổi cơm và giặt giũ quanh những vũng nước tù đọng từ vài trăm năm nay. Thấy chúng tôi, họ tò mò ngược lên nhìn. Tôi thản nhiên như thể vào nhà người quen và cứ thế đi thẳng. Chúng tôi lại luồn vào trong ngõ, và tức thì nhìn thấy một cầu thang nhỏ phía tay trái. Cái lối đi này còn rất sâu, nhưng tôi cho rằng đây là cầu thang

dẫn lên ngôi nhà bí hiểm kia. Vào đến đây, không còn một nguồn sáng nào nữa. Ánh đèn điện vẫn minh và những âm thanh náo nhiệt ngoài kia đã bỏ rơi chúng tôi. Tôi cảm thấy những bước chân của ông bạn già bắt đầu run rẩy trên từng bậc thang.

Cầu thang dốc và xoáy hình tròn ốc. Tôi rút chiếc điện thoại cầm tay thay cho đèn pin. Ánh sáng xanh lét trên màn hình dẫn chúng tôi đến một cánh cửa gỗ nâu kín bưng. Thì ra trên này có duy nhất một căn hộ. Trên tường, một quả bát quái bao quanh lấy vòng tròn âm dương. Có lẽ đó là thứ mà cô gái trong bức tranh đã nhắc tới. Không có chuông, nên chúng tôi gõ cửa. Rất lâu sau, đến độ tôi đã tưởng rằng ngôi nhà không có người ở, tiếng khoá cửa bên trong bắt đầu kêu lạch xạch và cái bản lề cũ kỹ hàng thế kỷ rít lên. Một người đàn ông nhỏ bé xuất hiện. Ông ta quăng ngoài 40, da mặt trắng xanh hết cô gái kia. Nhìn thấy chúng tôi, ông ta mỉm cười thân thiện, khuôn miệng tươi tỉnh để mếu. Nhưng vì chủ nhân ngôi nhà chỉ mở cửa hé một khoảng đủ để lách người ra nên tôi không tài nào quan sát được bên trong ngôi nhà cũng như đôi mắt đen qua ánh sáng sắp bóng. Người đàn ông này tỏ vẻ ngạc nhiên, ý hỏi chúng tôi muốn gì. Tôi nhanh trí.

- Tôi đọc trên báo thấy ở địa chỉ này có nhà muốn bán.
- Ông ta càng ngạc nhiên hơn, nhưng vẫn lịch sự.
- Chắc các anh nhầm địa chỉ rồi.

Tôi giả đồ xin lỗi và rút lui. Lúc vượt qua khoảng sân trong, tôi vô tình tuột tay đánh rơi chiếc điện thoại, và sau khi quay người lại để nhặt, tôi giật mình khi thấy một người đang theo dõi chúng tôi từ tầng áp mái. Lần này ánh mắt tôi chạm phải đôi mắt của ông ta, nụ cười dễ mến đã biến mất, bây giờ là của con thú đang rình mồi, đầy cảnh giác và nham hiểm. Còn đôi mắt, nó lạnh lẽo và sắc nhọn, đang bắn ra những tia nhìn chết chóc.

Hôm sau, chúng tôi có mặt dưới gốc si già từ sáng sớm và tiến thẳng vào sân trong. Lần này, chỉ có một chị mặc bộ đồ vải hoa chừng ngoài 40 tuổi, mái tóc thưa thưa búi ngược ra sau gáy đang giặt giũ dưới vòi nước. Tôi bắt chuyện.

- Chị sống ở đây lâu chưa?

Chị ta dừng tay, cười toét miệng, xưng em với tôi.

- Em chỉ là người giúp việc thôi, nhưng cũng đã ở đây được 20 năm rồi. Anh định hỏi ai?

- Tôi muốn mua lại cái nhà có tầng áp mái kia. - Tôi liếc nhìn ô cửa sổ nhỏ xíu giờ đã đóng im ỉm.

Chị giúp việc có vẻ thích trò chuyện, đứng hẳn dậy.

- Anh mua nhà của lão ấy làm gì. Lão không bán đâu. Có khối người muốn mua cả khu nhà này để xây khách sạn. Đàm phán xong xuôi hết rồi mà chỉ còn ngắc lại mỗi nhà lão là không mua được.

Tôi tỏ vẻ tiếc rẻ.

- Thế ông này sống với ai chị nhỉ?

- Một mình. Khách khứa còn chẳng có thì ở với ai được. Lần nào em chào lão, lão cũng đuồn mặt ra mà đi qua như đeo máy điếc ấy. Ai gặp hạn mà ở với lão.

Tôi nhún thêm.

- Nhưng chắc trước đây ông ta phải ở cùng ai đó chứ?

- Từ lúc em đến đây làm đã nhìn thấy lão ở đó rồi, và sống một mình suốt cho đến bây giờ.

Tôi gạn hỏi.

- Hình như trước có một cô gái trẻ, tóc rất dài cũng ở đây?

Chị kia ngúc ngoắc đầu như bất mãn vì thấy tôi chưa tin.

- Đã bảo lão ở một mình mà, ở đây có ai mà em không biết chứ. - Nói đoạn lại cúi xuống đóng đồ đang giặt dở.

Ông bạn già của tôi giờ mới lên tiếng.

- Tay này làm nghề gì cô có biết không?

- Lão chẳng làm gì cả. Hình như lão có một cái nhà nữa trên phố đang cho thuê. Hàng tháng cứ lấy tiền đó mà ăn. Lúc nào cũng ở dúi trong nhà ấy. Cả đời chưa thấy mở miệng bao giờ.

Chúng tôi lại leo lên những bậc thang xoáy sâu hun hút, nhưng lần này còn có thêm cánh cửa sắt kéo bên ngoài chứng tỏ chủ nhân ngôi nhà đi vắng. Tôi ngấm bực tường kín bưng, ô cửa hai lần khoá và chiếc gương chiếu yêu gắn phía trên, lòng đầy nghi hoặc. Những gì

phía sau kia đầy bí ẩn. Tôi như đang đứng trước một miệng hang có từ thời tiền sử, nửa muốn khám phá nửa hãi hùng khi nghĩ đến những điều ghê rợn sắp phải đối mặt. Chúng tôi lại quay trở ra, rồi theo đúng kế hoạch, đặt bộ cờ tướng lên vỉa hè và chúi đầu vào đó hết những gã vô công rồi nghề. Tôi đi pháo đầu.

- Làm thế nào bây giờ?

Ông bạn tôi lên mã.

- Chờ nó về rồi mình xông vào. Đánh liều một phen.

Tôi đẩy tốt.

- Nhớ không phát hiện ra được điều gì thì sao?

Ông bạn già nhìn thẳng vào mặt tôi, cương quyết.

- Ta phải lọt vào nhà trước 12 giờ đêm. Mà không nhớ hôm nay là hạn cuối cùng của...

Lão im bặt. Chúng tôi đang ngồi cạnh cửa hàng tạp hoá, chính là vị trí của tay hoạ sĩ nọ. Khung cửa sổ trên tầng áp mái nhìn ngoài có vẻ vô hại, nhưng chất chứa đầy những u ám. Chúng tôi chơi hết ván cờ nọ đến ván cờ kia, nhưng tay chủ nhà bí hiểm vẫn chưa quay trở về. Bóng tối bắt đầu đổ sập trước tiên lên chóp mái rồi lần xuống những tán si già. Các ngôi nhà xung quanh lục tục đóng kín cửa để tránh những cơn gió giữa mùa đông. Cửa hàng tạp hoá cũng đã sập lại miếng gỗ ghép cuối cùng (kiểu cửa của của những ngôi nhà cổ thế kỷ 19), chỉ còn lại vài ánh đèn vàng vọt hắt qua khe gỗ. Đoạn đường này, như thể về hòa với bóng tối mờ ám, không hề có chút đèn đường nào, cho dù

những cột đèn cứ đứng sừng sững chen ngang cùng vô số tán cây rậm rạp. Chúng tôi không còn lý do gì để chơi cờ nữa.

- Làm thế nào bây giờ? - Tôi bắt đầu mất kiên nhẫn.

Lão bạn già này ra một ý kiến, mà chắc chắn cho đến tận sau này, tôi vẫn coi việc kết bạn với lão là vô cùng đúng đắn.

- Tao quen một thằng làm thợ khoá.

Tôi thất kinh.

- Thứ nhất là mình mắc tội đột nhập trái phép. Thứ hai, liệu thằng thợ khoá kia có đồng ý...

- Tao chỉ cần bảo đây là nhà mới và chìa khóa bị rơi đâu mất. Mà mày có cách nào hơn không? Hay ta đi về, và rút bếng cái tranh kia đi. Thế là xong?

Hình ảnh khuôn mặt tuyệt vọng đắm nước mắt và chiếc áo sơ mi dính đầy máu lúc này không còn làm tôi sợ hãi nữa, trái lại khiến tôi trào lên một niềm thương cảm và ý nghĩ muốn khám phá điều bí mật kinh hoàng trong ngôi nhà kia.

- Rồi, ta đi gọi thằng thợ khoá.

Gã thợ khoá lú lú đi theo chúng tôi. Trời rét nên nhà nào nhà nấy đóng chặt cửa lại, thành thử con ngõ nhỏ luồn giữa khu nhà càng trở nên ẩm ướt và âm u như địa ngục. Từng đàn chuột chạy rúc rích trên trần ngõ như dẫn đường. Chúng cũng ra vẻ hiểu ý leo tuột

lên thang gác xoáy tròn ốc. Tôi rọi đèn pin còn lão bạn già già đồ đứng hút thuốc cách đó mấy bậc. Kỳ thực là trông chừng tay chủ nhà. Chiếc khoá rời trên cánh cửa sắt, gã thợ khoá lành nghề chỉ xử lý trong vòng mười phút, nhưng ổ khoá chìm mới thực là phức tạp. Nó là loại khoá thừa đúc vào cánh cửa gỗ lim cũ kỹ. Đường như tên chủ nhà đã lường trước được điều này nên đã chọn loại khoá tốt nhất khiến tay thợ thâm niên cũng phải toát mồ hôi hột. Tôi sốt ruột ngó đồng hồ. Đã gần tiếng trôi qua, và chúng tôi sẽ làm gì nếu tên chủ nhà quay về bất thành linh. Mặc dù đã đặt kế hoạch áp đảo gã, nhưng trong tình thế bị động như thế này, tôi cảm thấy bất an. Cuối cùng chiếc khoá cũng bật được ra. Gã thợ khoá định mở thử cánh cửa nhưng ông bạn già của tôi ngăn lại và dúi cho gã ít tiền. Khi tiếng bước chân của gã nhỏ dần rồi trả lại sự yên tĩnh nguyên sơ cho bóng tối, tôi hít một hơi dài, thì thào.

- Bác đã sẵn sàng chưa?

- Rồi. - Giọng ông bạn già khàn đặc và đôi tay búa lầy cổ tôi đầm mồ hôi.

Tôi nhìn lại đồng hồ, đã 11 giờ đêm và tên chủ nhà có thể xuất hiện bất cứ lúc nào. Tôi đi trước, đẩy cửa, rọi thẳng đèn pin vào trong nhà. Ánh đèn loáng một quãng chói loà lên từng góc. Tôi nhìn thấy công tắc đèn, song không dám bật điện. Căn phòng rộng khoảng hai chục mét vuông, không hề có cửa sổ, trần thấp tè một cách đáng ngạc nhiên. Tôi đã thăm quan

một vài ngôi nhà trong phố cổ, nhà nào trần cũng thấp, song căn phòng này còn thấp hơn nữa, và với chiều cao của tôi, chỉ cần với tay một khoảng là đã có thể chạm trần nhà. Căn phòng khá ngăn nắp, có đầy đủ tủ trà, tủ tường, một chiếc giường con nhưng không có bàn uống nước, điều này dễ hiểu vì chị giúp việc dưới kia nói rằng gã chưa bao giờ có khách. Nhưng điều kinh ngạc nhất là căn phòng không có vô tuyến, radio, điện thoại, sách báo hay bất kỳ một thiết bị văn minh tối thiểu nào. Trên các ô tủ tường, gã bày biện những khuôn mặt tượng sáp, đồng đen hay được tạc bằng gỗ mà khi lia chiếc đèn pin vào, tôi không khỏi rùng mình. Những khuôn mặt nhăn nhúm, khổ sở với đôi mắt hoặc đang kinh hoàng, hoặc đang ai oán. Phía dưới phần cổ của các bức tượng là những cơ thể không mặc quần áo, trong những tư thế quái dị.

Tôi mở toang các ngăn tủ, không có gì đặc biệt ngoài mấy món đồ lặt vặt. Chúng tôi sang gian bên cạnh, là một ô nhỏ được chia làm buồng tắm và kế đó là bếp. Như vậy, chỉ còn một nơi hy vọng duy nhất là tầng áp mái. Ngay lúc vào, chúng tôi đã nhìn thấy chiếc cầu thang gỗ nhỏ xíu bắc lên tầng trên, nhưng cửa trần được đóng bằng một tấm sắt kín mít. Chúng tôi phát hoảng, ngỡ rằng nó lại bị khoá, nhưng không, chỉ ấy nhẹ là đã nhấc lên được. Tôi trèo lên trước, rồi kéo ông bạn già lên sau, và ngay lập tức lia đèn pin khắp phòng. Tầng này rộng hơn căn phòng bên dưới một chút, vì còn là trần của chái bếp. Tôi nhận ra ngay

ô cửa sổ nơi cô gái trong bức tranh nọ đang xoa tóc. Ánh sáng từ chiếc đèn pin của tôi đi tới đi lui trong căn phòng, có vài chiếc ghế hỏng, một cái chăn bông cũ, vài loại xoong nồi cũ rích và hàng chục thứ đồ không tên khác. Căn phòng này hẳn là một nhà kho, nó tối tăm, ẩm mốc, và ghê rợn như trong huyết mộ nhưng tuyệt nhiên không có gì khả nghi. Tôi cởi chiếc móc sắt trên cánh cửa sổ và thử mở hé nó ra. Bầu trời bên ngoài tối đen như mực, nhưng tôi vẫn có thể lờ mờ nhận ra những tán si già phía bên dưới, và đối diện là cửa hàng tạp hoá giờ đang đóng im ỉm. Cả khu phố cổ đã im lìm trong bóng đêm. Tôi thở dài.

- Không có gì hết. Mình chuẩn thôi không lao về bắt chột.

Chúng tôi lò dò lần xuống những bậc thang gỗ. Tôi đỡ ông bạn già xuống rồi liếc nhìn căn phòng lần cuối trước khi bước ra cửa. Thốt nhiên, một luồng hơi lạnh bất thần bao phủ lấy đôi chân tôi. Nó trườn qua trườn lại nhưng không có vẻ gì đặc biệt, nó cũng không khác nào lúc tôi chui vào phòng cơ quan trong một ngày nóng nực rồi với tay bấm nút điều hoà nhiệt độ. Tôi ngạc nhiên lần theo làn hơi lạnh. Hoá ra nó phả ra từ dưới gầm chiếc giường gỗ. Tôi rọi đèn pin. Dưới gầm giường sạch sẽ, và chỉ có duy nhất một đôi giày đặt ngay ngắn. Tôi đặt tay lên mặt sàn gỗ, nó cũng mát lạnh y như mặt sàn trong phòng ngủ nhà tôi đang ngấm nhiệt của mùa đông. Tuy nhiên lúc miết tay lên nó và chà đi chà lại, tôi nhận ra một hơi lạnh khác

thường, nó lạnh hơn những chỗ khác và tỏa ra từ một khe sàn. Tôi kêu lên.

- Dưới này còn một hầm nữa.

Lão bạn già ôm chặt lấy lưng tôi. Tôi cảm nhận những nhịp tim dồn dập trong lồng ngực già nua qua ba lần áo dày. Tôi cuống lên.

- Nhanh lên. Bác giúp em nhấc cái giường này ra.

Chiếc giường một không nặng lắm, và chúng tôi tìm thấy một cái móc sắt to bản phía bên trong. Chúng tôi hè nhau nhấc nó lên và ngay lập tức hơi lạnh ủa ra đặc quánh đến khó thở. Nó ồ ạt tuôn ra như từ một hồ băng khổng lồ. Tôi nhận ra cái lỗ sâu hoắm, mà thực chất cũng là một cầu thang gỗ dẫn xuống bên dưới. Càng lặn xuống sâu hơn, xúc giác của tôi càng tê dại. Một thứ mùi rất khó gọi tên, một thứ mùi của chết chóc, của ảo giác, của hư vô xộc lên tận óc. Tôi rọi đèn pin và lần này hồi hộp tới mức quên cả đỡ ông bạn già phía trên. Té ra đây là một căn phòng hãn hoi. Là một tầng bí mật ép giữa tầng trên của gã chủ nhà và tầng trệt của một chủ hộ khác. Có lẽ xưa kia những chủ nhân người Hoa đã làm thêm tầng này để chứa bạc, hút thuốc phiện, buôn bán đồ quốc cấm hay sử dụng cho một mục đích mờ ám nào đó.

Những luồng hơi lạnh vẫn ở đâu ào ra bao lấy tôi nhưng lúc này tôi chẳng hề cảm thấy lạnh. Trái lại, cơ thể nóng sốt lên như đang đứng trước một lò luyện thép. Tay tôi chạm vào công tắc đèn trên tường ngay

lúc vừa hạ chân xuống mặt đất. Tôi ấn mạnh vào nó, và ánh sáng loà lên khiến đôi mắt chúng tôi vốn đã quen với bóng tối suốt mấy tiếng đồng hồ phải nhắm tịt lại. Khi chúng tôi mở mắt ra, sau vài giây, một điều khủng khiếp khiến hai tiếng hét kinh hoàng bật ra cùng một lúc. Căn phòng trống không, nhưng trên chiếc giường bên góc phải là một cái xác với mớ tóc dài, mặt sơ mi trắng và chiếc quần hoa xanh. Trên áo lấm lem những vết đen sẫm. Gương mặt và cổ tay, cổ chân đã khô quắt lại, không còn ra hình người. Lão bạn già của tôi choáng váng ngã khụy xuống đất, còn đôi chân tôi trở lại trạng thái du đưa trên mặt đất như cái đêm tôi đối diện với cô gái trong phòng khách. Cùng lúc đó, có tiếng rít của bản lề sắt gỉ từ phía bên trên. Một vật gì đó thoăn thoắt leo xuống chân cầu thang với dáng điệu hung tợn của một con thú bị thương. Gã chủ nhà vớ chiếc xích sắt to tướng dưới mặt đất và bổ thẳng vào đầu ông bạn già đáng thương của tôi. Tôi sức tình, giật mạnh tay ông bắn sang một góc tường rồi thừa lúc gã chủ nhà chới với vì cú vồ hụt, đâm thẳng vào bộ mặt trắng bệch của hắn. Với sức vóc của một gã trai ba mươi, tôi thừa đủ cho gã nằm bẹp rúm dưới sàn và quần quai trong hơi lạnh. Chỉ mười phút sau, cảnh sát đã kéo tới đầy nhà, và vụ việc gớm ghiếc này gây náo loạn khu phố đang nằm yên lặng từ vài thế kỷ.

Tôi đã phải mất tới vài tuần để hồi phục tâm lý. Trong những ngày nhốt mình vào phòng ngủ mà

không ăn uống gì, cơ thể tôi gầy xẹp đi. Hơn một tháng sau, lão bạn già của tôi mò tới, thân hình còn thảm hại hơn. Lão vẫn tu cognac ừng ực.

- Cái thằng phi nhân tính đó nhất định không chịu khai gì hết.

Tôi hồ hững nhìn lão, như vô cảm với cái tin mà lão vừa thông báo. Cú sốc vừa rồi khiến tâm thức của tôi trống rỗng. Lão mân mê chai rượu.

Người ta đã xác định cái xác được cất giấu dưới hầm khoảng mười năm. - Lão đặt cái chai rỗng không xuống mặt bàn, đội mũ, dắt xe thẳng ra ngõ, vừa đi vừa lăm bắm như người bị mộng du. - Đã mười năm trôi qua, không một ai trong cái thành phố vài triệu dân này phát hiện ra căn hầm có một không hai ấy. Tại sao người ta lại có thể làm biến mất một con người dễ dàng như thế được?

Sáng sớm hôm sau, tôi bị đánh thức vì những chiếc loa bán báo đang ngược xuôi ngoài phố. Cái giọng quảng cáo đã bị méo mó đi qua âm thanh đặc trưng của chiếc loa rẻ tiền.

- Báo ra ngày hôm nay... Tin cho bạn đọc biết, con quý đội lột người đã tự sát.

Tôi vội vàng xuống mua một tờ báo. Tấm ảnh chân dung của hấn trước khi chết in to tướng trên trang nhất. Hấn hơi mỉm cười, vẫn nụ cười thân thiện như cái lần đầu tiên tôi gặp hấn. Tôi không khỏi rùng mình. Có lẽ những lần đối diện với nỗi sợ hãi trong

bao ngày vừa qua cũng không làm tôi ớn lạnh sống lưng như khi nhìn thấy bức ảnh này. Tôi quảng tờ báo vào sọt rác rồi quay vào nhà. Những dòng trên mặt báo chỉ đưa tin chung chung về cái chết kỳ lạ của hắn. Mặc dù không tìm ra nguyên nhân cũng như bất cứ thứ gì trong phòng giam có thể giúp hắn tự tử, người ta đành đưa ra một kết luận có vẻ hợp lý nhất cho dù là phi logic.

Khắp thành phố ồn ào lên vì vụ án ly kỳ này. Người ta đặt ra nhiều giả thiết. Cô gái trẻ kia có thể từng là tình nhân của hắn và sau khi cô ta chết, hắn mới nghĩ ra một ý quái đản là vẫn giữ xác chết ở dưới hầm rồi lấp hàng chục cái máy lạnh để bảo quản. Nhiều người còn khẳng định hắn là hậu duệ của một thương gia giàu có người Tàu và vì thực hiện ý nguyện của tổ tiên, đã bỏ đói một thiếu nữ đồng trinh để làm thần giữ cửa. Thậm chí, một số cho rằng hắn là con yêu râu xanh đã giam giữ cô gái kia dưới hầm như một nô lệ tình dục. Và sau khi hành hạ cô ta cho đến chết, không có cách gì để phi tang, hắn bèn lấy luôn căn hầm làm mồ cho xác ướp. Dù sao, bí mật về cô gái và cái chết của cô đã vĩnh viễn bị chôn vùi. Nhưng chắc chắn rằng, trong một lần hiếm hoi nào đó, tên bệnh hoạn kia đã cho cô gái được hít thở khí trời bằng cách để cô ngồi sau khung cửa sổ trên tầng áp mái, và đó đúng là khoảnh khắc xuất thần mà tay họa sĩ vô danh chớp được, khiến bất kỳ kẻ sành hội họa nào đều mê mẩn bức tranh mà không biết vì lẽ gì. Bức tranh phố cổ, vẫn

bất động trên tường, tỏa màu âm u và hư ảo. Nhiều lần tôi và lão bạn già kiên trì đặt ngón tay lên chiếc chén hạt mít hồng vén bức màn bí mật, nhưng thuyết thông linh của lão dường như đã trở nên vô dụng.

Một năm sau, cũng trong một đêm đông giá rét và mưa tuôn lất phất, tiếng cửa sắt lại rít lên, lạnh lẽo. Tôi vội vã mở cửa phòng khách và giật mình vì một người đàn ông đã đứng sừng sững ở đó từ bao giờ. Ông ta cao lớn, mặc áo choàng cài kín cổ, đôi tay giấu trong găng da màu đen và chiếc mũ dạ lấp đi nửa khuôn mặt. Người khách lạ cất tiếng, âm vực không rõ ràng.

- Tôi nghe nói ông có một bức tranh muốn bán?

Bất giác, một làn hơi lạnh toát đã từng rất quen thuộc chợt ủa ra. Nó trườn đi trườn lại, bao quanh tôi như một dải khăn sương giá. Rồi rất từ từ, chậm rãi, chùm hơi lạnh đó lướt đi, tan dần, và hoà lẫn vào bóng đêm. Tôi rùng mình nhắm mắt lại. Khi tôi kịp định hình ảo giác vừa rồi, vị khách kỳ dị đã biến mất như thể chưa từng xuất hiện. Tôi quay vào nhà. Bức tranh không còn ở đó nữa. Tôi chạm tay lên khoảng trống sẫm màu trên tường. Người ta có thể làm biến mất một cái tên, một con người, nhưng vĩnh viễn không thể làm biến mất một linh hồn.

PHỤ NỮ KHÔNG CHUNG THỦY

— *P*hụ nữ không chung thủy.

Cuối cùng câu chuyện cũng xoay theo chiều hướng khác, phá vỡ bầu không khí đã loăng toẹt cho dù được hâm nóng bằng vài ba lời bình tế nhạt. Khoang tàu rộn hẳn lên. Câu nói tưởng chừng băng quơ vừa rồi có vẻ như không nhằm vào ai cả nhưng kích động tất tạt những người xung quanh, và nhanh chóng trở thành một đề tài bình luận hấp dẫn chả kém dự đoán ai sẽ ghi cú hattrick đầu tiên trong kỳ World Cup hay liệu sau đợt thanh tra vũ khí hạt nhân lần này Iran có “bị” sao không. Người phát ra lời tuyên bố chắc nịch kiểu nửa kết luận nửa công kích là một ông trung tuổi mặc chiếc áo kaki nhạt màu. Ông ta ngồi tầng dưới, sát cửa sổ, tay mân mê điều thuốc ánh chừng thèm lăm rồi mà không dám hút. Họ mới chỉ đi được một phần ba quãng đường, mà còn phải làm bạn đồng hành trong những 20 tiếng còn lại. Ba người kia ở lên, không rõ đồng tình hay phản đối. Người phụ nữ duy nhất

trong khoang đang dựa vào thành tàu thiu thiu ngủ, vội ngồi thẳng dậy, ngực ưỡn về phía trước, sẵn sàng thực thi nhiệm vụ cao cả bảo vệ danh dự cho ba tỉ hậu duệ của Eva đang sinh sống trên trái đất. Bà ta di chuyển về phía trước, bộ đồ vải hoa bó chèn lầy từng khúc và những sợi vải đầy vẻ đe dọa, chỉ chực mất một mối liên kết là sẽ vùng thoát khỏi thân hình đồ sộ kia. Cái miệng tô hình trái tim nhỏ xíu rất hợp với đôi lông mày cánh cung mảnh dẻ song lại chả ăn nhập gì với hai gò má núng nính.

- Ông nói tui hổng nghe được. Tui bán hàng chợ An Đông mười năm nay. Bữa nào cũng tám tối ngày mà hổng thấy ai nói như ông nè.

Đi tàu vé nằm thực hay. Người với người không quen biết lại cứ phải đối mặt nhau tới hơn ngày trời trong cái không gian chưa đầy bốn mét vuông. Anh chàng chạy hàng điện tử nằm vắt vẻo tầng trên. Anh ta đã kịp thay chiếc quần bò te tua đầu gối bằng một chiếc soọc lưng rồi gác một chân lên học đưng đồ.

- Ngày xưa ông già cháu cũng bảo thế đấy. Nhưng cháu có thấy ai suốt đời bảo vệ khung thành như bà cô cháu đâu. Chỉ thấy ông khốt là khoẻ lượn tới ngày thôi.

Người đàn ông cứng tuổi nhất ngồi đối diện với vị khời mào ra chủ đề vừa rồi. Lẽ ra ông ở tầng trên, song trời vẫn còn sáng nên có vẻ muốn nán nã câu chuyện. Ông quăng ngoài năm mươi, quần áo xuềnh xoàng song

khiến người tiếp xúc phải e dè kính nể, có lẽ vì mái tóc bạc trắng như cước. Ông không bình luận gì, chỉ ngược mắt chờ đợi người đàn ông kia tiếp tục câu chuyện.

Người đàn ông mặc áo kaki tiếp tục, mắt vẫn nhìn ra ngoài ô cửa. Con tàu hơn mười toa, và đuôi của nó uốn éo như chú rắn khổng lồ đang len giữa con đường rừng rậm rì cây cối. Không rõ hơi lạnh từ chiếc điều hoà nhiệt độ tỏa ra hay do cơn đói lở bữa mà bàn tay cầm điều thuốc chưa châm lửa bắt đầu rung lên nhẹ.

- Bởi vì tôi đã từng là người trong cuộc.

Không khí chợt lặng đi. Trong vô vàn mẩu chuyện vụn vè đường sắt, về thời tiết, giá cả thị trường... thì câu chuyện mà người đàn ông kia hứa hẹn quả là hấp dẫn. Anh chàng bán đồ điện tử thò hẳn cổ xuống.

- Chú bị phản bội à?

Khuôn mặt người đàn ông vuông vức, nhân trung dài và sâu nằm dưới sống mũi rất thẳng. Đôi vai vạm vỡ của ông ta tì hẳn vào bậu cửa sổ để lấy điểm tựa.

- Không. Tôi là người phản bội. - Khoang tàu im phăng phắc và giọng người kể chuyện đều đều như đọc lại chính mình.

"Hai mươi năm trước, tôi có một cậu bạn thân. Thực ra thì tôi thân với cậu ấy từ ba mươi năm trước đó. Chúng tôi sinh ra cùng một làng, tắm chung một dòng sông, uống cùng mạch nước giếng và rồi cùng chiến

đầu trong một đại đội. Ngoài tình bạn thì chúng tôi còn mắc nợ nhau nhiều thứ. Ấy là hồi còn ở làng. Hôm bố con cậu ấy về thăm quê nội, nửa đêm trời đổ đồng bão, mẹ cậu ta lại bị đau ruột thừa. Thanh niên trai tráng trong làng đi bộ đội hết, hồi đó tôi mới mười sáu tuổi nhưng đã cao mét bảy và xung phong công bà cụ chạy gần năm cây số đến trạm xá dưới trời mưa như trút. Sau này tôi cũng nợ cậu ấy ơn cứu mạng. Chẳng phải do cậu ấy lấy thân mình che đạn cho tôi mà hồi còn quân ngũ, lúc chúng tôi hành quân đường rừng tôi sợ ý để một con hổ mang cạp phải. Trong lúc mọi người nhón nháo cả lên bàn tính cách nào cứu tôi giữa rừng thẳm không một bóng người thì cậu ấy đã quỳ xuống hút hết nọc độc ra rồi chạy nhoáng đi kiếm một nắm lá cho tôi rịt vào. Tôi thoát chết, cậu ấy cũng không chết, nhưng nọc độc của con rắn đói làm cả một vùng mặt bị biến dạng. Lúc suy nghĩ căng thẳng, hai khoé miệng cứ nhúm lại rồi giật bên nọ bên kia. Người khác nhìn thấy thì kinh nhưng cứ mỗi lần bắt gặp cậu ấy nheo mắt, tì vai vào báng súng tập luyện, hõm má giật cục liên hồi là tôi lại ứa nước mắt. Tôi tự hứa với mình rằng hễ khi nào cậu ấy cưới vợ xong thì tôi mới được phép lấy vợ, bằng không cậu ấy chẳng có ai thương thì tôi cũng đành ở vậy.”

Người đàn ông quên mất phép lịch sự vẫn gìn giữ từ lúc lên tàu, xoè lửa châm điếu thuốc này giờ **giữ rít trong tay. Anh chàng tăng trên lại sốt ruột thò** cổ xuống.

- Thế rồi năm nào chú mới lấy được vợ?

Người đàn ông trăn trối nhìn ra ngoài ô cửa, nơi mấy nếp nhà lúp xúp dưới chân đồi đen sẫm trong ánh hoàng hôn, thỉnh thoảng lại khuất sau những thân cây cổ thụ.

- Tôi chưa bao giờ lấy vợ.

“Hoà bình lập lại. Cậu ấy chuyển về thành phố làm việc còn tôi vẫn đóng quân ở doanh trại. Binh nghiệp đã gắn bó với tôi cho tới tận bây giờ. Không ngờ cậu ấy lấy vợ nhanh hơn tôi tưởng. Hôm cưới cậu ấy tôi không về vì phải công tác đột xuất, sau đó tôi được điều đi biệt phái tận Campuchia nên lặn lội mãi bốn năm năm sau mới ghé thăm cậu ấy được. Chúng tôi gặp nhau dờ khóc dờ cười như người điên, nói năng lộn xộn chuyện nọ sang chuyện kia mãi đến cả tiếng sau cậu ấy mới nhớ ra và giới thiệu mình với cô vợ. Lúc đó tôi cũng ngạc nhiên vì vợ cậu ấy rất đẹp nhưng không để ý lắm do còn mãi riu rít chuyện làng xóm, chuyện bạn bè cũ cùng quân ngũ rồi chuyện cuộc sống hiện giờ ra sao. Chúng tôi nói chuyện hết bữa cơm chiều tới tận tối khuya mới nhớ ra rằng hôm sau tôi phải trở về doanh trại sớm. Vợ chồng cậu ấy ở nhà cơ quan phân, rộng hơn chục mét vuông, đương nhiên có mỗi chiếc giường (cũng may là con cái chưa có). Mới đầu cậu ấy lúng túng, tỏ vẻ hối lỗi rằng mãi nói chuyện mà quên khuấy mất việc đi hàng xóm mượn chiếc **giường xếp**. Tôi xuê xoa cho rằng mình trải chiếu ngủ dưới đất cũng được vì vẫn còn tốt chán so với cái đệm

lách rừng Trường Sơn. Dĩ nhiên là cậu ấy không đồng ý. Cậu ấy lại tính vợ chồng cậu ấy nằm dưới đất để nhường giường cho khách song tôi nhất định không chịu. Cô vợ cũng có ý nhường chúng tôi chiếc giường quý hoá nhưng đời nào lại thế. Cuối cùng hai đứa tôi cũng đắc thắng nảy ra một ý rất thông minh là cùng nằm dưới đất để ôn lại những ngày tháng gian khổ, còn cô vợ cậu ấy thì nằm trên giường.

Cái lạnh đêm mùa đông bắt đầu tụt xuống dưới mười độ, nhưng cậu bạn tôi có lẽ do ngấm chai rượu thuốc to tướng chúng tôi lai rai từ chiều nên ngáy vang trời, vô tư như hồi chúng tôi còn vật nhau quanh đồng rơm làng rồi mệt quá lăn ra ngủ. Hôm đó tôi hơi khó vào giấc, phần vì gặp lại bạn cũ phần chần, phần do chiếc chăn bông đắp chung cậu ấy đã ngủ say nên quấn cả vào người. Vợ chồng cậu ấy có mỗi chiếc chăn bông, đương nhiên. Không chuẩn bị tinh thần cho những cuộc thăm viếng bất ngờ kiểu này nên cô vợ đành lấy tạm chiếc vỏ chăn rồi gấp làm đôi cho ấm. Tôi nghe tiếng trở mình liên tục, đoán rằng chắc cô ấy rét. Tôi ánh chừng đã hơn một giờ sáng.

Trời càng về sáng càng lạnh, và chiếc chiếu dưới lưng tôi bắt đầu thấm dần hơi buốt từ mặt sàn đá hoa. Gió ở ngoài luồng qua con hẻm trước mặt hú lên từng chập rồi giật tung cánh cửa sổ đang móc tạm vào chần song. Cô vợ cậu bạn tôi ngồi bật dậy để đóng cửa. Lúc vào, cô ta chắc rét quá nên bước vội vàng rồi vô tình vấp phải đôi chân nguêu ngoào dài hơn mét

của tôi và ngã sấp xuống. Tôi giật nảy mình và tê người đi như lúc bị bom Mỹ giội đằng sau. Năm ấy tôi mới có hơn ba mươi, song những năm đói khổ, bom đạn, những cuộc hành quân liên miên khiến tôi quên rằng trên đời vẫn còn có thứ mềm mại và ấm nóng đang đè lên đôi chân chai sần của tôi, giờ cóng lại vì rét. Lạ thay, cô ta chẳng hề giật mình đứng lên ngay mà lại cứ nằm yên vậy. Tôi hăng tưởng cô ta bị ngất sao đó nên ngồi dậy. Tức thì cô ta run lên từng chập như người sốt rét rồi ngã đầu vào ngực tôi. Tôi lúng túng giơ tay định lay cậu bạn dậy nhưng cô ta đã giằng tay tôi lại. Khuôn mặt người phụ nữ đầu tiên tôi tiếp xúc ở cự li gần như vậy lập lòe khoảng đen khoảng trắng dưới ánh đèn dầu, nó có vẻ gì đó rờn rợn nhưng không kém phần quyến rũ. Cô ta bắt đầu tụt chiếc áo len bên ngoài lên quá đầu. Tôi vẫn cứ ngỡ cô ta còn mặc gì đó bên trong như một chiếc sơ mi hay chiếc áo pull chẳng hạn nhưng một vầng trắng loá lên khiến tôi tê đi lần thứ hai. Tôi bắt đầu choáng váng như say sóng, như ăn phải củ sắn dại lúc đang đói meo. Cô ta uyển chuyển đứng lên, mới đầu thì bụng lên thành giường, sau là cặp đùi tròn trịa lúc cuộn vào nhau lúc tái ra như đôi rắn. Bộ ngực của cô ta trườn lên chiếc vỏ chăn đỏ sậm như máu. Cái nốt ruồi đen sẫm trên ngực trái phản chiếu với sắc trắng đỏ cất tiếng mời gọi đầy ma quái. Tôi như con rắn hoa đang ngủ say trong giỏ bị người thổi kèn dụ lên và múa may theo tiếng kèn ấy.

Tôi kết thúc màn trình diễn múa rấn của mình bằng những ý nghĩ hoảng sợ và mù mịt. Nhưng cô nàng quái đản kia đã áp đôi môi nóng rực lên tôi và nở nụ cười hài lòng. Lẽ ra tôi nên hẹn cậu bạn ở một chỗ khác, lẽ ra tôi không nên yêu quý cậu ấy quá mà ngủ lại, lẽ ra khi cô nàng kia vấp ngã tôi phải rút chân lại rồi nằm co ro mà giả vờ ngáy và lẽ ra nếu đã lỡ hoá thành con rấn hoa bị tiếng kèn mê hoặc tôi phải đánh thức cậu bạn dậy rồi vờ có việc phải đi gấp mà thôi lui. Đằng này không biết có phải vì chiếc giường quá ấm, do đi đường mệt nhọc hay do những chặng hành quân xuyên rừng xưa kia giờ mới ngấm mà tôi ngủ tít luôn trên vị trí lạ. Tôi thức dậy sau giấc ngủ mê man và nhận thức được ngay tình hình. Khoé miệng cậu bạn tôi giật liên hồi còn hơn cả lúc nhắm bắn vào kẻ thù. Cô vợ cậu ta tóc tai xoa xướt, đôi môi ươn ướt mím lại không rõ đang sợ hãi hay đang cười.”

Khuôn mặt người đàn ông đỏ ửng lên như thể vẫn đang ở trong tình trạng dờ khóc dờ cười lúc hai mươi năm về trước. Ông ta cố quay mặt ra cửa sổ như ngoài đó có điều gì thú vị lắm. Giá mà cổ ông ta có thể quay thêm một góc 45 độ nữa thì dám chắc những người cùng khoang tàu đã chẳng thể nhìn được tí tẹo mặt nào lúc này. Bà bán hàng chợ An Đông nín thở.

- Thế rồi sao?

- Tôi về thẳng doanh trại không hề ngoái cổ lại.

- Còn cô kia? - Anh chàng láu táu giờ đã tụt xuống hần tầng dưới.

- Cô ấy đến tìm tôi vài lần khóc lóc, mắng tôi là vô trách nhiệm. Tôi không còn thấy cô ấy đẹp như lúc mới gặp và cũng không thấy vẻ quyến rũ ma quái của chiếc nốt ruồi đen sẫm trên ngực trái trong cái đêm gió rét ấy nữa. Cô ta dai dẳng và đáng ghét, thậm chí còn tìm gặp lãnh đạo của tôi để tố cáo. Sau đó, cậu bạn tôi đã lên tận doanh trại để nhận lỗi về phía mình, lấy danh dự người lính ra để thề tôi mới thoát khỏi kỷ luật. Nhưng cậu ấy không bao giờ nhìn mặt tôi nữa.

- Sao chú không lấy cô ấy? Có khi cô ấy vì chú mà không lấy được ai nữa.

Người đàn ông thở dài.

- Có lúc cô ta làm dữ quá tôi cũng định lấy liều. Song một lần trong lúc tranh cãi căng thẳng cô ta buột miệng: *Ở với anh ấy em sợ lắm. Anh nhìn xem mặt anh ấy có còn ra con người nữa không?* Tôi đã suýt cho cô ta một cái bạt tai. Và cũng chính vì câu nói đó mà tôi không bao giờ lấy vợ nữa, để tự trừng phạt mình. Hơn nữa chính người phụ nữ đầu tiên tôi tiếp xúc da thịt đã khiến tôi ghê sợ phụ nữ.

Người đàn bà to béo bĩu môi.

- Mới chỉ có một trường hợp mà ông đã đổ đồng hết vậy ta. Tui đây nè. Chồng mất mười năm có lẽ mà vẫn ở vậy nuôi con.

Anh chàng láu táu lại tốt lên tăng trên.

- Đây là tại bác còi quá nên các ông sợ thôi.

Người phụ nữ co hai chân lên.

- Nè, nói cho cưng biết là từ trẻ tới giờ tui hông thiếu người theo đuổi. Phải từ chối không hết nghe. Chỉ có tui thanh niên mấy cưng thích con gái mình đây chứ phụ nữ thì phải... phải...

- Phải lần mình trăm như bác đúng không? - Anh chàng tăng trên bụm miệng cười.

Nhưng hai người đàn ông ngồi dưới không ai cười. Không biết người kia có thấy hối hận khi đem câu chuyện bí mật của mình ra kể giữa nơi xa lạ. Có lẽ nỗi day dứt mà ông ta giấu kín hai mươi năm nay được san sẻ giữa những con người nói cùng một ngôn ngữ. Họ thân thiết với nhau trên một chặng đường dài, để rồi ngày mai mỗi người một ngã lần vào những thành phố tùm tùm vài triệu dân. Và cuối cùng câu chuyện cũng vẫn mãi bị chôn vùi trong dòng sông hối hả. Người đàn ông tóc trắng cất lời.

- Đúng vậy. Phụ nữ không chung thủy.

Lần này cả khoang tàu lại lặng ngắt như tờ.

- Bởi vì tôi là người bị phản bội. - Ông ta vội vã nói tiếp như thể sợ một phản ứng bất kỳ của những người xung quanh sẽ cản trở sự dũng cảm của mình. - Hồi đó tôi còn trẻ. Mới cưới vợ nhưng lại có suất đi nghiên cứu sinh bên Tiệp. Ba năm sau tôi trở về... Cô ấy đã thay đổi. Với một thằng cha chẳng ra gì. Xấu xí và chưa học hết lớp 10. Lúc ấy tôi cho rằng mình đã mất tất cả. Và sau cú sốc đó, cho đến bây giờ tôi vẫn độc thân.

Người đàn ông tóc trắng bỏ ra ngoài hành lang, sau lưng vẫn nghe thấy tiếng bà bán hàng chợ An Đông.

- Hai trường hợp hổng nói lên điều gì. Chị em chợ An Đông tui tui vẫn chung thủy hết nhể.

Người đàn ông đi chậm chậm xuống cuối toa tàu. Con tàu rùng mình rồi hút đầu vào hầm núi đá. Ông thấy trời đất chao lại tối sầm. Còn câu cuối cùng, ông chưa kể, hay đúng hơn cả câu chuyện vừa rồi ông cũng chưa kể. Có chăng là sự đồng cảm khiến ông tưởng tượng mình đã thốt ra thành lời. Bởi lẽ trong chuyện này, người gây ra sự phản bội sẽ dễ dàng chia sẻ hơn người bị phản bội. Bà bán hàng chợ An Đông kia nói đúng: Hai trường hợp chẳng nói lên điều gì. Hơn nữa, trong chuyện này hai người phụ nữ trong hai câu chuyện lại chỉ là một. Ông đã muốn đâm, muốn chém, muốn xé nát tất cả khi nhìn thấy chiếc nốt ruồi đen sẫm ông hằng mơ tới trong những năm giá rét trên xứ sở tuyết trắng đang thuộc quyền sở hữu của một kẻ khác, kẻ có khuôn mặt xấu xí với nửa khuôn mặt biến dạng mà ông từng căm hận và khinh bỉ. Vậy mà suốt hai chục năm qua, ông đã chỉ loay hoay tìm câu trả lời cho câu hỏi Tại Sao.

Con tàu lại uốn mình về cuối đường hầm. Ánh hoàng hôn rơi lã chã trên những rặng dã quỳ vàng rực. Và nơi hoàng hôn bắt đầu, biển đã viền một đường cong sáng rực nơi chân trời.

NHỮNG CÂU CHUYỆN VỀ THỜI GIAN

Câu chuyện thứ nhất

Chàng học năm thứ ba còn nàng tò te lính mới. Tuy cách nhau hai tuổi nhưng họ cùng sinh vào tháng năm, ứng với chòm sao Song Tử, chòm sao điển hình của tính hiếu chiến và hiếu thắng. Chiều thứ bảy chàng đạp xe sang trường nàng. Một tay chàng nắm chặt ghi đông chiếc xe đạp màu xanh ngọc mới tinh, tay kia đút túi quần. Nàng chạy ra, hớn hờ.

- Mới mua à?

- Ừ, sang mời cô diễn viên tương lai đi ăn khao.

Chàng đưa nàng lên phố, hãnh diện vì mọi ánh mắt đều đổ dồn vào bông hoa xinh đẹp sau lưng chàng. Chàng phấn chấn.

- Hôm nay mình chén cho xe xẹp lốp luôn. Đầu tiên là quẩy nóng, nem tai, nộm bò khô rồi đến chè thập

cắm. Anh đang nhiều tiền lắm, vừa kiếm được chỗ dạy thêm cho một thằng nhóc.

Ra đến chợ, họ ríu rít chuyện trường, chuyện lớp, chuyện nem tai, chuyện bạn bè của nàng mà trong đó không thể thiếu được mấy câu kể hài hước về vài anh chàng đáng ghét khoa quay phim cứ nhất định dúi cho nàng chiếc điện thoại di động để tiện gọi về quê làm nàng phải tìm đến tận lớp để trả lại. Chàng uống chè thập cẩm ừng ực như thể đang khát lắm, miệng lúng búng bình luận băng quơ.

- Bọn quay phim ra trường cũng đến thất nghiệp. Điện ảnh bây giờ bão hoà rồi.

Nàng bác lại.

- Ai bảo anh là điện ảnh của mình kém. Mình vào về kép tê ô rồi thì cái gì cũng sẽ phát triển, mà dân quay phim toàn con ông cháu cha cả, thất nghiệp sao được.

Chàng thấy nóng cả mặt, chắc cái bếp lò của bà hàng bún bên cạnh làm cho hai má chàng đỏ rực lên.

- Con ông cháu cha cũng chẳng làm gì. Thời đại công nghệ thông tin này cần năng lực là chính.

- Anh đã biết người ta thế nào mà nói người ta không có năng lực?

Cái bếp lò làm chàng nóng đến mức phải cởi cả áo khoác ra.

- Thì ai chả biết dân trường em toàn vào trường nhờ quan hệ.

Nàng đứng phất dậy.

- Thế ra em cũng nhờ quan hệ à? Sao anh thiện cận thế?

- Vâng, anh thiện cận, nên mới dang dăng theo đuổi em suốt cả năm trời. - Giọng chàng âm ỨC như sắp khóc, còn nàng khóc oà vì ỨC ỨC.

- Anh hối hận rồi chứ gì, thế thì từ nay ai đi đường người nấy, em cũng hối hận vì đã nhận lời với anh.

- Được, đường ai nấy đi, để xem em làm được trò trống gì với mấy cái phim rẻ tiền ấy. Đừng tưởng có tí nhan sắc rồi nhờ vả vào mấy mối quan hệ mà kinh.

- Còn anh với mấy thằng bạn lập trình gây gở xương của anh cũng chẳng hơn gì.

Đúng lúc đó, như định mệnh, một chiếc Dylan màu boóc đô phóng ẩu lách vào ngõ chợ làm tạt cả vũng nước cống đen ngòm lên người chàng. Chàng nhìn chiếc xe đạp mới kính coong lấm lem nước cống cảm thấy mình thảm hại hết chỗ nói. Có vẻ như cả cô bạn gái, mấy đứa choai choai ngồi ăn nem tai và tất tật khu chợ đang đổ dồn về phía chàng và biết hết cái thân phận nghèo nàn của chàng. Chàng hùng hổ dắt xe đi, được một đoạn, chợt nhớ ra, chàng quay lại.

- Lên đây tôi đèo về lần cuối cùng.

Nàng ngúng nguẩy.

- Không thèm. Yên xe bắn thế kia ai mà ngồi được.

Câu nói đó là dấu chấm than cuối cùng khiến chàng đạp xe một mạch về ký túc xá.

Đêm đó chàng không ngủ.

Đêm đó nàng không ngủ.

Hai hôm sau, nàng nghĩ bụng “Lẽ ra mình không nên nói thế”.

Ba hôm sau, chàng ra bắt điện thoại công cộng. *Mình nên xin lỗi cô ấy.* Nhưng loay hoay thế nào chiếc xe đạp dựng vội của chàng đổ đánh rầm xuống đất. Chàng chạy ra nhắc nó lên. Những vệt nước cống vẫn lấp lem trên nước sơn màu xanh ngọc mà chàng quên mất chưa chùi đi. Và chàng, thay vì quay lại nhắc điện thoại, dắt xe về thẳng ký túc xá.

10 năm sau, nàng là một nữ diễn viên thành danh với cát sê cao ngất ngưỡng. Nàng lấy chồng rồi sinh con. Một người chồng thành đạt và một gia đình hạnh phúc mà tất cả các fan hâm mộ đều mơ ước.

20 năm sau, nàng giành được lúc liu giải thưởng quốc tế từ Cành ô liu vàng, Lá phong vàng cho đến Bông cúc vàng. Một ông đạo diễn người Mỹ sau khi xem bộ phim nàng đóng được trình chiếu ở Liên hoan phim Cannes đã mời nàng vào vai chính. Bộ phim này sau đó được đề cử tới 14 giải Oscar và nàng giành được giải nữ diễn viên chính xuất sắc nhất. Nàng lên trang bìa của tạp chí People, Glamour, Elle và được bình chọn là một trong tứ đại mỹ nhân châu Á. Tuy nhiên có một điều bí mật nàng chưa bao giờ trả lời thật khi các phóng viên hỏi nàng về những phút xuất thần trong diễn xuất. Ấy là khi phải diễn những trường

đoạn tâm đắc, nàng lại nhớ đến vị ngọt ngào của ly chè thập cẩm và những giọt nước mắt thất vọng lúc ngó ra hành lang ngóng chiếc xe đạp màu xanh ngọc. Đôi lúc nàng vẫn lẩm bẩm một mình “Ngày ấy, mình không nên nói như thế. Không biết cái đồ cứng đầu cứng cổ bây giờ ở đâu, khéo về quê chăn gia cầm rồi cũng nên. Có khi cái vô tuyến không có mà xem, làm sao nhìn thấy mình như bây giờ để mà hối hận.”

40 năm sau, nàng vẫn đẹp tuy tóc đã đầy sợi bạc. Một công ty truyền hình tư nhân mới thành lập mở đầu chiến dịch PR bằng cách bắc cầu truyền hình quốc tế vào đêm giao thừa. Vợ chồng nàng được mời đến với tư cách là khách danh dự. Giọng MC đầu kia cất lên.

- Xin chào tất cả quý vị. Bây giờ ở New York vẫn đang là 11 giờ trưa. Và chúng ta sẽ cùng nhau chuẩn bị chào đón bình minh của năm 2040. Trước mặt tôi là 10 người Việt tiêu biểu thành đạt trên nước Mỹ. Xin giới thiệu người Việt Nam đầu tiên được tạp chí Forbes bình chọn là một trong 20 CEO thành công nhất Hoa Kỳ.

Nàng lấy làm tiếc vì đã quên mang theo kính nên nhìn không rõ người đàn ông vừa được giới thiệu và vợ ông ta. MC tiếp tục.

- Được biết ông bắt đầu sự nghiệp bằng hai bàn tay trắng, lý do nào khiến một sinh viên nghèo lại trở thành một trong những giám đốc điều hành hàng đầu của thung lũng Silicon?

Người đàn ông đứng lên, dáng vẻ lịch lãm.

- Bốn mươi năm về trước, tôi có mối tình đầu. Lúc đó vì những tự ái của tuổi trẻ mà chúng tôi chia tay nhau. Nhưng suốt những năm tháng sau này, bất cứ khi nào đứng trước khó khăn, tình yêu của tôi đối với cô bạn gái ấy và lòng tự ái đã khiến tôi vượt qua tất cả. Tôi vẫn luôn theo dõi những bước đường của cô ấy và biết rằng bây giờ cô ấy cũng rất hạnh phúc.

Chồng nàng lúng túng rút khăn mùi xoa đưa cho nàng.

- Anh đã bảo em rồi. Tuổi của em không nên đi xem những cảnh xúc động. Nín đi em. Người ta là người đứng ấy mà, có liên quan gì đến mình đâu.

Câu chuyện thứ hai

Hai người mẹ trẻ là bạn thân, cùng có con đầu lòng bằng tuổi nhau, và ngày chủ nhật họ thường ngồi tán gẫu ngoài phòng khách trong khi hai đứa trẻ chơi trong phòng ngủ. Năm đó cậu bé và cô bé lên năm tuổi. Cậu bé bảo cô bé.

- Mẹ tao bảo sau này mày phải cưới tao.

- Cưới mày có nhiều đồ chơi không?

- Nhà tao có đầy, tao cho mày tất.

Cô bé phấn khởi.

- Mình cưới luôn đi, vì ngày mai tao phải đi học.

Cậu bé hưởng ứng.

- Ừ, cưới luôn, mai tao cũng phải đi học.

- Nhưng tao xem đám cưới trên vô tuyến thấy người ta có cả chai rượu phụt lên trời.

Cô bé nẩy ra sáng kiến lấy chai nước hoa của mẹ rồi phun lên cả người mình lẫn người cậu bé. Cậu bé thích chí cũng giúp đỡ “mở rượu”. Nửa tiếng sau người mẹ chạy vào, thấy phòng ốc tan hoang, lọ nước hoa đã cạn sạch, bà rên rì.

- Trời ơi. Bố nó mua lọ nước hoa này tận bên Tiệp.

- Rồi bà hét lên. - Đứa nào bày ra trò này?

Cô bé sợ quá khóc òa lên.

- Không phải con.

Cậu bé mặt tái xanh, liếc nhìn cô bé rồi lí nhí “Cháu đây ạ” và cũng òa khóc.

Khi hai đứa trẻ vào lớp một, chúng được xếp vào học cùng một lớp và cứ thế học cùng nhau cho đến năm 13 tuổi. Một lần cậu bé sang chỗ ngồi của cô bé.

- Mẹ tớ bảo tớ phải chuyển trường. Tớ có cái này tặng ấy.

Cậu bé dúm một chiếc cặp nơ vào tay cô bé, mặt buồn rười rượi. Cô bé mỉm cười.

- Không học cùng nhau nữa nhưng tớ với ấy vẫn là bạn.

Và quả thật, chúng vẫn sang nhà nhau chơi và thậm chí có lần cô bé bị gã thanh niên hàng xóm chọc ghẹo, cậu bé hiền lành đã nhảy vào xông mả đến nổi sút một miếng răng cửa.

Năm cả hai vào đại học, cậu bé đã là một thanh niên cao lớn và cô bé trở thành một thiếu nữ xinh đẹp. Họ gặp nhau ít dần nhưng vẫn là bạn. Có một lần chàng qua trường của cô.

- Người ta vừa mua hai vé xem phim *Người hùng thành Troy* có Bratt Pitt đóng, đi không?

Cô gái cười tươi như hoa.

- Đi chứ, chờ người ta học nốt tiết cuối nhé.

Chàng trai kiên nhẫn đứng chờ. Một lát sau, cô gái đi ra cùng một tổp bạn, trong đó có cậu con trai tóc nâu mà hôm sinh nhật cô mang đến 18 bông hồng đỏ thắm. Cô gái tiến về phía người bạn học cũ.

- Người ta xin lỗi nhé, lớp cũng có một chương trình khác. Thử về nhà rủ mẹ người ta đi cùng xem. Mẹ cũng thích Bratt Pitt lắm ấy.

Trời đang rất lạnh, mà cha chàng dạy rằng đàn ông thì nên ga lăng. Chàng bèn cởi áo khoác ra cho cô bạn rồi cười tươi như hoa khi cô vẫy tay từ yên sau xe của cậu con trai tóc nâu. Chàng nói với theo.

- Cứ yên tâm, người ta sẽ về rủ mẹ đi xem cùng.

Năm họ 25 tuổi. Cô gái kết hôn. Dĩ nhiên, chàng trai, người bạn thân nhất của cô gái cũng có mặt. Đây là một trong những đám cưới sang trọng nhất thành phố. Họ phụt pháo giấy, mở sâm panh và chúc rượu.

Chàng trai chúc bạn mình hạnh phúc mãi mãi. Cô dâu cười giòn tan, giọng trong vắt như ly thủy tinh đựng sâm panh vàng óng ánh, bông đùa.

- Còn nhớ ngày xưa chúng mình bị phạt vì cái tội lấy nước hoa làm sâm panh không? - Rồi vội vàng sang bàn khác chúc rượu.

Chàng trai cười vui vẻ, rồi có lẽ do những món ăn trên bàn tiệc không hợp bụng dạ sao đó, chàng lặng lẽ rời bữa tiệc.

10 năm sau, cô gái ly dị chồng. Cô tìm đến chàng, gục đầu lên vai người bạn thân khóc như mưa như gió.

- Chỉ có cậu là hiểu mình.

Chàng vỗ về.

- Không sao đâu mà. Lúc nào mình cũng ở bên cạnh cậu.

Cô nức nở.

- Ngay ngày mai, mình sẽ cưới một người đàn ông khác cho bố ghét. - Rồi cô ráo hoành. - Mà sao cậu cũng không lấy vợ đi. Cậu định đi tu đấy à?

Chàng trai cười xoa và 5 năm sau đi dự tiệc cưới thứ hai của cô gái, lúc này đã là một nữ đại sứ. Năm sau đó, chàng cũng kết hôn.

Họ đã 65 tuổi. Họ đã có đầy đủ cháu nội và cháu ngoại, nhưng vợ chàng không may mất sớm. Một

ngày xuân ấm áp, nàng chợt nhớ ra người bạn cũ. Nàng tìm đến địa chỉ nằm trên tầng 36 một khu chung cư hiện đại. Chàng tóc đã bạc trắng, ngồi lặng lẽ trong khu vườn nhân tạo ba bề là kính. Nàng cất tiếng chào.

- Con cái đâu mà để ông ngồi một mình thế này?

Chàng cười buồn bã.

- Chúng đi làm đi học hết rồi chứ ở nhà với mình làm gì. Còn bà thế nào?

Nàng bắt đầu kể lể, những phàn nàn về sự bận rộn của con, của cháu, sự vô tâm của chồng, sự trái tính trái nết của bà mẹ già, sự nhạt nhẽo của những người bạn cũ, sự ô nhiễm môi trường và cả cái chân ngày càng đau nhức. Nàng cứ nói mãi, nói mãi và chàng chăm chú lắng nghe. Thốt nhiên, nàng hỏi.

- Bao nhiêu năm qua tôi với ông là bạn. Cứ lúc nào tôi cần đến là ông có mặt. Ông luôn nghe tôi nói. Thế ông không nói điều gì cho mình à?

- Có chứ. - Người bạn cũ trả lời.

- Là gì vậy? - Nàng mở to mắt.

Người đàn ông xoay tít tách cà phê nóng trên cái đĩa.

- Ông cứ nói đi, tôi đang nghe đây. - Nàng nói nửa khuyến khích nửa ra lệnh.

Người đàn ông nắm chặt tách cà phê.

- Suốt bao nhiêu năm qua, tôi chỉ mong một lần được bà gọi bằng anh và xưng em.

Câu chuyện thứ ba

Chàng hơn nàng một tuổi. Đêm giao thừa, họ quay cuồng trên sàn nhảy, một chút bia Corona làm má nàng hồng lên. Các bạn của chàng, của nàng và chính họ nữa đang phấn khích trong những động tác ngộ nghĩnh thì đột nhiên nhạc tắt. Mọi người ồ lên, rồi yên lặng. Tiếng DJ vang lên phá tan sự yên tĩnh.

- Mời các bạn nhìn lên chiếc đồng hồ đếm ngược trên sân khấu. Chỉ còn vài giây nữa thôi là chúng ta bước sang thiên niên kỷ mới. Nào các bạn hãy đếm cùng tôi. Mười, chín, tám... năm... ba, hai, một...t...

Tiếng vỗ tay rào rào hoà lẫn âm thanh ngọt ngào của bản *Happy new year*. Chàng ôm chặt lấy nàng và hôn lên mái tóc dính đầy những sợi kim tuyến và pháo giấy.

- Anh yêu em.

- Em cũng thế. - Nàng thì thầm. - Mình yêu nhau đến bao giờ?

Đôi môi chàng ẩm áp.

- Đến tận năm mươi năm sau nhé. Cho đến khi mình kỷ niệm đám cưới kim cương.

Mãi đến một giờ sáng họ mới rời khỏi sàn nhảy, chuẩn choáng trong men rượu. Chàng nắm chặt tay nàng.

- Đêm nay em ở bên anh nhé?

Nàng sợ hãi.

- Bố mẹ em mắng chết.

Chàng dịu dàng.

- Thì cả hai đứa bị đòn là cùng chứ gì.

Nàng nép sau lưng chàng, tấm lưng vững chãi của một chàng trai 20 tuổi. Xe chàng lướt êm ru trong bóng đêm mượt như nhung. Đến một bãi đất trống rất xa thành phố, chàng dừng lại.

- Sau này khi anh đã trở thành một chính khách thành đạt thì em sẽ là đệ nhất phu nhân.

- Không đâu, em sẽ là một nhà tạo mẫu nổi tiếng chứ. - Nàng cãi lại.

Chàng ôm siết lấy nàng.

- Ừ, em thông minh lắm, làm gì mà chả được.

Bầu trời đêm không một ánh trăng sao, chỉ còn tiếng thì thầm run rẩy và gấp gáp của hai con người trẻ tuổi. Những âm thanh dịu dàng cứ hoà cùng tiếng gió cho đến tận lúc ánh bình minh lên.

Một năm sau, cha của chàng được in chân dung trên khắp các mặt báo. Bất cứ nơi nào họ đến, đều được nghe những tiếng thì thào.

- Ông trời có mắt. Thằng bố tham nhũng nên thằng con mới chơi bởi thế. Vào tù là đáng, xem thằng con còn xe đẹp, rượu ngoại để đãi chân dài nữa không.

Chàng đau đớn. Ít ngày sau hai mẹ con chàng chuyển đến một thành phố khác. Sự mặc cảm của chàng làm nàng bất tin luôn từ đây. Không lâu sau đó, công việc kinh doanh đang rất phát đạt của cha nàng cũng gặp thất bại. Gia đình nàng vẫn ở trong thành phố nhưng chuyển nhà mấy bận. Những ngôi nhà cứ nhỏ dần và kém tiện nghi dần. Mỗi lần chuyển nhà nàng chỉ mang theo một bức ảnh duy nhất có hình một cô gái xinh đẹp với khuôn miệng tươi như hoa, đang dựa đầu vào một chàng trai cao lớn, đôi mắt to nâu và sống mũi thẳng tắp. Nàng lấy một người chồng giàu có rồi sinh con và tạm chấp nhận vai trò một bà nội trợ. Không may, việc làm ăn của chồng nàng bỗng dưng gặp toàn vận rủi. Nàng được phép đi làm trở lại, một cô văn thư bình thường, với niềm vui và mộng ước duy nhất là ngắm nhìn tấm hình xưa cũ.

Mùa đông năm 2050, một Plaza 50 tầng mới khai trương với đầy đủ khu shopping, bar rượu, sông bạc, sàn nhảy, spa, sân tennis và bể bơi. Trên quán cà phê tầng thượng, có một người phụ nữ đứng tuổi to béo, da mặt đã nhăn nheo đầy vết đồi mồi đang trò chuyện với một đứa bé gái. Bà ta cảnh giác nhìn người đàn ông này giờ theo dõi mình. Ông này quần áo hơi nhàu, gầy nhom và có vẻ hom hem. Mái tóc muối tiêu rũ xuống khuôn mặt mệt mỏi với đôi mắt hùm hụp hai túi mỡ vì thiếu ngủ. Ông ta tiến về phía người phụ nữ, bắt chuyện.

- Chắc đây là cháu ngoại của bà?

- Vâng. - Bà hồ hững.

Ông ta đổi chủ đề.

- Cách đây mấy chục năm, chỗ này còn là một bãi đất hoang, và tôi gắn nhiều kỷ niệm với một người ở nơi này. Bao nhiêu năm qua, tôi vẫn đi tìm cô ấy mà không gặp.

- Người đó thế nào? - Bà nói bằng quơ.

Ông già rút ra một tấm ảnh. Người phụ nữ nhìn kỹ như cố tìm nét gì đó quen thuộc.

- Tôi biết nhiều người ở thành phố này nhưng chắc không quen người trong ảnh. Thôi chào ông. Tôi phải về.

Ông già nhìn thấy một vật gì đó rơi xuống đất, là thứ mà người phụ nữ không quen biết giữ khư khư trong tay từ lúc ngồi đây đến giờ. Ông nhặt lên. Đó là một tấm hình giống hệt bức ảnh ông vừa đưa ra, một chàng trai và cô gái đẹp như những thiên thần. Ông đi cầu thang máy xuống sảnh và ra thẳng nhà ga để mua một tấm vé trở về nhà.



Khi tôi viết xong những câu chuyện này và gửi cho người bạn làm biên tập tại một tờ báo, anh ta đọc sơ qua rồi nhận xét.

- Tốt. Những câu chuyện cổ điển kiểu này sẽ đổi món cho độc giả. Khi mà người ta đã chán ngán những cuộc tình bốc lửa với các tư thế tuyệt chiêu cuồng nhiệt ở chân cầu thang, dưới bể bơi hay trên bậu cửa sổ. Nhưng em nên lùi lại bối cảnh xuống khoảng năm thập kỷ cho logic.

Theo ý anh ta thì trong thời đại a công này chẳng tìm đâu ra một chàng ngốc phải chờ đợi đến nửa thế kỷ mới phát ra được lời tỏ tình, thất lạc nhau thì đã có quảng cáo trên truyền hình hay Internet và có nhẽ nào trên quả đất rộng lớn lại xảy ra một cuộc gặp gỡ tình cờ như vậy được. Tóm lại, văn chương phải là hiện thực, rất nên là hiện thực và phản ánh cuộc đời thực. Anh ta nói thêm.

- Truyện viết rất dung dị, hợp với gu độc giả của anh đấy. Em nên thêm vài tình tiết cho đắm nước mắt vào.

Trước khi tôi khép cửa, anh ta còn nói với theo.

- Nhớ lùi lại bối cảnh thời gian nhé. Sửa nhanh lên để còn kịp in số này.

Tôi loay hoay một tiếng đồng hồ trước bản thảo. Cuối cùng chỉ thêm được mỗi một dòng "Những câu chuyện về thời gian", rồi click chuột vào "save". Biết đâu 40 năm sau, vẫn còn tồn tại những câu chuyện cổ tích giữa đời thường. Biết đâu...

QUÀ TẶNG CUỐI CÙNG

Tôi mở cánh cửa nặng trĩch rồi lẩn mò trong bóng tối. Ánh chùng đã hai giờ sáng, mọi ngày thì giờ này trời vẫn còn nhờ nhờ, nhưng hôm nay bão. Cơn bão hiem hơi giữa tháng bảy khiến thành Lyon thi thoảng loé lên những nóc nhà đỏ rực. Gió tạt nước mưa và lá cây đập xàn xạt vào các ô cửa đóng kín ngoài hành lang trộn lẫn với âm thanh của bản nhạc giao hưởng phát ra từ những chiếc loa nhỏ xíu gắn trên trần nhà khiến tôi sớn gai ốc. Tôi thăm nguyên rửa lão tác giả nào nghĩ ra những giai điệu quái dị, nguyên rửa gã quản lý khách sạn lú lẫn cho tắt hết đèn hành lang mà lại bật nhạc. Tôi đập cửa.

- Chị Vân, cho em xin viên thuốc cảm.

Chị trưởng đoàn thò cái đầu bù xù ra ngoài.

- Chờ tao tí. Chúng mày ốm cũng xứng đáng. Tham tiền cho lắm vào.

Tôi ngồi phệt xuống tấm thảm hành lang, đôi môi khô nứt thắm dần vị mặn và nóng. Chúng tôi có 19

người, biểu diễn ngày này qua ngày khác mấy tiết mục dân tộc qua khắp các thành thị. Cả đoàn di chuyển trên một chiếc xe du lịch đường dài tính đến nay đã tròn một tháng chín ngày. Lẽ ra chúng tôi chỉ được mời tham dự lễ hội trong vài tuần nhưng chị Vân có sáng kiến kết hợp biểu diễn giao lưu trên khắp các tỉnh thành nước Pháp, rông rã đến sáu tháng trời. Mấy tuần trước, tôi biểu diễn ở Reims, rồi theo đường biên giới ngược lên miền Nam nước Pháp. Hôm qua về Lyon, những tưởng sẽ phải chui vào một ký túc xá mùa hè vắng hoe hoét nhưng nhờ tài ngoại giao của chị Vân, chúng tôi được ăn nhờ ở đậu trong một khách sạn bốn sao lơ lửng lưng chừng đồi. Lúc đó tôi sung sướng nghe chị Vân hét lên.

- Được bốn phòng. Tám người thôi, ưu tiên nữ, còn lại ở ký túc xá.

Tôi cầm ví thuốc và nghe tiếng sập cửa sau lưng. Người bắt đầu ớn lạnh, còn ớn hơn khi nghe những âm thanh kỳ quái của cái khách sạn ngoại ô này. Khách sạn chỉ có hai tầng, xây theo hình vòng cung nên đi dọc hành lang luôn phải đối diện với những chỗ ngoặt do đường lượn tạo thành. Điều này khiến tôi luôn rùng mình ngay cả vào ban ngày, khi chẳng thể biết được cái gì phía sau những đường lượn kia. Có vẻ như cái khách sạn này, sân golf này xây lên chỉ để làm cảnh vì hiếm người trú ngụ. Ngoài tám chúng tôi còn có một cặp vợ chồng người Hà Lan tôi gặp lúc ăn bữa chiều và một người đàn ông tóc bạch kim ánh chừng người vùng Scandinavia.

Một âm thanh khó phân biệt lẫn vào cơn mưa rào nhưng tôi vẫn nhận ra tiếng một cánh cửa sổ hành lang đập vào bờ tường. Một dòng điện chạy dọc sống lưng rồi chui tọt vào tim khiến tôi khó thở. Tôi bắt đầu đi chậm lại và cảm thấy chân như gắn chặt vào tấm thảm khi phía đường lượn trước mặt có một cái bóng đu đưa trên ô cửa. Trong bóng tối, cái bóng sáng trắng lên và một tia chớp chói lòa khiến tôi nhận ra mái tóc dài quay lưng về phía mình. Hình nhân bắt đầu vươn mình ra phía khoảng không, và một tia chớp thứ hai loá vào cái cổ tay trắng nhợt thắt sợi dây tết màu đỏ thắm khiến trong tích tắc, tôi cảm thấy chân mình lại nhẹ bồng, cơn sốt bay đi đâu mất và chỉ hai bước đã kịp nhào đến chụp lấy người kia.

Chúng tôi bắt đầu giằng co. Một người muốn kéo vào, người kia một mực thả mình xuống khoảng không chỉ cách mặt đất ba mét song tôi âm u như địa ngục. Cực chẳng đã tôi gọi bừa một cái tên, tiếng hét của tôi bị vô hiệu hóa bởi cơn mưa và những cánh cửa dày đóng im im song có vẻ rất thuyết phục. Tôi đã lòi được người mình muốn cứu xuống tấm thảm đầm nước mưa. Tức thì bước chân người chạy sầm sập từ cuối hành lang, rõ ràng không phải vì nghe thấy tôi gọi. Chị Hoa, ca sĩ của đoàn mặc chiếc áo ngủ mỏng tang, theo sau là anh bồ người Pháp trẻ hơn đến mười tuổi hốt hải chạy đến.

- Đây rồi, chị tìm nó khắp nơi.

Tôi lại cảm thấy cơn sốt lan tỏa khắp người.

- Chị mang nó về đi. Muốn tự tử.

Con người phút trước còn khăng khăng tìm cách chết bám rịt lấy tay tôi.

- Cho tớ ngủ nhờ phòng cậu đêm nay.

Tôi nói cộc lốc.

- Tôi đang ốm. Lây đấy.

Tôi quay ngoắt về phòng, cài cửa rồi nằm xuống chiếc giường cạnh chị Tâm, người vẫn đang ngủ say sưa không hay biết chuyện gì vừa xảy ra bên ngoài. Viên thuốc làm tôi buồn ngủ, tôi nhắm tịt mắt lại trước khi kịp ghim mối ác cảm với hai chị em nhà kia và phân tích câu chuyện kỳ dị vừa rồi. Chuyển đi dài và những người bạn đồng hành ám vào tôi đến mức đêm nào tôi cũng nằm mơ thấy các sự việc diễn ra trong ngày. Trưa nay, xe vừa vào đến Lyon, chúng tôi đã vội vã chui vào một quán ăn nhanh hạng bét nằm trong con hẻm nhỏ. Như mọi bận, tôi chọn cho mình một bàn ở góc yên ổn, không chung đụng. Nhưng con bé diễn viên múa có cái tên mỹ miều Diễm Hạnh mà suốt từ ngày đặt chân lên đất Pháp gần như tôi chưa một lần nói chuyện lại bê chiếc đĩa đến ngồi cùng. Diễm Hạnh và tôi là hai thái cực mà nếu sông Sein có đột nhiên biến mất khỏi bản đồ nước Pháp cũng không thể khiến chúng tôi xích lại gần nhau được. Các thành viên trong đoàn được chọn từ nhiều nhà hát nên phần lớn chúng tôi không quen biết nhau. Tôi phụ trách tiết mục đàn

bầu, đôi lúc thiếu người tôi kiêm luôn cả trống, đàn Krôngpút và múa sư tử.

Tôi là con gái một nghệ sĩ đàn bầu mà giờ thất thế làm nghề bơm vá xe đạp. Từ lúc nhà hát tuồng giảm biên chế, cha tôi mất nghề, gia đình tôi vốn đã nghèo khổ lại càng thêm mang tiếng. Cha mẹ tôi ít gặp lại người quen cũ vì nghề nghiệp chẳng vinh quang gì, tôi càng hạn chế hơn do vốn dĩ đã hầu như không có bạn bè. Hồi còn đi học, tôi luôn thèm muốn mỗi khi liếc nhìn các bạn đồng môn ngồi tập đàn piano, violon trong phòng học và thậm đặt tên cho chúng là “bạn quý tộc”. Sau này tôi hay cần nhần cha tôi về chuyện đã ép con cái đi học đàn bầu, cái đàn đánh lên nghe đã rầu rĩ cả người. Cho đến tận khi nhận được suất lưu diễn nước ngoài, cha tôi mới hả hê đi khoe khắp họ tộc và khẳng định hướng đi mà cha đã chọn cho tôi là đúng đắn.

Lần đầu tiên xuất ngoại, những cảnh đẹp nơi xứ người cũng chẳng làm tôi xúc động bằng khoản tiền thưởng ít ỏi sau mỗi suất diễn. Nỗi quý trọng đồng tiền đã song hành với tôi từ tấm bé, là niềm yêu thích duy nhất trong cuộc sống ít niềm vui của tôi. Sau này lớn lên, tôi còn nhận ra thêm rằng, nhan sắc của mình thậm chí còn khiến người cùng phái quay đi không muốn trò chuyện. Vì thế, mỗi lần nhìn thấy Diễm Hạnh với đôi chân trắng tấp, làn da chưa từng biết phơi nắng và chuyển lưu diễn chỉ là một cuộc dạo chơi khi lúc nào cũng kè kè một anh bồ và bà chị gái óng ả,

tôi cảm thấy sự xuất hiện của tôi trong đoàn là một mĩa mai ghê gớm. Những nụ cười thân thiện của cô ta được tôi đánh giá là sự trịch thượng và ban ơn. Lần này cũng vậy, cô ta cười cầu hoà.

- Cậu ít nói chuyện với mọi người nhỉ?

Tôi vẫn cắm mặt vào chiếc bánh hamburger.

- Tôi bận.

Diễm Hạnh dường như lúc nào cũng ăn rất ít, nó rót thêm coca vào cốc của tôi, sợi dây đỏ choét phất phơ điệu dàng.

- Ai chả bận. Cậu sinh năm bao nhiêu?

- 1982.

Gương mặt tươi tắn nhưng đôi mắt hơi ngây đại ồ lên.

- Bằng người ta đấy. Người ta cũng đoán thế nhưng chị Hoa cứ bảo Minh phải hơn người ta ba tuổi.

Vừa lúc đó chị Vân tiến lại gần, bát đĩa trên bàn chị sạch bách mặc dù đồ ăn chẳng ngon lành gì.

- Chúng mày nói ít thôi. Ăn nhanh lên còn nghỉ lấy sức. Tôi nay đầu tư thêm tiết mục nên cái Hạnh chuẩn bị phục trang như hôm ở Reims nhé. Riêng cái Minh tôi diễn thêm suất đúp. Thù lao thêm cho mày.

Tôi lấy cốc ra ngoài trao đổi thêm với chị Vân và cảm thấy nhẹ người khi thoát khỏi cuộc nói chuyện gượng gạo với Diễm Hạnh. Tôi là cánh tay phải của chị Vân, vì sự chăm chỉ đến khó tin, không ồng ẹo kiểu nghệ sĩ

và vô vẽ được ít tiếng Pháp. Chị tính bọc trực, hay gắt gỏng nhưng tháo vát. Mỗi chuyến lưu diễn của chị luôn đi kèm với những thùng hàng đầy lời lãi mà chị đóng sẵn từ Việt Nam rồi gửi gắm những lính mới như tôi mỗi người một ít khi qua cửa hải quan. Hàng của chị sang đây khai ra mới biết, từ mực khô, ếch đông lạnh cho đến dọc mùng và thịt chó. Ngay tối hôm đó chúng tôi đã biểu diễn trên thêm một ngôi nhà cỏ ở trung tâm thành phố. Sau các buổi diễn, tôi và vài ba người nữa thường nán lại bán những chiếc nón và quạt lưu niệm cho khách đến xem. Tôi vốn khéo tay nên vẽ thêm lên đó vài hình sơ sài Tháp Rùa và Tháp Eiffel khiến khách xúm lại xem và mua tới tấp. Tối qua cũng vậy, trong lúc mọi người đã thu dọn để về thì tôi còn cố đứng bán thêm vài chiếc quạt nên mới đổ ỏm vì hứng trọn những cơn gió đêm trong chiếc áo tứ thân mỏng mảnh.

Như mọi ngày, mới sáu giờ sáng chị Vân đã gọi tôi dậy nhưng lần này có cả Hoa và Diễm Hạnh.

- Hạnh nó muốn ở cùng phòng em nên chị đã dàn xếp để chị Tâm chuyển sang ở cùng chị Mai rồi.

Tôi chỉ muốn tống cổ cái đám đáng ghét ra khỏi cửa song chị Hoa nói nhỏ.

- Chị muốn nói chuyện này với em.

Vừa dứt lời Diễm Hạnh đã gào lên thảm thiết.

- Chị đừng làm thế. Chị có biết em đã mất bao nhiêu bạn vì chị không.

Tôi ngỡ ngác. Mình có bạn bè gì với nó. Và thấy sự việc càng lúc càng không bình thường. Chị Hoa lập tức lừ mắt.

- Em ra ngoài kia để chị nói chuyện với Minh.

Chị Tâm biết ý kéo Hạnh ra ngoài. Ngay lập tức chị Hoa nắm chặt tay tôi.

- Em giúp chị. Cái Hạnh... thần kinh nó không bình thường đâu.

Tôi trở mặt lên. Chị Hoa tiếp lời.

- Chị cho nó đi chuyển này là muốn nó vui lên, không ngờ lại thế. Mẹ chị đang muốn nó sang Đức ở cùng để điều trị. Vậy em giúp chị nhé. Nhắc nhở nó uống thuốc. Nó cứ muốn ở cùng với em mà mình còn ở lại Lyon một tuần nữa cơ. Không biết có chuyện gì mà nó lại làm thế. Em cũng tìm hiểu giúp chị.

Chị Hoa căn dặn tôi như bảo mẫu rồi bỏ ra ngoài. Tôi những muốn hỏi có phải chị ta muốn rũ bỏ trách nhiệm ngắn hạn với Hạnh để tự do dú dờn cùng anh chàng tóc hoe kia không. Tôi chưa bao giờ ưa cái mắt toe toét cười kiểu ấy. Chị ta đã có một chồng và hai con ở nhà rồi nhưng mỗi đợt lưu diễn lại có một anh bạn vớ được dọc đường. Diễm Hạnh tò tò vào phòng, lăm lét nhìn tôi và tự động soạn đồ đạc vào trong tủ. Mãi sau nó mới rụt rè.

- Người ta... bác sĩ bảo người ta bị trầm cảm.

Tôi thản nhiên.

- Tôi thấy cậu chả bị làm sao cả.

Nó mở to mắt nhìn tôi.

- Có phải nhiều lúc cậu thấy không muốn ăn, không muốn giao tiếp, không muốn gì cả. - Tôi cố nhớ lại cảm giác lúc bị mất chiếc hộp đựng tiền tiết kiệm.

- Sao cậu biết?

Lần đầu tiên tôi mỉm cười với nó.

- Vì thỉnh thoảng tôi cũng cảm thấy thế. Nhưng với mỗi người chắc cảm giác đó dài ngắn khác nhau.

Diễm Hạnh nhìn tôi đầy vẻ biết ơn. Tuy nhiên tôi vẫn chưa hết ác cảm với nó ngay được, con người có tất cả mọi thứ lại không muốn sống.

Diễm Hạnh không đồng đánh như tôi tưởng, nhưng nó lại gây phiền toái cho tôi theo cách khác. Mỗi ngày nó uống hai vốc thuốc xanh đỏ và càng lúc càng trở nên hưng phấn khác thường, duy chỉ có đôi mắt là đờ đẫn không hồn. Ban đêm nó hầu như không bao giờ ngủ mà thường trần trọc xoay bên nọ bên kia, có lúc nhồm dậy nhìn tôi chòng chọc hoặc ôm chặt lấy làm tôi sợ chết khiếp. Nhiều lần, nó vén tấm rèm cửa che ánh sáng ban đêm⁽¹⁾. Ánh sáng nhàn nhạt của bầu trời đêm hè cùng làn hơi mát lạnh trong suốt ủa vào phòng. Nó cứ ngồi im bên cửa cho đến khi nền trời tím thẫm mới quay vào. Nhiều lúc thức dậy trong đêm tôi vẫn thấy nó thở dài.

⁽¹⁾ Mùa hè ở châu Âu, trời vẫn sáng vào ban đêm, đến gần sáng mới tối hẳn.

Kể từ hôm đó, Hạnh thường giúp tôi trong việc “buôn bán”, những việc mà trước kia dân “nghệ sĩ quý tộc” không bao giờ làm. Nó xinh đẹp, lại thạo tiếng Pháp hơn tôi nên đồ lưu niệm bán chạy. Chỉ cần nhìn thấy bóng khách đi qua là Hạnh đã kịp cười rất tươi.

- *Elle est belle*⁽¹⁾. - Rồi cúi xuống đứa bé gái có chiếc cặp nơ tím. - *Quel âge as tu?*⁽²⁾.

Nó phát phát chiếc quạt giấy, lấp loá ánh hoàng hôn quyen vào chiếc áo tứ thân màu hoa hiên. Động tác và nụ cười của Hạnh dễ thương đến nỗi hai mẹ con người phụ nữ Pháp mua liền một lúc năm chiếc quạt. Hạnh quay sang hích tôi khi người phụ nữ vừa đi khuất.

- Thấy chưa, cứ bảo người ta chỉ biết ăn với ngủ.

Tôi lườm nó. Lần đầu tiên tôi thấy đôi mắt Hạnh thôi dờ dẩn. Một lần nhờ Hạnh trông hàng giúp, tôi chạy vào phòng thay đồ để lấy bình nước. Thấp thoáng giữa đồng quần áo ngổn ngang là mái tóc lốm đốm đỏ. Mái tóc mà đã có lần chị Vân bắt nhuộm lại vì vào những màn múa đội khăn xếp trông thật vô lý và kè sất đó là chiếc yếm thắm phục diễn chưa kịp thay của diễn viên múa Khánh Ly. Chen lẫn những tiếng thở dài là cái giọng khàn khàn rất đặc trưng.

- Nhưng anh phải dứt khoát với cái Hạnh đi, không em ngại lắm.

⁽¹⁾ Cô bé xinh quá.

⁽²⁾ Cháu lên mấy tuổi.

Giọng đàn ông đều đều.

- Được rồi, anh chẳng nói nó cũng tự biết. Em thấy cả mấy tuần nay anh có đụng vào nó đâu.

Tiếng Khánh Ly nũng nịu.

- Em chẳng tin, nó đẹp thế thì...

Hùng cười khùng khục.

- Bỏ nó còn đẹp hơn, đang hứa cho anh chuyển biên chế lên trên, anh còn chẳng thèm. Nó ốm đau bệnh tật thế, có mà phải vạ.

Tôi nhớ lại lần phân người về khách sạn. Duy nhất có Khánh Ly không chịu, lấy cớ rằng ở ký túc xá gần trung tâm, dễ đi mua sắm hơn. Trong khi đó anh chàng người Pháp lại muốn bám lấy chị Hoa nên hai người đổi cho nhau. Tôi cũng nhớ vụ tự tử của Hạnh và những tiếng thở dài giữa đêm.

Tuy nhiên, Hạnh dường như không bao giờ để ý đến những gì diễn ra trong một nhóm vòn vẹn hơn chục người. Trên từng nẻo đường từ Lyon đi Avignon, Provence, Marseille, Toulon rồi lộn về bãi biển Nice và thẳng tới Bordeaux, Hạnh không bận tâm đến những bữa ăn lúc tối tàn lúc sang trọng, chỗ ngủ không ổn định, những giờ giải lao trong các trung tâm thương mại khổng lồ, những sông bạc mà các nghệ sĩ trong đoàn dốc hết số tiền kiếm được vào đó. Nó chỉ cum cút lo giúp tôi từ việc mang đồ, bán hàng cho đến giặt quần áo như muốn tìm một chỗ nương tựa. Tôi biết không chỉ ở đây mà ngay cả khi về chính ngôi nhà

mình, Hạnh cũng cô đơn không kém. Càng ngày nó càng hay than thở và tự buộc tội mình.

- Minh biết không, mấy viên thuốc này làm người ta tăng cân khủng khiếp. Chắc vì thế nên Hùng cũng buồn. Cứ đà này sang năm mình không múa được nữa mất. Như thế thì mẹ ở bên kia cũng buồn. Bố ở nhà thì cùng người khác rồi, còn mẹ có mỗi một mình. Chị Hoa cũng trách, mà làm thế là đúng, người ta ngần này tuổi rồi vẫn để mọi người phải lo.

Tôi hiểu căn bệnh của Hạnh đang ở mức nguy hiểm nhưng không biết phải làm gì. Buổi tối là lúc chúng tôi vui nhất khi hạch toán những khoản kiếm được trong ngày. Tôi vuốt ve phẳng phiu từng đồng Franc rồi nhét vào con lợn đất màu hồng, một cách để kìm chế những cảm dỗ phải tiêu pha hàng ngày. Trong khi đó, Hạnh mài mê ký tên lên từng tờ giấy bạc rồi mới cất vào ví. Tôi gất gỏng.

- Đừng có ngứa tay. Nhỡ không tiêu được thì sao?

Hạnh cười cầu hoà.

- Để xem đồng tiền này có quay trở lại không. Là một cách đánh dấu ấy mà.

- Vớ vẩn.

Tôi luôn thấy những hành động của Hạnh là kỳ cục, cả chữ ký nữa, cũng kỳ cục, những chữ ký bay bướm nhưng ngăn ngùn, kết thúc bằng một nét cắt đột ngột. Một lần tôi có nói chuyện với gã người Pháp của chị Hoa, hay đúng hơn là gã hỏi tôi xem

Hạnh sao rồi. Tôi nhìn đôi mắt cảnh cách của gã với cái cằm nhọn.

- *Cette histoire ne te concerne pas, occupe-toi donc de tes affaires?*⁽¹⁾.

Gã nói với theo.

- *Je vais partir*⁽²⁾.

Tôi nhún vai không quan tâm, cuối cùng thì gã cũng rời bỏ chị Hoa. Những ngày này tôi đang lo chuẩn bị cho đêm hội chính ở Toulouse nên không quan tâm đến mấy chuyện vụn vặt trong đoàn. Gần đây tôi kiếm được khá nhiều tiền thành thử dồn hết tình cảm cho chú lợn đất. Khách mời của lễ hội đến từ khắp nơi trên thế giới nên mọi người mải mê với việc buôn bán, giao lưu và dốc hết những đêm trắng trong quày bar. Chẳng ai để ý đến Hạnh.

Đêm diễn cuối cùng ở Toulouse, sân khấu ngập chìm trong biển người. Tiết mục của tôi và Hạnh gần áp cuối. Tiếng vỗ tay, tiếng huýt sáo, tiếng la hét phấn khích trong không khí đại lễ cũng không làm Hạnh vui lên được. Nó ủ rũ ngồi vào bàn trang điểm như mọi bận. Lúc này Hạnh như vô hình trong con mắt mọi người vì thấy đều bận rộn cuống cuống với màn diễn của mình. Tận đến lúc chị Văn quát lên, Hạnh mới lúi lúi thoát khỏi cánh gà. Nó khiến tôi thót tim khi chương khuôn mặt không chút biểu

⁽¹⁾ Không phải việc của anh. Đi mà lo chuyện của mình đi.

⁽²⁾ Tôi sắp phải đi.

cảm ra giữa sân khấu. Nhưng khi tôi vừa mới đưa tay lên dây đàn, chiếc áo màu hoa hiên đã lấp loá trong vũ điệu ngày mùa. Những bước chân của Hạnh thoăn thoắt theo tiếng trống dập dồn. Hạnh thăng hoa, khuôn mặt dần hồng hào trở lại, màu hồng không phải của phấn son. Đôi mắt Hạnh sáng lên, sâu thẳm như bầu trời đêm Toulouse. Lúc này không phải Hạnh múa theo tiếng đàn của tôi nữa mà tôi dạo nhịp theo bước chân Hạnh. Những động tác múa của Hùng và Khánh Ly mới đầu còn ngập ngừng, kinh ngạc sau cũng hoà theo những ngẫu hứng xuất thần. Dưới sân vỗ oà tiếng vỗ tay. Hạnh mỉm cười, nụ cười viên mãn của người nghệ sĩ. Nụ cười làm tôi liên tưởng tới bố tôi những lúc phân trần với khách vá xe đạp.

- Ấy, ngày xưa tôi cũng là nghệ sĩ kỳ cựu của đoàn đấy. Mỗi lần diễn xong mệt đứt hơi, cháo cũng chẳng buồn nhai nhưng cứ như phản xạ có điều kiện, hễ nghe tiếng vỗ tay là khoẻ hẳn lên. Nó lại hay thế chứ.

Thấm thoắt chỉ còn gần tháng nữa là tôi được về nhà. Lần này chúng tôi biểu diễn khá lâu ở Nantes trước khi trở lại Paris. Bầu trời đông nhuốm màu xám xịt và chúng tôi ở tịt trong phòng. Đến tối cả đoàn rủ nhau xuống một quán bar nhỏ ngay góc phố. Thời gian này Hùng chẳng cần phải giấu giếm mối quan hệ với Khánh Ly mà công khai sang phòng tôi và Hạnh

để cùng đi. Khánh Ly đứng trước chiếc tủ có gắn gương tự ngắm nghía, cô ta cuộn một chiếc khăn lông rô to trong khi mặc váy ngắn ngang đùi và áo len hở nửa ngực.

- Minh và Hạnh đi cùng tụi mình cho vui, kéo mấy bữa nữa về nước lại tiếc.

Tôi chẳng hiểu ý cô ta nói tiếc cái gì nhưng cũng phá lệ vì sắp phát điên trong cảnh nhìn ra ngoài trông tuyết trắng, ngó vào thấy bộ mặt ủ rû của Hạnh. Hạnh kêu mệt không đi và nhìn tôi cầu cứu. Tôi thấy nó có vẻ suy sụp nhưng hơn bốn tháng trời, tôi đã gắn liền cuộc sống với những lời than thở và tính khí thất thường của Hạnh. Tôi xỏ chân vào đôi giày cao cổ.

- Hạnh cứ nghỉ đi. Mình tôi đi cũng được.

Ánh mắt Hạnh lúc này giống hệt lần nó bấu lấy tay tôi trong đêm mưa bão ở Lyon. Nhưng bàn tay lạnh ngắt của Khánh Ly đã lôi tuột tôi ra ngoài tuyết giá.

- Chơi một đêm cho biết, bà già khắc khổ ạ. Công nhận bà giỏi thật đấy, ở được với cái Hạnh.

Những bông tuyết rơi lả tả xuống bộ ngực trần của Khánh Ly, đậu kín trên những lai tóc nhuộm đỏ của Hùng và chui vào khe cổ áo tôi đầm ướt. Nhưng lạ một điều, chúng tôi không ai thấy lạnh. Sự lãnh lẽo ngày này qua tháng khác đã bão hoà không chỉ trên da thịt mà ngấm dần vào từng tế bào, khiến những xúc cảm vô hình đóng băng lại, và trở lì như

những ô cửa kính dày cộp thân nhiên ộp vào bức tường ký túc xá.

Đã sắp đến Giáng sinh, và người ta như quên hết những ngày khó khăn vừa qua để lao vào cuộc vui chưa muốn tàn canh. Hùng và Khánh Ly ngất ngưỡng trên chiếc ghế cao chót vót bên quầy bar. Hoa cũng ôm rịt một anh người tình mới, chỉ vừa quen lúc dợm bước vào quán. Tất cả đều đã ngà ngà say. Nhạc, rượu và những cô vũ nữ người Đông Âu lấp loá trong tiếng vỗ tay.

Tôi là một trong những người cuối cùng rời quầy bar và cũng là người cuối cùng trong đoàn chứng kiến chiếc xe cấp cứu chạy ra khỏi khu học xá. Những ngày cuối cùng trên đất Pháp thật kinh khủng khi không ai dám dối mặt với sự thật. Chị Hoa không ra khỏi phòng nên thiếu hẳn ca sĩ. Chúng tôi cố gắng biểu diễn cho hết những hợp đồng còn lại rồi về Paris trước thời hạn. Bất cứ khi nào thay đồ trước giờ diễn, tôi cũng chạm phải phục trang màu hoa hiên lạnh ngắt của Hạnh để lẫn trong túi. Mỗi lần như vậy, cái lọ thuốc ngủ rỗng không trên chiếc giường đơn của Hạnh lại ám ảnh đến nỗi tôi đàn sai nhịp liên tục. Lúc lên máy bay, tôi gửi hết đồ, chỉ mang theo chiếc áo màu hoa hiên và con lợn đất. Tôi ôm chặt nó vào bụng. Hơi lạnh từ con lợn tỏa ra khiến tôi rùng mình. Khoảng 30 phút sau, một giọng đều đều từ chiếc loa nhắc nhở hành khách thắt dây an toàn vì máy bay đang đi vào vùng thời tiết xấu.

Một cú xóc kinh hồn khiến tôi để tuột con lợn. Những mảnh đất nung văng tung toé lẫn vào đám tiền màu xanh. Xen lẫn những đồng bạc được gấp làm tư cẩn thận có tới phân nửa tờ Franc nhàu nát với những chữ ký bay bướm nhưng ngăn ngừa, kết thúc bằng một nét cắt đột ngột. Mắt tôi mờ đi vì một cú hẫng đột ngột nữa, không biết có phải, máy bay vừa vấp vào một đám mây dày.

Mục lục

1. Tầng thứ nhất.....	5
2. Người cùng chung cư	13
3. Chiếc vòng bạc.....	36
4. Ma học trò.....	54
5. Cái ghế.....	76
6. Hoa mộc trắng.....	97
7. Cocktail.....	106
8. Buổi chữa bệnh.....	123
9. Bức tranh và ngôi nhà cổ	135
10. Phụ nữ không chung thủy	167
11. Những câu chuyện về thời gian.....	174
12. Quà tặng cuối cùng	193

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 NGUYỄN TRƯỜNG TỘ - BA ĐÌNH - HÀ NỘI.

ĐT: 04.7.161.518 - 04.7.161.190

FAX: 04.8294.781

E-mail: nxbvanhoc@hn.vnn.vn

Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh

290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Quận 3.

Điện thoại: 08.8469858 - Fax: 08.8483481

tàng THƯ NHẬT

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN CỬ

Chịu trách nhiệm nội dung:

NGUYỄN THỊ HẠNH

Biên tập: HỒNG HẠNH

Vẽ bìa: VŨ ĐÌNH GIANG

Trình bày: HẢI NGUYỆT

Sửa bản in: PHƯƠNG THẢO

In 1500 cuốn, khổ 13 x 20,5cm.

Tại Công ty TNHH phát triển Minh Đạt.

Số ĐKKH XB: 981-2009/CXB/260-110/VH

In xong và nộp lưu chiểu quý I/2010.

"Ma mặt thốt thường hóa thành
anh xích lô tốt bụng đèo khách lơ
độ đường về. Ma cây cú nửa đêm
hóa thành cô gái đẹp đi bán bánh
bao. Rồi ma nam nấp dưới hồ rút
chân người, ma xó di chuyển mọi
đồ đạc, ma trôi lập lờ ngoài cánh
đồng treu đùa kẻ yếu bóng vía,
ma gà có viền mắt vàng khè sống
chui lủi trong núi, ma hành trốn
trong chum sành, ma lai hú gọi
tận cao nguyên. Thậm chí cả ma
sói, ma cà rồng chuyên hút máu
người trong những cánh rừng Bắc
Âu âm u, và thầy ma sống bên
châu Phi cũng như tập trung cả
lại để giật tung mọi tể bào thần
kinh của tôi."

(Ma học trò)

"Những lúc nhìn ánh loang loáng
của bình shaker trên đôi tay nhỏ
nh nhắn, nhìn cách nàng đổ rượu
vào ly đầy điệu nghệ, nhìn nụ
cười khi nàng đặt ly Margarita lên
quầy bar, lần đầu tiên tôi cảm
nhận vị mặn của muối hòa quyện
với hơi cay tử vỏ chanh và hương
thơm lan tỏa của rượu tequila
trên đầu lưỡi. Nó cũng ám ảnh
chẳng khác nào đôi mắt đen hơn
bóng đêm của Margarita."

(Cocktail)

Di Li viết bằng sự trải nghiệm cuộc sống chứ không phải gộp nhặt những câu chuyện.

** Tin tức cuối tuần*

Âm ảnh, cuốn hút nhất trong tập, phải nói đến truyện *Bức tranh và ngôi nhà cổ*. Với kết cấu trinh thám – kinh dị, câu chuyện tạo ra được một không khí – cái vô cùng quan trọng, không chỉ trong thể loại này, nhưng đặc biệt cần trong thể loại này.

** Tiền phong*

Viết hoạt, giọng điệu trẻ trung, đôi khi hài hước và pha chút ma quái là ấn tượng về tập truyện ngắn *Tầng thứ nhất*.

** Văn hóa*

Cuốn *Tầng thứ nhất* mới ra mắt trong thời gian ngắn đã được độc giả đón nhận không chỉ vì đây là tập truyện có nhiều truyện ngắn thể loại kinh dị mà còn ở lối diễn giải độc đáo bởi tư duy phong phú, đậm chất hài hước.

** Người Hà Nội*

Di Li mới mẻ, hấp dẫn bạn đọc bằng những truyện ngắn mang hơi hướng kinh dị, nó không bằng bạc hay giật gân mà rất trữ tình.

** Quân đội nhân dân*



PHUONGDONG

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA
VÀ TRUYỀN THÔNG PHƯƠNG ĐÔNG

53/209 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội
Ngõ 3B Đặng Thái Thân, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: 04. 3 9334 654 * Fax: 04. 3 9335 331
Email: nhasachphuongdong@yahoo.com

Tầng thứ nhất (PĐ)



1503100000012

37,000

Giá 37.000 đ